Bán nguyệt san - SỐ 98 * 01-05-2010*

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng **KHÔNG KINH DOANH**

Bác Hồ dưới trăng *(Tưởng Năng Tiến)*

Cái gì chớ sách vở thì không mấy khi tui rớ tới. Cuối thế kỷ trước, có người gửi cho cuốn Tuyển tập Hà Sĩ Phu (do Phong trào Nhân quyền cho Việt Nam & Tạp chí Thế kỷ 21 thực hiện năm 1996, tại California) mà tới năm rồi, tui mới lật ra coi thử. Ráng hết sức cũng chỉ tới trang 118 là bị dội:

"Chủ nghĩa Mác – Lê suy tàn, chạy về cố thủ ở những vùng còn ít ánh sáng dân chủ, nơi mà tư tưởng phong kiến vẫn cứ sống lai rai trong núi rừng châu Á hết đời nọ sang đời kia."

Đọc mà ớn chè đậu! Vừa chậm hiểu, vừa lười suy nghĩ, cái đầu (bò) của tôi không thể dung nạp được những khái niệm trừu tượng mà ông Hà Sĩ Phu cô đọng trong một câu ngắn ngủi – chỉ đúng 41 chữ – như vừa dẫn.
Nghe tới "chủ nghĩa Mác – Lê" đã thấy bần thần rồi. Mà lại là thứ "Mác – Lê suy tàn" nữa thì lộn xộn hết biết luôn; đã vậy, nó còn "chạy về cố thủ ở những vùng ít ánh sáng trong núi rừng châu Á" (nữa) mới lôi thôi dữ! Tính với chai rượu (còn sót chút đỉnh) tu hết rồi đi ngủ thì chợt thấy có một bài báo ngắn – tựa là "Phim Bác Hồ dưới trăng" – nên ngồi đọc thử vài dòng. Thiệt là một sự tình cờ may mắn. Đọc xong, tôi "ngộ" ra ngay tại sao chủ nghĩa Mác – Lê suy tàn (lại) chạy về cố thủ ở những vùng còn ít ánh sáng dân chủ, trong núi rừng châu Á:

"Chiều về trên xứ núi thật nhanh, bầu trời loang lổ đủ sắc màu. Xa xa đã thấy lấp ló vài ba ngôi sao. Ánh trăng như thiếu nữ Thái, cứ e ấp, nấp mình sau dãy núi bạt ngàn cỏ cây. Bản Bạ Hạ là bản cuối cùng của xã Thạch Ngàn. Nằm sâu trong thung lũng, cách trung tâm xã gần 20 cây số đường rừng nên đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn. Cả bản có 28 hộ với gần 180 nhân khẩu, đều là người dân tộc Thái. Ở đây điện chưa có, nước thiếu thường xuyên nên việc được xem phim với bà con dân bản cũng vui và háo hức như lúc được mùa.
Vì thế buổi chiếu phim được chia thành hai phần. Phần một chiếu về Bác với tập phim mang tên 'Chân dung một con người'. Cả cuốn phim là những tư liệu về tuổi thơ và cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Hình ảnh Bác cho cá ăn, vui chơi cùng các cháu thiếu nhi hay cùng các chú bộ đội tập võ… hiện ra thật gần gũi, thân thương. Đan xen là những khúc dân ca sâu lắng, mượt mà, là những lời bình ngọt ngào, sâu sắc của cô chú phát thanh viên: 'Hồ Chí Minh – con người của sự thanh liêm, của sự giản dị, cả cuộc đời đã hi sinh vì nước vì dân…'
Mọi người đang xôn xao bỗng dưng im lặng, cả núi rừng như đang dõi theo từng bước chân của Người. Bộ phim kết thúc cũng là lúc ánh trăng đã chếch trên đỉnh núi, tiếng chị tuyên truyền viên lại vang lên lanh lảnh giữa núi rừng. Tiếng cười xen lẫn bước chân đi nghe rộn ràng như vừa xong ngày hội. Ai cũng xuýt xoa tiếc vì phim hết. Ông Vi Văn Hoa, trưởng bản, phấn khởi nói: Chúng tôi vui lắm. Mong bản sớm có điện để được xem Bác Hồ thường xuyên."
Coi: thiên hạ vất sách Marx vô thùng rác, kéo đổ tượng Lenin ở khắp mọi nơi… nhưng ở xã Thạch Ngàn – một góc rừng châu Á – "mọi người đang xôn xao bỗng dưng im lặng, cả núi rừng như đang dõi theo từng bước chân của Người."
Thiệt là quá đã!
Quí vị lãnh tụ chủ nghĩa Mác – Lê suy tàn, nơi những góc rừng châu Á khác (Miên, Lào… gì đó) hẳn đều phải sinh lòng… ganh tị! Tìm đâu ra một dân tộc dễ chịu và dễ… thương đến thế, hả Giời? Họ sống không điện, không nước mà vẫn "phấn khởi", vẫn cười nói "rộn ràng", vẫn "háo hức" và vẫn "vui" như "ngày hội" chỉ vì được xem phim về… cuộc đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch – dưới trăng! Cỡ chủ tịch Kim Chính Nhật, người cầm lái vĩ đại của nhân dân Bắc Hàn, nếu được chứng kiến cảnh tượng trên (chắc) cũng phải nhẩy nhỏm lên và suýt xoa tán thưởng.
Tuy nhiên, nếu chỉ vì vậy mà tin rằng "chủ nghĩa Mác – Lê suy tàn" vẫn có thể cứ "sống lai rai trong núi rừng châu Á hết đời nọ sang đời kia" thì tôi sợ rằng ông Hà Sĩ Phu lạc quan (hơi) quá đáng. Đời đâu có dễ sống vậy, cha nội!
Bỉ nhất thời dã.__Thử nhất thời dã.
Dân số thời đó không đông. Đám vua quan phong kiến cũng không đổ đốn đến độ cho thuê rừng, khai thác mỏ, và tàn phá môi sinh (không thương tiếc) như quí vị quan viên cách mạng – ở ta – bây giờ. Hiện trạng (e) không được ổn thoả như ông Nguyễn Ngọc – tác giả bài báo thượng dẫn – trình bầy đâu: "Ở đây điện chưa có, nước thiếu thường xuyên nên việc được xem phim với bà con dân bản cũng vui và háo hức như lúc được mùa."
Theo tường trình cập nhật hơn, và cũng có phần khả tín hơn, của ông Dương Đình Tường – đọc được ở báo Nông Nghiệp, số ra ngày 15 tháng 3 năm 2010 – đời sống người dân ở miền thượng du (xem ra) không được vui vẻ và háo hức gì cho lắm: "Dính năm nay mới 25 tuổi, đã có 2 con. Sáng Dính đi lấy nước, vợ đi lấy tấm bờ-lô về làm nhà cho con lợn nên hai đứa con bị nhốt ở nhà. Cửa mở toang, con chị độ 5 – 6 tuổi, trần

Báo Biếu

PHÁT HÀNH BỞI



Cộng Đồng Người Việt Tự Do Tây Úc
Vietnamese Community in Western Australia
Unit 4, 151 Brisbane St, Perth, W.A. 6000 Tel: (08) 9328 8914
Email: wa@ausviet.net Website: http://www.ausviet.net/wa ABN: 78 936 522 494



Hân hạnh được sự bảo trợ của **Ông Luke Simpkins**(*dân biểu Liên bang đơn vị Cowan WA*)
Tại văn phòng của ông có nhân viên Việt Nam làm việc mỗi **Thứ Tư &Thứ Sáu**
Từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều để giúp đỡ,hướng dẫn mọi vấn đề về di trú,an sinh xã hội v.v..
Điện thoại liên lạc : 08 9409 4100 Shop 3, Kingsway Shopping Centre MADELEY WA 6065



truồng, thân đầy tro bụi, bẩn thỉu như người nguyên thủy ào ra bỗng thấy người lạ khóc òa lên, trốn cả vào trong góc nhà. Gia đình Dính có 3 – 4 tháng thiếu ăn, phải đi đập đá, xát đá thuê cho đám mở đường, mỗi ngày được 50.000 đồng, nhưng cũng thiếu việc suốt. Nhà lại sắp hết mèn mén để mà ăn. Dính cũng có cái xe máy Tàu nát bét nhưng không phải do dành dụm có tiền mua mà bởi đổi một con bò cho nhà anh trai lúc làm ma đứa con. Đứa bé bị đau bụng đi ngoài, cúng giàng (cúng trời) mãi chẳng khỏi đến khi đưa đi bệnh viện, dọc đường cứ lả đi, rồi chết. Trưởng bản Sình Mí Là bảo bản có 48 hộ thì có 36 hộ nghèo, 12 hộ đói…"



Chòi ở miền núi. Nguồn: báo Nông Nghiệp

Nhà ở miền xuôi. Nguồn: Tuổi Trẻ

Khôngnhững thiếu điện, thiếu nước mà còn đói ăn và thiếu mặc nữa. Giáo dục và y tế là những dịch vụ hoàn toàn xa lạ, và (kể như) xa xỉ. Đây cũng không phải chỉ là chuyện của những sắc dân miền núi. Cảnh sống ở miền xuôi, kể cả đồng bằng Nam Bộ – nơi vẫn được mô tả là "trên cơm dưới cá" – cũng thê thảm không kém:

"Khắp những xóm làng chúng tôi đi qua, người ta nói toàn về chuyện đói. Đói tới độ đứa con gái 4 tuổi của chị Lê Thị Hồng Riêng toát mồ hôi, xỉu. May vừa lúc có bà ngoại ghé thăm, thấy vậy chạy mua gói mì, 'nấu cho ăn xong là nó tỉnh.' Nhà chị còn được vài lon gạo vì "vừa rồi bán được con chó 200.000 đồng" (Đặng Phương – Trần Vũ, "Đói quay quắt giữa miền U Minh Hạ").

Tình trạng, rõ ràng, không khá. Bởi vậy, quí vị lãnh đạo chủ nghĩa Mác – Lê suy tàn (ở Việt Nam) đã rời căn cứ cố thủ để tìm đến những nơi người ta có ăn, có mặc, và có ánh sáng văn minh. So với đám tướng lãnh già nua của "chủ nghĩa quân phiệt suy tàn" (bên rừng già Miến Điện) thì đây là một bước "đột phá" vô cùng ngoạn mục, cần phải được "biểu dương" nhiệt liệt. Sau chuyến đi tiên phong của ông Thủ tướng Phạm Văn Khải, nhiều quan chức cao cấp khác cũng đều đã lần lượt lên đường công du khắp chốn.

Đi một ngày đàng, học một sàng khôn!

Điều đáng tiếc là dường như quí vị lãnh đạo ("chủ nghĩa Mác – Lê suy tàn") của Việt Nam chỉ đi thôi chứ nhất định không chịu học hỏi gì hết trơn, hết trọi. Những phát hiện gần đây của Google và McAfree về hoạt động tin tặc của nhà nước Việt Nam – cũng như cách hành xử bạo ngược của Hà Nội đối với những nhà báo tự do như Lê Trần Luật, Phan Thanh Hải, Tạ Phong Tần… – đã minh chứng điều này. Họ vẫn nhất định dùng tay che mặt trời, cương quyết không để cho ánh sáng lọt đến núi rừng châu Á.

Thiệt là ngây thơ và lầm lẫn khi tưởng rằng quí vị lãnh đạo ("chủ nghĩa Mác – Lê suy tàn") ở Việt Nam tìm đến những nơi có ánh sáng văn minh, để học hỏi điều hay lẽ phải. Tưởng như vậy là tưởng bở, tưởng lầm, và tưởng… năng thối! Họ chỉ đi quanh một vòng cho nó đỡ cuồng cẳng, rồi lại chui tuột (ngay) vào hang cho nó… chắc ăn. Tác giả Nguyễn Hân, bỉnh bút của DCV.NET, đã bầy tỏ sự thất vọng như sau:

"Ông Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thì trước sau gì cũng quyết tâm lôi tuồn tuột cả nước lên Chủ nghĩa Xã hội, trong lúc chính ông và cái đảng của ông không định nghĩa được cho người dân biết cái 'xã nghĩa' này là cái chi chi?

"Ông Tổng Bí thư Đảng Nông Đức Mạnh mới đây còn hô hào 'luôn luôn kiên định mục tiêu lý tưởng cao cả của Đảng ta, nhân dân ta là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội…' và luôn tiện ông Mạnh không quên nhét lời vào mồm nhân dân 'xây dựng thành công xã hội Xã hội Chủ nghĩa là ước vọng của toàn dân'."

Cùng thời điểm này, bên DCV.COM, ông Bùi Tín cũng than phiền là Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng đã "thách thức trí khôn dân tộc" (trong chuyến công du Ấn Độ) khi tuyên bố rằng: "không phải nhiều đảng thì nhiều dân chủ, tôi chưa thấy sự cần thiết khách quan của chế độ đa đảng."

Ba cái ông vừa kể chả là cái đinh gì so với ông Tô Huy Rứa – Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương. Trong buổi hội thảo để chuẩn bị cho Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, vào hôm 16 tháng 4 năm 2010, đồng chí này đã "khẳng định" rằng: *"Di sản của Lenin đã và sẽ là một trong những nền tảng chính trị, tư tưởng và phương pháp luận trong mọi hành động của Đảng, nhà nước và nhân dân ta."*

Thiệt là hết ý!

Di sản lớn nhất mà Lenin để lại là chủ trương "chuyên chính vô sản" và "điện khí hoá nông thôn." Đây cũng là con đường mà Bác kính yêu ("và nhân dân ta") đã chọn. Ta đã dành gần hết thế kỷ XX để đi xong nửa đoạn đường rồi. Thêm một thế kỷ nữa, để đi nốt phần còn lại – theo như đề nghị của Nhỏ Thanh, trên diễn đàn talawas – cho xong luôn cái vụ điện khí hoá nông thôn là chuyện… cũng tốt thôi. Việc gì mà (phải) vội, đúng không?

Bao giờ mà nông thôn Việt Nam vẫn chưa có được điện, nhân dân vẫn cứ "xem phim Bác Hồ dưới trăng" thì vẫn còn có cảnh "mọi người đang xôn xao bỗng dưng im lặng, cả núi rừng như đang dõi theo từng bước chân của Người." Như thế chả an toàn và sung sướng hay sao? Đèn đóm, ánh sáng văn minh chỉ đưa chủ nghĩa Mác – Lê suy tàn đến chỗ hủy diệt thôi, chớ có lợi ích (mẹ rượt) gì đâu?

© 2010 Tưởng Năng Tiến

Balga Plaza Pharmacy
BP Balga Plaza
Pharmacy
EVERYDAY SAVINGS
Dai Nguyen Ph.C; CD
Balga Plaza Shopping centre
108 Princess Rd Balga WA
Ph: 9349 6334
OPEN 7 DAYS
Mon - Sat : 9am to 7pm
Sunday: 9am to 12 noon

Bán nguyệt san - Số 98 * 01-05-2010

TỰ DO NGÔN LUẬN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Sau 35 năm, ai thắng ai???

Cách đây hơn 20 thế kỷ, vào thời Xuân Thu, nhà binh pháp số một của nhân loại là Tôn Tử có nói (đại ý): "Chiếm được thành quách mà không chiếm được lòng người thì cũng kể là thất trận". Cuối thế kỷ thứ 20, một lãnh đạo tinh thần hàng đầu của thế giới là bà Chiara Lubich, người sáng lập phong trào Focolare với hàng triệu thành viên, cũng nhắc nhở: "Những chiến tích không có tình yêu thì chỉ tày là mây khói".

Trong những ngày này, tại Việt Nam và tại các đại sứ lãnh sự quán của Việt cộng (VC) trên khắp hoàn cầu, nhà cầm quyền Cộng sản đang tưng bừng tổ chức cái gọi là "35 năm giải phóng miền Nam, chiến thắng Mỹ ngụy". Những đoạn phim, những hồi ký phía CS về ngày 30-04-1975 được chiếu đi chiếu lại, nhắc đi nhắc lại để cho toàn dân trong nước thấy được "cuộc chiến thắng lẫy lừng dưới sự lãnh đạo tài tình của đảng".

Quả là có một "chiến thắng" khi chiếc xe thiết giáp T54 của Cộng quân húc đổ cổng Dinh Độc lập, đầu não của chính quyền Việt Nam Cộng Hòa, và khi toàn bộ Quân lực miền Nam buông súng. Tiếp theo đó là những lời huênh hoang của các lãnh đạo CS đương thời, nào là "Đế quốc Mỹ đã thua trận", nào là "Từ đây lịch sử sẽ có một cột mốc mang tên: Thế giới sau VN!", nào là "Trong 10 năm tới chúng ta sẽ vượt Nhật, và 15 năm tới sẽ vượt Mỹ" v.v…. Men "chiến thắng" của CS cũng bày tỏ qua nhiều hành động đáng được ghi vào lịch sử: xua đuổi hoặc giết bỏ các thương binh VNCH để chiếm lấy các quân y viện, trục xuất khỏi nhà thân nhân các quân cán chính miền Nam không may có cơ ngơi hơi khá to đẹp, kìn kìn khuân vác chuyên chở bao tài sản công lẫn tư ra miền Bắc, chia chác cho nhau đất đai nhà cửa của kẻ thua trận, gọi đấy là chiến lợi phẩm, tìm cách "mượn vĩnh viễn" vô số cơ sở của các giáo hội… Tuy nhiên, đó chỉ mới là những hành động ăn cướp kiểu đột xuất. Phải ăn cướp có chính sách thì mới chứng tỏ ta là người chiến thắng oanh liệt! Thế là những chủ trương thâm độc ra đời: nào là "xây dựng kinh tế mới" để tước đoạt nhà cửa của cư dân thành thị miền Nam, nào là "cải tạo công thương nghiệp" để cướp bóc và phá hủy hạ tầng cơ sở đầy hữu hiệu của nền kinh tế tư bản, nào là "cải tạo tư tưởng chính trị" để đọa đày hàng triệu quân cán chính VNCH -tài nguyên đất nước- trong vô số trại tù khủng khiếp mang mỹ danh lừa dối "trại cải tạo", để tống ra khỏi mọi cơ quan công quyền, mọi cơ sở giáo dục ở miền Nam những "đầu óc ngụy độc hại" vốn cũng là nguyên khí quốc gia, để tịch thu phá hủy bao kho tàng văn hóa từ văn chương, âm nhạc tới mỹ thuật, từ tủ sách thư viện tới thánh thất miếu đình, từ lễ hội nhân gian đến lễ hội tôn giáo, nào là "san bằng lợi tức, thực hiện công bình xã hội" qua mấy chiến dịch hoán đổi tiền, đăng ký vàng nhằm mục đích vét sạch túi nhân dân và vô sản hóa quần chúng ngoài đảng. Đó là chưa kể chủ trương bán bãi, săn lùng người vượt biên chỉ nhằm mục tiêu chủ yếu là cướp nữ trang vàng bạc của những ai không chịu đựng nổi chế độ mà muốn thoát ra nước ngoài.

Và đây chính là một trong những dấu hiệu của việc chiến thắng trở thành chiến bại. Sự thất bại này có nhiều mặt. **Trước hết thất bại về mặt nhân tâm**. Ngay trong những tháng ngày hấp hối của chế độ Sài Gòn, hàng triệu người miền Nam đã dùng đủ mọi cách để vào nam, "chạy giặc CS", trốn "đoàn quân giải phóng" như trốn ôn dịch. Sau đó vài tháng là hàng ngàn, hàng chục ngàn, hàng trăm ngàn, rồi cả triệu người dân miền Nam (những ai có cơ may và phương tiện), thậm chí cả một số dân miền Bắc, đã "bỏ phiếu bằng chân", liều mạng tìm đường thoát khỏi "thiên đường xã hội chủ nghĩa" bằng tất cả mọi phương tiện. "Nạn thuyền nhân" như tên gọi hiện giờ là những trang bi hùng nhất của lịch sử nhân loại và lịch sử dân tộc. Hiện nay, cuộc đào thoát khỏi chế độ vẫn còn tiếp diễn, dưới hình thức kết hôn với Việt kiều, du học không về nước, đoàn tụ theo diện bảo lãnh, làm công nhân xuất khẩu rồi trốn ở lại… Nhưng trước đó phải kể đến sự thất vọng, ngỡ ngàng và đau xót của bao chiến binh hay dân thường miền Bắc lần đầu tiên vào được miền Nam, thấy được cảnh sống sung túc, bầu khí tự do, trình độ phát triển và tinh thần nhân bản của VNCH. Ai quên được những giòng nước mắt tức tưởi của nhà văn Dương Thu Hương ngồi xuống bên vệ đường thành phố Sài Gòn tháng 5 năm ấy, và lời tuyên bố cay đắng sau đó của bà: "Cuộc chiến giải phóng miền Nam là cuộc chiến ngu xuẩn nhất trong lịch sử dân tộc". Nhạc sĩ Tô Hải, một người từ trong lòng chế độ ở miền Bắc, cách đây khá lâu cũng nhận định: "Đây là sự hy sinh cực kỳ vô duyên cho một chủ nghĩa không tưởng, cho sự tiếm quyền của một lớp người đang âm mưu làm Vua của cái nước VN khốn khổ này bằng chiêu bài Độc lập, Tự do mà ở các nước người ta đã có từ nửa thế kỷ trước nay rồi, vì người ta may mắn thay đã không có đảng Cộng sản cai trị!" Ông còn nói thêm về động lực gây nên cuộc chiến đó là chủ nghĩa cộng sản: "Đấy chính là một tà giáo đại bịp nhất trong lịch sử loài người mà những tên lãnh tụ tối cao của chúng dựa vào đó để gây chiến tranh nồi da xáo thịt, để tiến hành âm mưu hiểm độc tiêu diệt mọi lòng tin khác, mọi nhận thức, mọi tình cảm, mọi tình yêu, kể cả lòng yêu nước của con người!".

Tiếp đến là thất bại về mặt kinh tế. Những chính sách như cải tạo công thương nghiệp, đưa miền Nam hòa nhập vào nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, những chủ trương như đổi tiền, tự sản tự tiêu, ngăn sông cấm chợ, bãi chợ đông đồng… thập niên 1975-1985 đã đẩy đất nước đến bờ vực thẳm. Cuộc "đổi mới kẻo chết" do toàn dân uất ức đòi hỏi (chứ không do nhận định sáng suốt của đảng như CS tuyên truyền) đã đưa đất nước chuyển sang kinh tế thị trường, tự do buôn bán làm ăn sản xuất khiến người dân dễ thở hơn một chút. Nhưng cũng vì thòng cái đuôi "theo định hướng xã hội chủ nghĩa", dành ưu tiên cho "kinh tế quốc doanh, công ty nhà nước", dựa nguyên tắc "đất đai nhân dân chỉ có quyền sử dụng" (còn quyền quản lý -thực chất là quyền sở hữu- thuộc nhà nước, thuộc đảng), đưa ra những chương trình quy hoạch đất đai, mở rộng đô thị, xây dựng khu chế xuất, mời gọi đầu tư nước ngoài… bất chấp sự bảo vệ môi trường, sự an sinh của dân chúng, sự tôn trọng tài sản công dân, sự đồng bộ trong kế hoạch phát triển, cộng thêm nạn "quy hoạch treo", "lãnh chúa địa phương", "cường

GIẢI NHÂN QUYỀN VN 2008



TRONG SỐ NÀY

***

Trg 01 ⏩ Sau 35 năm, ai thắng ai???
Trg 03 ⏩ Thư phân ưu về việc Tổng thống & quan chức Ba Lan.. -Đoàn thể Tổ chức Ng. Việt
Trg 04 ⏩ Thỉnh nguyện thư xin Đức TGM Ngô Quang Kiệt ở lại.. -Tín hữu Công giáo VN
Trg 05 ⏩ Nhà cầm quyền CS hãy sám hối như phương cách xóa… -Thích Viên Định
Trg 06 ⏩ VN đang thụt lùi về tự do tôn giáo (qua việc đàn áp….) -Thanh Quang, RFA
Trg 08 ⏩ Nhà cầm quyền Đà Nẵng mưu tính cướp đất Cồn Dầu -Song Ngọc
Trg 09 ⏩ Hãy trả lời tôi!!! -Hồ Thị Bích Khương
Trg 11 ⏩ Lời xin lỗi chân thành. Món nợ 35 năm đến hồi phải trả -Bùi Tín
Trg 13 ⏩ Nhân ngày Quốc hận 30-04, 65 năm nhìn lại -Lê Thành Nhân
Trg 16 ⏩ Ai được giải phóng? -Ngô Nhân Dụng
Trg 18 ⏩ 35 năm đối kháng. -Nguyễn Quang Duy
Trg 20 ⏩ Sự khác biệt giữa chủ nghĩa CS châu Âu và CS châu Á -Jerry Livingston Voorhis
Trg 23 ⏩ Bò Tèn phải chăng là số phận của Việt Nam? -Nguyễn Bặc
Trg 25 ⏩ Ngàn năm Thăng Long, Cộng Hồ phá nước -Nguyễn Duy Ân
Trg 26 ⏩ Tinh thần Ngô Quang Kiệt+ Tháng tư đen (thơ) -Bút Trẻ+Ngô Minh Hằng
Trg 27 ⏩ Toàn dân đồng lòng loại bỏ bọn phản quốc -Nguyễn Trung Lĩnh
Trg 29 ⏩ Tôi tiếp tục bị khủng bố -Tạ Phong Tần
Trg 30 ⏩ 35 năm giải phóng miền Nam, 35 năm mất đất..... -Cù Huy Hà Vũ

TƯỞNG NHỚ ĐỒNG BÀO CHIẾN SĨ ĐÃ HY SINH NHÂN BIẾN CỐ THÁNG TƯ ĐEN 1975

…hào ác bá”… tất cả đã tạo nên một thiểu số tư bản đỏ giàu sụ, sống xa hoa, thuộc giai cấp thượng lưu, bên cạnh một thiểu số trung lưu và đại đa số nhân dân bị đẩy vào giai cấp hạ lưu nghèo khổ… Đất nước hiện sống còn nhờ dựa vào việc bán tài nguyên (, mượn vốn quốc tế, trông chờ kiều hối hải ngoại…

Thất bại về mặt ngoại giao quốc phòng. Năm 1975 chiến thắng nhờ đàn anh Trung Cộng, VC càng hí hửng tin vào tình quốc tế vô sản, nghĩa đồng chí anh em (niềm tin này có từ thời tên quốc tặc HCM). Thế nhưng bang giao quốc tế chỉ là vấn đề quyền lợi dân tộc, nghĩa tình cộng sản chỉ là cá lớn nuốt cá bé, trong tội ác (nhất là tội ác xâm lăng) không có đồng chí mà chỉ có đồng lõa, sẵn sàng phản bội nhau khi chia chác chiến lợi phẩm. Liền sau chiến thắng, Trung cộng đã đòi trả nợ. Khổ nỗi đầu óc bành trướng đại Hán chỉ đòi trả bằng đất đai. Thế là VC phải để yên cho TC xây dựng Hoàng Sa mà chúng đã chiếm của VNCH một năm trước đó. Tới năm 1979 lại đành mất một số cao điểm chiến lược trên vùng biên giới phía Bắc. Năm 1999 rồi 2000 lại dâng tiếp cho quan thầy gần cả ngàn km2 lãnh thổ và trên mười ngàn km2 lãnh hải. Năm 2008 lại để cho Tàu vào tận trong đất nước qua dự án khai thác bauxite Tây Nguyên, qua chủ trương cho thuê rừng quốc phòng và rừng phòng hộ. Song song đó là để cho lân quốc Bắc phương, kẻ thù truyền kiếp, xâm lấn quốc gia về mặt kinh tế, văn hóa, chính trị. Chiến thắng cho độc lập tự do đâu chả thấy, chỉ thấy đất nước, nhất là Bộ Chính trị đảng, ngày càng vào trong cái rọ của Tàu đỏ.

Thất bại về mặt chính trị. Ngay từ thập niên 70-80, đã có những cuộc nổi loạn của nhiều tổ chức vũ trang muốn phục quốc, những phản kháng bất bạo động của một số thường dân hay tín đồ bị chèn ép, sự bất mãn của nhiều chiến binh, cán bộ thấy mình bị lợi dụng xương máu, lường gạt lý tưởng… Đến cuối thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21, phong trào phản kháng tại quốc nội và ở hải ngoại ngày càng dâng cao. Nhiều nhóm, khối, tổ chức, chính đảng phi cộng và chống cộng trong nước xuất hiện. Họ mạnh mẽ tố cáo những tội ác, vạch trần những sai lầm của chủ nghĩa, chế độ và chính đảng CS. Họ truyền bá cho dân những ý niệm về tự do, nhân quyền, công bằng, dân chủ, để nêu bật tính đàn áp, phi nhân, bất công, độc tài của chế độ. Nhiều tín hữu và chức sắc, nhiều tổ chức và cộng đồng giáo hội cũng đứng lên, một mặt kêu gào tự do tôn giáo, một mặt đòi hỏi công lý nhân quyền, qua những bài quan điểm, những buổi cầu nguyện, những cuộc tập hợp, những lần biểu dương trước tòa, những chiến dịch bất tuân dân sự… Mới đây lại có phong trào tố cáo sự can thiệp của CS vào nội bộ tôn giáo và sự thỏa hiệp của một số chức sắc quan trọng. Vô số trí thức và sinh viên học sinh cũng tổ chức những cuộc xuống đường chống ngoại xâm lẫn nội xâm, thiết lập những trang dân báo điện tử, những diễn đàn liên mạng để bày tỏ chính kiến trước những vấn đề của đất nước xã hội, hình thành những tổ chức dân sự, phi chính phủ (hay tự giải thể) để bày tỏ lập trường…. Cộng đồng người Việt hải ngoại cũng ngày càng nêu cao chính nghĩa của tự do dân chủ, tinh thần của VNCH qua vô số hoạt động như tẩy chay tham dự, biểu tình phản đối những gì là của Việt cộng, như hiệp thông bênh vực, ủng hộ tài trợ cho phong trào dân chủ trong nước, như thông tin cho quốc tế, vận động các chính khách về mặt thật chế độ, hiện thực Việt Nam…

Tất cả những điều trên cho thấy sau 35 năm, những ai và cái gì mới thực sự chiến thắng. Như trong tôn giáo, người chiến thắng là vị tử đạo kiên cường giữ vững đức tin dù phải bị bắt quỳ trước kẻ ngồi ngai bách hại, thì trong chính trị xã hội cũng vậy, người chiến thắng là người đang xác tín, đang theo đuổi và đang nỗ lực thực hiện các giá trị dân chủ nhân quyền, dù tạm thời bị tà lực độc tài đàn áp. Bởi lẽ chiếm được thành, được nước mà không chiếm được lòng người như Tôn Tử nói thì chiến thắng cái nỗi chi???

BAN BIÊN TẬP



“Giải phóng Sài Gòn” (Babui - DCVonline.net)

THƯ PHÂN ƯU
về việc
Tổng thống và Quan chức Ba Lan tử nạn phi cơ ngày 10-04-2010

.....Đoàn thể, Tổ chức, Cá nhân người Việt 17-04-2010.....

Kính gửi

Ngài Chủ tịch Quốc hội Cộng hòa Ba Lan, Ông Bronisław Komorowski

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, những con dân nước Việt đang sinh sống ngoài biên giới nhà nước Cộng sản, được nói lên tiếng nói Tự do cho mình và cho cả những người Việt trong nước, xin được liên kết cùng Dân tộc Ba Lan trong nỗi buồn lớn lao vì đã mất đi một vị Tổng thống Cộng hòa Ba Lan và đông đảo những người con tinh hoa nhất của Ba Lan.

Hầu hết nạn nhân của thảm họa ở Smoleńsk là những người đã hi sinh tất cả cuộc đời để giành chiến thắng trước chế độ độc tài Cộng sản để sau đó xây dựng lại Tổ quốc. Tổ quốc nay là niềm tự hào của mọi người Ba Lan. Trong số các nạn nhân có những người luôn thể hiện tinh thần đoàn kết với chúng tôi, là đồng minh và là những người bạn của chúng tôi. Chúng tôi luôn tưởng nhớ tới nguyên Chủ tịch Quốc hội - Maciej Płażyński, cùng một trong những Cha đẻ của "Đoàn Kết" -- nghị viên Arkadiusz Rybicki, nhiều cán bộ cao cấp thuộc các ban nghành nhà nước mà tiêu biểu là Phát ngôn nhân Quyền đại chúng – tiến sĩ Janusz Kochanowki, và các nhà hoạt động xã hội như Stefan Melak. Trong tâm tư của người Việt Nam và các dân tộc khác còn sống trong độc tài vẫn ghi rõ hình ảnh cố Tổng thống Lech Kaczyński tiếp đón đại biểu - là các nhà đối lập của những nước chưa tự do - tại lâu đài Belweder trong đại hội "Tự do và Đoàn kết". Đây cũng chính là đại hội được những nhà hoạt động cho nền dân chủ của Ba Lan trước kia tổ chức. Những sự kiện như thế có ý nghĩa quan trọng, chứng minh thế giới tự do không quên những ai còn phải sống trong đàn áp. Cố Tổng thống Lech Kaczyński và các cán sự của ông đã hiểu điều đó, và đã hành xử đúng theo phương châm Ba Lan: "vì tự do của các bạn và tự do của chúng ta". Chúng tôi không bao giờ quên được những con người cao quí này!

Rất nhiều người Việt Nam ở trong nước cũng da diết nhớ tới nạn nhân thảm họa Smoleńsk và cầu nguyện, hiệp tâm cùng họ. Chỉ một vài giờ sau thảm họa, thánh lễ và cầu nguyện đốt nến đã được thực hiện bởi giáo dân Công giáo Thái Hà. Trong buổi khấn cầu, hàng ngàn giáo dân nhắc tới những cử chỉ đoàn kết gửi gắm từ Ba Lan, nhất là trong một năm trở lại đây khi công an và Bộ an ninh thẳng tay đàn áp người Công giáo.

Trong những ngày tang thương này, Ba Lan thật sự đặc biệt gần gũi với tất cả mọi người trên toàn thế giới. Riêng với Việt Nam, Ba Lan luôn có vị trí đặc biện trong trái tim những người Việt yêu tự do dân chủ, bởi ước mơ tự do –ước mơ chung của nhân loại– đã được thực hiện thành công tại Ba Lan. Chúng tôi sẽ mãi nhớ về những công dân Ba Lan từng can đảm chống tại độc tài trong thế kỉ trước, những người hiểu hơn ai hết sự khát khao tự do của người khác. Niềm tiếc thương càng dâng cao vô hạn khi ý thức được rằng những người Ba Lan lâm nạn đã ngã xuống thảm thương tại chính vị trí biểu tượng cho lịch sử thế giới của thế kỉ XX.

Trong niềm tiếc thương vô hạn đó, chúng tôi xin được cùng chia sẻ nỗi đau của Dân tộc Ba Lan, đặc biệt với gia đình và thân hữu của các nạn nhân trong thảm kịch to lớn này.

17 tháng 04 năm 2010

Đồng phân ưu

Đoàn thể, các tổ chức chính trị:

1- Đảng Dân chủ Nhân dân (Đỗ Thành Công , Phát ngôn nhân). 2- Đảng Thăng tiến Việt Nam Hải ngoại (Thái Thanh Thủy, Đại diện). 3- Khối 8406 (Lm Phan văn Lợi, quốc nội - Nguyễn Chính Kết hải ngoại). 4- Liên minh Dân chủ VN (Nguyễn Quốc Nam , Phó Chủ tịch UBCHTU). 5- Liên minh Dân chủ Nhân quyền VN (Đỗ Nam Hải). 6- Nghị hội Toàn quốc Người Việt tại Hoa Kỳ (Nguyễn Ngọc Bích , Chủ tịch). 7- Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn (Lm Nguyễn Hữu Lễ, Đại diện). 8- Tổ chức Phục hưng VN (Trần Quốc Bảo , Chủ tịch). 9- VN Canh tân Cách mạng đảng (Đỗ Hoàng Điềm , Chủ tịch). 10- VN Quốc dân đảng (Trần Tử Thanh, Chủ tịch Hội đồng Điều hợp các Cơ sở VNQDĐ tại Hải Ngoại)

Các tổ chức chuyên biệt:

1- Câu lạc bộ Phối hợp Công tác Paris (Ca Dao, Điều hợp viên). 2- Hội Chuyên gia VN, USA (Tony Nguyễn, Đại diện). 3- Hội Người VN tại Montpellier, Pháp (Nguyễn Thanh Khương, Đại diện). 4- Mạng lưới Nhân quyền VN (Nguyễn Bá Tùng, President). 5- Trung tâm VN Hannover, Đức (Lâm Đăng Châu, T.M. Ban đại diện). 6- Trung tâm VN về Nhân quyền (Trần Thanh Hiệp, Chủ tịch). 7- Ủy ban Bảo vệ Người Lao động (Trần Ngọc Thành, Đại diện). 8- Viện Quốc tế vì VN (Đoàn Viết Hoạt, Chủ tịch)

Cá Nhân

1- Bùi Xuân Quang, nhà báo, Paris, France. 2- Chu Vũ Ánh, Germany. 3- Đỗ Mạnh Tri, Paris, France. 4- Đỗ Quý Toàn, nhà báo, Montréal, Canada. 5- Đoàn Trần Đức, France. 6- Hà Dương Thị Quyên, Wesminster, CA, USA. 7- Jackie Bong Wright, nhà văn, USA. 8- Lê Xuân Khoa, Westminster, CA, USA. 9- Mạc Việt Hồng, Warsaw, Poland. 10- Ngô Văn Quang, San Jose, USA. 11- Ngô Văn Tường, Warsaw, Poland. 12- Nguyên Dung (thành viên MLNQ). 13- Nguyễn Cao Quyền, Washing-ton DC, USA.

14- Nguyễn Chí Thiện, nhà thơ, Wesminster, CA, USA. 15- Nguyễn Khoa Thái Anh, San Jose, USA. 16- Nguyễn Nam Ái, France. 17- Nguyễn Ngọc Hùng, thành viên Khối 8406 tại Đức. 18- Nguyễn Ngọc Sẳng, Ph. D., Tuscon, Arizona, USA. 19- Nguyễn Tường Tâm, nhà báo, San Jose, USA. 20- Nguyễn Văn Trần, Paris, France. 21- Nguyễn Vương Đạo, France. 22- Nguyễn Xuân Phước, Attorney at law, Richardson, TX, USA. 23- Nguyễn Bá Linh, France. 24- Phan Thanh Tâm, nhà báo, Minnesota, USA. 25- Phạm Ngọc Lân, France. 26- Quản Mỹ Lan, France. 27- Sông Lô, Hanno-ver, Germany. 28- Trần Thanh Ngôn, Berlin, Germany. 29- Trần Thị Thức, Washington DC, USA. 30- Trương Anh Thụy, nhà văn, Washington DC, USA. 31- Từ Thức, nhà báo, Paris, France. 32- Vũ Thư Hiên, nhà văn, Paris/France

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN
Địa chỉ liên lạc:
witness2005@gmail.com
Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:
http://www.tdngonluan.com
www.luongtamconggiao.com
www.tudodanchuvietnam.net
http://tudongonluan.atspace.com
http://www.viet.no
Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

Xin vui lòng góp tay phổ biến rộng rãi Bán nguyệt san này cho Đồng bào quốc nội

THỈNH NGUYỆN THƯ
xin
ĐỨC TỔNG GIUSE NGÔ QUANG KIỆT
ở lại với Tổng giáo phận Hà Nội

..........*Tín hữu Công giáo Việt Nam 24-04-2010*..........

Kính gửi:
- Đức Giáo Hoàng Benedicto XVI – Tòa Thánh Vatican
Đồng kính gửi:
- Bộ Truyền Giáo Vatican
- Đức Tổng Giám mục Hà Nội Giuse Ngô Quang Kiệt

Thời gian qua, tại Việt Nam có những thông tin rằng: Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt sẽ rời khỏi cương vị Tổng Giám Mục - Tổng Giáo phận Hà Nội vì sự thỏa hiệp giữa Vatican và nhà nước Cộng sản Việt Nam. Điều này được các cơ quan chức năng của Việt Nam thông tin ra ngoài đã làm cho các tín hữu hoang mang và lo lắng.

Thông tin đó làm quặn đau tất cả chúng con, những tín hữu Kitô mến yêu một Giáo hội Tông truyền, Thánh thiện, Hiệp nhất và yêu thương.

Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt là "vị mục tử nhân lành" của chúng con và là một thợ gặt lành nghề của Chúa, một tấm lòng nhân hậu với tất cả những kẻ nghèo hèn.

Những năm tháng qua, nhờ ơn Chúa quan phòng, Ngài đã chứng minh cách xuất sắc khả năng lãnh đạo, quy tụ và phát triển đoàn chiên Chúa trong Tổng Giáo phận Hà Nội, quên mình bảo vệ đoàn chiên trước sự dữ tấn công. Ngài là hiện thân của mục tử Thánh thiện như lời Đức Giêsu: *"Ta là mục tử tốt lành, Ta biết các chiên ta và các chiên ta biết ta"*

Ngài đã thể hiện sự đạo đức, thánh thiện và đồng hành với những gian nan của giáo dân và cả dân tộc Việt Nam chúng con. Ngài luôn được sự yêu mến hết lòng của mọi tín hữu Tổng Giáo phận Hà Nội, của toàn thể giáo dân Việt Nam và là biểu tượng của mọi người yêu chuộng Sự thật, Công lý, Hòa Bình.

Những biến cố vừa qua tấn công vào Giáo hội Việt Nam dưới sự cai trị của nhà nước Cộng sản, cướp đoạt tài sản Giáo hội, đánh đập giáo dân, linh mục, tu sĩ, đập phá Thánh Giá… Ngài là thành trì vững chắc, là mái nhà che chở cho chúng con trú ngụ trên con đường dấn thân yêu mến Thiên Chúa và Giáo hội.

Tình cảm, tấm lòng của Ngài đã ăn sâu vào máu thịt, là hơi thở, là niềm hy vọng của mỗi giáo dân Tổng Giáo phận Hà Nội, giáo dân Việt Nam và những người yêu mến Sự thật – Công lý – Hòa Bình.

Nếu Ngài phải ra đi, thì sẽ là một thảm họa khôn lường cho tín hữu, cho Giáo hội Công giáo tại TGP Hà Nội và Giáo hội Việt Nam nói chung. Điều trực tiếp là tạo nên vô vàn những điều quan ngại và sự nghi ngờ với sự sáng suốt và đường lối của Tòa Thánh Vatican.

Vì vậy, trước thông tin Ngài có thể ra đi, tất cả chúng con đồng lòng kính xin:

- Kính xin Đức Tổng giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt ở lại với Tổng Giáo phận Hà Nội để dẫn dắt đoàn chiên của Chúa vì phần rỗi các linh hồn.

- Kính xin Bộ truyền Giáo đệ trình trực tiếp Giáo Hoàng Benedicto XVI tình trạng hiện nay của chúng con và khẩn xin Ngài giữ gìn Đức Tổng chúng con ở lại phục vụ giáo dân TGP Hà Nội.

Tất cả chúng con, xin được hết lòng cảm tạ sự quan tâm lưu ý của Đức Thánh Cha, Bộ Truyền giáo Tòa Thánh và Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt đáp ứng nguyện vọng này của chúng con.

Vì danh Cha cả sáng.

Ngày 24/4/2010
Chúng con đồng ký tên:
6.000 chữ ký
Cập nhật đến ngày 30-04-2010

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Nhà cầm quyền CS hãy sám hối như phương cách duy nhất xóa ngày tang thương 30-04

☸☸☸☸ *Paris 26-04-2010* ☸☸☸☸

Nhân ngày 30-04, ngày tang thương của dân tộc, Thượng tọa Thích Viên Định, Phó Viện trưởng kiêm Tổng thư ký Viện Hóa đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, viết bài **"Sám hối là phương cách duy nhất xóa ngày tang thương 30-04"** gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế để phổ biến.

Sau đây là toàn văn bài viết của Thượng tọa Thích Viên Định :

SAM HỐI LA PHƯƠNG CACH DUY NHẤT XOA NGAY TANG THƯƠNG 30.4

Trong một thế giới đầy xung động luôn có những sự tranh chấp. Có nhiều phương cách để giải quyết các cuộc tranh chấp. Thời kỳ hoang dã, hai bên thường giải quyết bằng bạo động; thế giới văn minh các bên có khuynh hướng giải quyết bằng thương thảo ôn hoà. Cùng bị chia đôi đất nước vì khác nhau ý thức hệ, nhưng 3 đảng Cộng sản của 3 nước đã có 3 cách hành động khác nhau. Cộng sản Đông Đức thì bắt tay, thương thảo với Tây Đức để thống nhất đất nước trong hoà bình. Cộng sản Bắc Việt lại gây chiến tranh, huynh đệ tương tàn đến khi có kẻ thắng, người thua mới chịu thôi. Cộng sản Triều Tiên lại khác nữa, cứ để phần ai bên đó giữ, đợi xem rốt cuộc ai đúng ai sai, hạ hồi phân giải. Việt Nam thì khen Việt Nam anh hùng, vì thắng Mỹ, thắng Pháp; Thái Lan lại khen Thái Lan anh hùng vì tránh được cuộc chiến tranh đối đầu với phương Tây. Không biết ai đúng, ai sai, ai mới thật sự anh hùng? Ai gây tội ác với dân tộc?

Ông Võ Văn Kiệt, cố Thủ tướng Cộng sản Việt Nam, người có một phần trách nhiệm trong cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn giữa hai miền Nam Bắc Việt Nam, khi về già, ông đã có những nhận định rất khác lạ, nhưng nghe có vẻ chân thành, Ông nói rằng: ***"Trong chiến thắng 30-4-1975, nếu có một triệu người vui thì cũng có một triệu người buồn…"***. Có lẽ, như cổ nhân thường nói: *"Nhân tương tử kỳ ngôn dã thiện, điểu tương tử kỳ minh dã ai"*, con người sắp chết, lời nói thật thà, con chim sắp chết, tiếng kêu thê lương. Có lẽ cuối đời, ông muốn quay trở về với ông bà, tổ tiên, không muốn đi theo Mác-Lênin nữa, vì ông đã thấy ra rằng, chủ thuyết Mác-Lênin đã sai lầm, nên thẳng thắn, mạnh dạn, dám nói lên sự thật, giống như ông Gorbachev đã can đảm thú nhận rằng: ***"Chủ nghĩa Cộng sản mà tôi (Gorbachev) phục vụ gần cả đời người, toàn là tuyên truyền lừa bịp. Người Cộng sản chúng tôi tin dùng những điều gian dối để che giấu sự thật"***. Theo lời ông Võ Văn Kiệt thì tuy cuộc chiến kết thúc nhưng chỉ có người dân nửa nước là vui mừng, còn một nửa lại đau khổ. Ông Võ văn Kiệt, một đảng viên Cộng sản cao cấp, có công lớn trong cuộc chiến, làm đến chức Thủ tướng, là kẻ chiến thắng, nhưng ông đã nói như vậy, thì không một ai trong hàng ngũ lãnh đạo đảng Cộng sản hiện nay, có thể nói gì khác được. Thật vậy, chẳng có cuộc chiến tranh nào mà không gây điêu tàn cho đất nước đó, chẳng có cuộc chiến tranh nào mà không mang đến đau thương cho những người dân vô tội. Cuộc chiến Bắc Nam lại kéo dài gần 21 năm trời, tiêu tốn không biết bao nhiêu xương máu của binh lính hai bên, của đồng bào vô tội. Tổng kết gần 10 triệu người chết, nhà cửa tan hoang, ruộng vườn đổ nát, đất nước điêu tàn, dân tình ly tán… Cái hậu quả đau thương mất mát của dân tộc, đã kéo dài từ đó đến nay chưa dứt, không biết đến bao giờ mới hàn gắn được, chứng tỏ cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn, do Cộng sản Bắc Việt gây ra, rõ ràng là sai lầm và thất đức. Nếu chỉ vì người dân một nửa nước vui mà lại gây cho nửa nước buồn, thì chi bằng bắt chước Cộng sản Triều Tiên, phần ai nấy giữ, có hay hơn không? Hay tốt nhất là bắt chước Cộng sản Đông Đức, bắt tay với Tây Đức, thống nhất đất nước trong hoà bình thì vui đẹp biết chừng nào!

Ai đã gây ra tội ác này? Ai là người phải chịu trách nhiệm? Ai là kẻ có tội với tổ quốc, với dân tộc Việt Nam?

Sau chiến thắng, 30-4-1975, về kinh tế thì Nhà cầm quyền Cộng sản đã áp dụng chủ thuyết vô sản Mác-Lênin để "Tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên Xã hội Chủ nghĩa". Ở miền quê thì quốc hữu hoá ruộng đất của nông dân đem gom vô hợp tác xã. Ở thành thị lại chủ trương đánh công thương nghiệp. Nhà máy, công ty, cửa hàng buôn bán của tư nhân đều bị trưng thu. Tiền bạc bị đổi theo chỉ tiêu mỗi gia đình chỉ được 200 đồng. Trong phút chốc, toàn dân trên cả nước đều trở thành vô sản. Chủ trương chuyên chính vô sản thiếu cạnh tranh nên không kích thích được nhu cầu phát triển khiến nền kinh tế cả nước dần đi đến kiệt quệ. Dân chúng, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, đau bệnh không thuốc thang, lại thêm chế độ hộ khẩu, công an trị… cuộc sống mất tự do, đau khổ, cơ hàn như địa ngục. Đến nỗi, năm 1986, Cộng sản đã phải khẩn cấp thay đổi chính sách: "Đổi mới hay là chết".

Về chính trị thì với tư tưởng hận thù, Nhà cầm quyền đã bắt giam hàng triệu sĩ quan, công chức của Việt Nam Cộng hoà vào trại "tù cải tạo". Qui chế trong trại tù lại tuân theo chỉ thị khắc khe tàn ác của Thủ tướng Bắc Việt, Phạm Văn Đồng: *"Chúng gây tội ác với dân tộc, cho chúng ăn ít, bắt chúng làm nhiều, đó là nhân đạo lắm rồi"*. Vì bị đối xử tàn bạo, dã man nên không biết bao nhiêu quan chức chế độ cũ phải bị bệnh tật, chết chóc, trong các trại tù ở nơi rừng sâu, nước độc. Nhiều người phải liều mạng vượt biên, bằng ghe, bằng thuyền, băng rừng vượt biển cố thoát ra nước ngoài. Lớp chết trên rừng, lớp chết dưới sông, lớp bỏ mình ngoài biển cả, làm mồi cho chim cá… Thật là một giai đoạn đau khổ cùng cực cho dân tộc. Trong lịch sử Việt Nam chưa có thời nào như vậy. Cho đến nay, xã hội vẫn tiếp tục xuống cấp, các tệ nạn trộm cắp, bài bạc, xì ke ma tuý, tham nhũng hối lộ nhiều vô kể. Văn hoá suy đồi, đạo đức băng hoại…

Ai đã gây ra cảnh tượng đau thương này cho dân tộc? Ai mới thật sự là kẻ có tội với tổ quốc, có tội với nhân dân?

Năm 1861-1865, Hoa Kỳ cũng có một cuộc nội chiến giữa hai miền Nam, Bắc về vấn đề giải phóng nô lệ. Miền Bắc cũng thắng, Miền nam cũng thua và phải đầu hàng. Sau khi thảo luận giải quyết vấn đề giải giáp cho binh sĩ, hai bên cùng đồng ý rằng, sĩ quan miền Nam vẫn tiếp tục giữ nguyên cấp bực, còn binh lính miền Nam, ai muốn về nhà với gia đình thì về, ai muốn tiếp tục binh nghiệp, thì gia nhập vào binh đoàn miền Bắc. Không có trại cải tạo, không có trại tù.

Nghĩa trang chôn chung binh sĩ hai miền, binh lính tôn trọng lẫn nhau. Đó mới là hoà bình, đó mới là thống nhất, thật đẹp đẽ biết bao.

Hơn cả thế kỷ trước mà Hoa Kỳ đã văn minh như thế. Vậy mà ngày nay, đảng Cộng sản Việt Nam vẫn còn sống trong tư tưởng hận thù như thời kỳ man dã. Tại sao Cộng sản Việt Nam biết sao chép bản Tuyên ngôn Độc lập của Hoa Kỳ, như lời ông Bill Clinton, cựu Tổng thống Hoa Kỳ đã nói, nhưng lại không biết bắt chước cách đối xử hoà bình, thương yêu và bao dung cho nhau, như tướng Grant và tướng Lee của hai miền Nam, Bắc Hoa Kỳ đã làm sau khi cuộc nội chiến chấm dứt?

Ông Võ Văn Kiệt còn nói, "*Yêu nước cũng có nhiều cách yêu nước*". Không phải như lời tuyên truyền nhồi sọ của Nhà cầm quyền Cộng sản rằng, *"yêu nước là yêu Xã hội chủ nghĩa."* Ngày nay chỉ còn vài nước theo Xã hội chủ nghĩa, vậy người dân của hàng trăm nước theo chế độ tự do, dân chủ trên thế giới thì không biết yêu nước hay sao? Các Nhà cầm quyền độc tài đã lợi dụng vấn đề yêu nước như một phương tiện để khủng bố, đàn áp người dân, quyết giữ độc quyền lãnh đạo, vì quyền lợi của bè đảng phe nhóm riêng tư.

Có nhiều cách để giải quyết vấn đề khác biệt về lập trường và tư tưởng. Nhất là đối với người dân trong một nước. Cùng là đồng bào, cùng là bà con, thân thuộc với nhau, tại sao lại phải tương tàn, tương sát nhau chỉ để giải quyết vấn đề tư bản và Cộng sản mà phải gây ra bao khổ đau, tan nát? Thật là một sự vọng động và sai lầm quá lớn!

Ngày 30-4-1975, ngày chấm dứt chiến tranh hai miền Nam Bắc, lẽ ra là một ngày vui, lại trở thành một ngày buồn, ngày đất nước rơi vào thời kỳ tăm tối, gia đình ly tán, quê hương tan nát, dân tộc chia lìa. Ngày chấm dứt chiến tranh lại là ngày đất nước rơi vào thể chế độc tài độc đảng theo chủ thuyết ngoại lai sai lầm làm cho nhân dân mất hết tự do, dân chủ, nhân quyền như thời kỳ phong kiến, thực dân, hoang dã. Bạo lực chỉ thâu tóm được đất nước nhưng không thống nhất được lòng người.

Nhu cầu tự do, dân chủ và hoà bình là nhu cầu chung cho mọi người trên thế giới. Đã bước qua thế kỷ 21, một thế kỷ mà các nước trên thế giới đang hướng đến tự do và phát triển về mọi mặt, vậy mà người dân Việt Nam vẫn sống bên lề xã hội văn minh. Việt Nam không có các quyền tự do tôn giáo, báo chí, đi lại, cư trú, lập hội… như qui định trong bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc.

Về vấn đề này, Đại lão Hoà thượng Thích Huyền Quang, từ năm 2000, lúc còn bị lưu đày ở Quảng Ngãi, Ngài đã viết thư yêu cầu Nhà cầm quyền Cộng sản: ***"Hãy lấy ngày 30-4-1975 làm ngày Sám hối và Chúc sinh toàn quốc"*** Ngài đòi hỏi: ***"Hãy trả Nhân quyền lại cho người sống và Linh quyền cho người chết".*** Nếu được như vậy thì mới thật sự thống nhất đất nước, thống nhất lòng người, nhân dân được đầy đủ quyền tự do, dân chủ, tiếp đến sẽ đoàn kết dân tộc, cùng nhau chống ngoại xâm để cứu nước thoát khỏi nạn bành trướng Đại Hán nguy cấp hiện nay.

Thích Viên Định. ✱✱✱✱✱✱

Ô. Lê Quang Liêm: "Hiện bây giờ, có thể nói rằng CSVN thường trực ra sức tiêu diệt PGHH trên con đường xích hóa đạo pháp, nhất là khối PGHH Thuần túy, vì họ xem chúng tôi là một trở lực rất lớn đối với họ. Chúng tôi còn bị không biết bao nhiêu khó khăn. Tóm lại, từ khi ám hại Đức Huỳnh Giáo Chủ hồi năm 1947 cho tới giờ, CS luôn theo đuổi chính sách là tiêu diệt PGHH để trừ hậu họa. Hiện giờ còn 15 tín đồ PGHH Thuần túy tiếp tục thọ án từ 7 năm tù cho tới chung thân."

Ông Lê Quang Liêm dẫn chứng một số thí dụ cụ thể về những khó khăn của GHPGHH Thuần túy trong thời gian gần đây, có liên quan đến hình ảnh của Đức Huỳnh Giáo Chủ bị xúc phạm, những cuộc niệm phật tập thể bị ngăn chận, và một trong 3 ngày lễ trọng đại của PGHH – là ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ bị Việt Minh ám hại hồi 25 tháng 02 ÂL năm 1947 – luôn bị bộ đội, công an phong tỏa. Trước hết, liên quan hình của Đức Thầy, Hội trưởng Lê Quang Liêm của GHPG HH Thuần túy mô tả:

Ô. Lê Quang Liêm: "Gần đây nhất, giới cầm quyền VN bôi bẩn hình ảnh Đức Huỳnh Giáo Chủ bằng những bức hình biếm họa, tức trên mặt Đức Huỳnh Giáo Chủ có hình máy điện thoại di động cùng những hình ảnh quảng cáo khác, tung ra thị trường để bán, hoặc dùng giấy có hình Đức Huỳnh Giáo Chủ để gói đồ, thậm chí quăng những hình ảnh của Đức Huỳnh Giáo Chủ xuống đường. Anh em tín đồ PGHH sôi sục, chính tôi thực hiện cuộc biểu tình. Khoảng 3 ngàn tín đồ kéo tới phản đối tại Cty Cổ phần in ấn An Giang là nơi in hình ảnh Đức Huỳnh Giáo Chủ và quăng ra. Lúc đầu giới điều hành công ty ra tiếp chúng tôi, nhưng sau họ lánh mặt để

VIỆT NAM đang thụt lùi về tự do tôn giáo (qua việc đàn áp GHPG Hòa Hảo Thuần túy)

……….Thanh Quang RFA 20-04-2010……….

Trong thời gian gần đây, nhiều tổ chức nhân quyền trên thế giới cáo giác VN gia tăng đàn áp tôn giáo. Trong khi Chủ tịch Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế của Hoa Kỳ, ông Leonard Leo, nhận xét VN đang thụt lùi về tự do tôn giáo và nhân quyền thì Phụ tá Ngoại trưởng Mỹ Michael Posner lưu ý rằng còn một loạt vấn đề liên quan tự do tôn giáo ở VN mà người Mỹ cần quan tâm.

Riêng Phật giáo Hòa Hảo trong thời gian gần đây cũng không tránh khỏi hành động đàn áp tôn giáo của nhà cầm quyền VN. Thanh Quang tìm hiểu những khó khăn trong việc hành đạo PGHH, mời quý vị theo dõi sau đây:

Tiêu diệt PGHH để trừ hậu họa?

Theo ông Lê Quang Liêm, Hội trưởng Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo Thuần túy, thì kể từ khi Đức Huỳnh Giáo Chủ của Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo bị Việt Minh ám hại hồi năm 1947, giới cầm quyền CSVN luôn ra sức thực hiện điều mà ông cáo giác là "tiêu diệt PGHH để trừ hậu họa". Ông L.Q. Liêm cho biết:

cho công an đàn áp tín đồ. Và cuộc tranh đấu nầy của chúng tôi còn đang tiếp diễn.”

Liên quan Niệm Phật Đường, nơi hầu như luôn bị công an ngăn chặn, phong tỏa, cụ Lê Quang Liêm cho biết:

Ô. Lê Quang Liêm: “PGHH Thuần túy thường có cuộc niệm Phật tập thể mỗi tháng, qua đó, các tín đồ ngồi lại để trao đổi, tìm hiểu giáo lý của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và giáo lý của Đức Huỳnh Giáo Chủ. Nhưng chúng tôi bị khủng bố rất nặng. Họ đánh anh em tôi, có người bị té xỉu. Họ phá Ngôi Tam Bảo, liệng hình Đức Huỳnh Giáo Chủ. Những hình ảnh, tài liệu nầy chúng tôi có phổ biến ra ngoài rồi.”

PGHH có 3 ngày lễ chính, gồm thứ nhất là Ngày lễ Khai đạo 18 tháng 5 ÂL, thứ nhì là Ngày lễ Đản sanh Đức Huỳnh Giáo Chủ 25 tháng 11 ÂL, và thứ ba là Ngày Đức Thầy thọ nạn. Trong số nầy, ngày Đức Thầy lâm nạn được tín đồ PGHH xem là trọng đại và thiêng liêng nhất, qua đó, Đức Huỳnh Giáo Chủ bị Việt Minh ám hại hồi ngày 25 tháng 02 ÂL năm 1947. Tại Miền Nam, từ năm 1948 tới 1975, Ngày Lễ 25 tháng 02 vừa nói đã diễn ra trọng thể, luôn có sự tham dự của chính quyền với tinh thần sùng kính, tôn trọng. Nhưng sự việc trở nên tương phản kể từ biến cố 30 tháng 04 năm 1975, khi Sài Gòn bị thất thủ và nhà cầm quyền CS kiểm soát toàn cõi VN. Sự việc tương phản đó được ông L.Q.Liêm mô tả:

Cấm tổ chức ngày kỷ niệm Đức Thầy thọ nạn

Ô. Lê Quang Liêm: “Sau khi cưỡng chiếm Miền Nam từ năm 1975, đảng CSVN ra lệnh cấm triệt để không được tổ chức ngày lễ 25 tháng 02 – Ngày Đức thầy thọ nạn. Mỗi lần tín đồ tổ chức thì bị bắt cầm tù, bị phạt, bị đàn áp đủ thứ...”

Theo lời ông Lê Quang Liêm thì mặc dù bị giới cầm quyền đem bộ đội, công an cản trở, hù dọa, gây gổ, nhưng GHPGHH Thuần túy của ông ra sức tổ chức lại Lễ 25 tháng 02 nầy từ những năm 2005, 2006, 2007, và bị gián đoạn 2 năm sau đó vì ông bị bệnh thập tử nhất sinh. Riêng năm nay, ngày kỷ niệm Đức Thầy thọ nạn 25 tháng 02 ÂL đã diễn ra cách nay khoảng 10 ngày, tức vào mùng 9 tháng 04 DL vừa rồi, tại huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, trong sự bao vây chặt chẽ của công an, bộ đội, như ông Lê Quang Liêm mô tả:

Ô. Lê Quang Liêm: “Chúng tôi đã tổ chức tại Vĩnh Long, thì họ đem bộ đội, công an bao vây khu vực đó, làm đủ thứ hết. Còn trên đường đi, từ ngày 5 tháng 04 cho tới 10 tháng 04 – giai đoạn chúng tôi tổ chức làm lễ, thì công an, bộ đội canh phòng nghiêm ngặt, ngăn chận tín đồ tới dự lễ tại địa điểm Chánh lễ ở xã Đông Thạnh, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Các bến phà cũng bị phong tỏa toàn bộ trong ngày Lễ nầy. Tuy nhiên anh em chúng tôi vẫn tổ chức được ngày Lễ ấy tại nhà ông Nguyễn Văn Sáu ở địa chỉ vừa nói, với sự tham dự khoảng 500 tín đồ dù bên ngoài lực lượng CA, bộ đội đầy dẫy.”

Vừa rồi là những nét chính về tình cảnh hành đạo khó khăn của GHPGHH Thuần túy. Thưa quý vị, nhắc đến GHPGHH Thuần túy, có lẽ người ta cũng muốn biết về GHPGHH Truyền thống, ngoài một Giáo hội xuất hiện sau năm 1975 mà các tín đồ PGHH, dù thuần túy hay truyền thống, cho là “GHPGHH Quốc doanh”. Hội trưởng Lê Quang Liêm của PGHH Thuần túy nhận xét về GHPGHH Truyền thống:

Ô. Lê Quang Liêm: “Thực sự ra đây là vấn đề nội bộ của chúng tôi. Nếu nói PGHH Thuần túy và Truyền thống, thì PGHH Thuần túy do tôi lãnh đạo từ năm 1970 cho tới bây giờ, và tôi vẫn là Hội trưởng Trung ương. Còn PGHH Truyền thống thì hình như có từ năm ngoái thôi, tôi cũng không rõ lắm. Nhưng việc chống tôi thì họ không có chống dù thỉnh thoảng cũng có một vài va chạm. Tôi với tinh thần tôn giáo, lấy chữ “Hòa” làm gốc. Cái mà chúng tôi phải chính thức đối kháng chính là CSVN.”

Thanh Quang tường thuật từ Bangkok, Thái Lan.



Nhà văn bất đồng chính kiến Trần Khải Thanh Thủy bị giữ y án

Một tòa án ở Việt Nam hôm 16-04-2010 đã bác bỏ đơn kháng cáo của nữ văn sĩ bất đồng chính kiến Trần Khải Thanh Thủy, thành viên Khối 8406, người bị kêu án 3 năm rưỡi tù giam về tội danh “cố ý gây thương tích” ngày 5-2-2010.

Tin từ các hãng thông tấn AP và AFP đánh đi từ Hà Nội hôm nay cho biết sau phiên phúc thẩm chưa tới bốn giờ đồng hồ, tòa quyết định giữ nguyên các bản án dành cho nhà văn Thanh Thủy cùng chồng bà là ông Đỗ Bá Tân. Ông Tân bị phạt 2 năm tù treo về cùng tội danh.

Luật sư Trần Vũ Hải đại diện cho vợ chồng bà Thủy tại phiên tòa phát biểu với VOA Việt Ngữ: “Chúng tôi rất thất vọng về bản án phúc thẩm Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội đã tuyên. Chúng tôi cũng rất tiếc là phần tranh luận giữa chúng tôi và Viện Kiểm Sát đã không được thực hiện một cách đầy đủ. Nhiều quan điểm và ý kiến, đề xuất, chứng cứ mà chúng tôi đưa ra cũng chưa được đối chất một cách đầy đủ. Mặc dù sau nhiều lần chúng tôi cũng đã thúc giục, yêu cầu, phía Viện Kiểm Sát cũng đã thừa nhận có một số sai sót nào đó trong quá trình điều tra, nhưng họ vẫn cho rằng về cơ bản, ông bà Tân-Thủy đã phạm tội “cố ý gây thương tích” mà theo chúng tôi là chưa đủ chứng cứ. Các nhân chứng, vật chứng được đem ra cũng không đủ tính thuyết phục để có thể truy tố và kết án những người này. Chúng tôi cảm thấy rất đáng tiếc.”

Ông Tân và bà Thủy tố cáo cơ quan điều tra cố tình ép buộc họ ký vào các biên bản có nội dung ngụy tạo. Tại tòa, cả hai đều bác bỏ những lời cáo buộc về tội hành hung và nói rằng chính bản thân họ là nạn nhân bị đả thương. Tuy nhiên, tòa đã phán quyết rằng các lập luận của bị can là không có cơ sở. Những tổ chức bảo vệ nhân quyền quốc tế cho rằng chính quyền đã thuê côn đồ khiêu khích tấn công nhà văn Thanh Thủy để gán tội cho bà là cố ý gây thương tích, một biện pháp hầu chế tài các hoạt động của bà Thủy trong việc cổ võ dân chủ và kêu gọi đa đảng tại Việt Nam.

Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy từng đoạt giải thưởng Hellman/ Hammett của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền dành cho các ngòi bút can đảm bị đàn áp chính trị. Bà Thủy từng bị cầm tù năm 2007 sau khi bắt đầu tham gia phong trào dân chủ tại Việt Nam một năm trước đó.

Theo VOA 16-04-2010

NHÀ CẦM QUYỀN ĐÀ NẴNG mưu tính cướp đất Giáo xứ Cồn Dầu

....Song Ngọc 20&23-04-2010........

Đà Nẵng âm mưu giải tỏa Nghĩa trang Giáo xứ Cồn Dầu (20-04-2010)

Bí thư thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Bá Thanh đang chuẩn bị một chiến dịch quy mô hầu giải tỏa nghĩa địa giáo xứ Cồn Dầu (CD), nằm cách nhà thờ gần 1 km.

Tin từ CD cho hay, ông bí thư thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Bá Thanh đang chuẩn bị một chiến dịch quy mô hầu giải tỏa nghĩa địa giáo xứ CD, một khu đất rộng gần 10 hecta nằm ở khu B của giáo xứ, cách nhà thờ gần 1 km. Đây là nơi an nghỉ của bao thế hệ giáo dân CD từ ngày thành lập giáo xứ cách đây 135 năm. Nghĩa địa này đã được chính quyền trung ương liệt vào danh sách di tích lịch sử cần được bảo tồn.

Vào ngày 10-4-2010, chính quyền thành phố thông báo cho giáo dân và sai CA đến đặt bảng ra lệnh cấm chôn xác tại khu nghĩa địa, đồng thời canh gác rất nghiêm ngặt trước cổng ra vào. Tấm bảng cấm được cắm ngay trên mộ phần của thân phụ cụ Lê Văn Sinh. Cụ Sinh cực lực phản đối hành động thiếu tôn trọng người đã khuất và một CA tên Hiệp đã rút bình hơi cay chống bạo động, xịt thẳng vào mặt cụ Sinh, làm mắt cụ gần như mù và ngã ra bất tỉnh. Hàng ngàn giáo dân CD đã kéo đến lên án hành động bất nhân của đám công an và buộc họ phải làm biên bản nội vụ trước khi cụ Sinh được xe cứu thương đưa đi cứu cấp. Hiện cụ Sinh vẫn còn nằm tại bệnh viện với đôi mắt vẫn chưa hoàn toàn hồi phục.

Chính quyền cũng đã thông báo cho Tòa Giám mục Đà Nẵng và Cha xứ CD Nguyễn Tấn Lục biết dự định của họ là sẽ giải tỏa nghĩa địa CD. Họ đến yêu cầu Cha Lục thông báo cho giáo dân không được chôn kẻ chết tại nghĩa địa nữa. Cha Lục đã thẳng thắn từ chối vì Cha không có quyền bởi lẽ nghĩa địa thuộc về giáo dân từ bao đời nay, nếu muốn làm gì thì cứ họp dân lại mà giải quyết.

Nguồn tin mới nhất cho hay, để chuẩn bị dư luận trước khi giải tỏa khu nghĩa địa, chính quyền đã thuê một số rất đông những người dân ở các thôn lân cận như Cẩm Chánh, Trung Lương, Lổ Giáng, mỗi người 30.000 đồng, ngày thứ tư 21-4-2010 tập trung tại nghĩa địa CD, cầm cờ hiệu và biểu ngữ ủng hộ việc giải tỏa khu nghĩa địa để báo chí, truyền hình nhà nước đến quay phim, chụp hình. Đây là một âm mưu tráo trở thâm độc của CS hầu lừa bịp công luận khi họ chính thức ra tay giải tỏa khu nghĩa địa, bắt đầu cuộc phân sáp một xứ đạo lâu đời với hơn hai ngàn giáo dân. Đây cũng là một âm mưu chia rẽ lương giáo, chia rẽ người đã ký và người không ký giấy giải tỏa. Và cũng rất có thể nhân cơ hội này họ sẽ tạo ra xô xát để có cớ bắt giữ những người mà lâu nay họ muốn bắt nhưng chưa có cơ hội.

Người dân CD cho đến hôm nay vẫn đoàn kết, kiên trì bảo vệ mảnh đất cha ông của mình trong tinh thần ôn hòa bất bạo động. Kinh nghiệm của Thái Hà, Đồng Chiêm, Tam Tòa khi chính quyền thuê côn đồ vào gây hấn vẫn còn đó. Giáo dân CD đã biết trước những âm mưu này và sẽ không để rơi vào những cạm bẫy đó. Họ dự định già trẻ lớn bé sẽ tập trung về khu nghĩa địa để đọc kinh cầu nguyện cho những người đã khuất, cũng như cầu bình an cho những người sống đang phải đối đầu với hiểm họa phân sáp của bạo quyền.

Âm mưu chia rẽ của chính quyền CS địa phương ở Cồn Dầu đã bị thất bại (23-04-2010)

Liên tiếp trong hai ngày thứ tư và thứ năm vừa qua (21+22-04-2010), ngay từ 6g sáng, cán bộ và công an quận Cẩm Lệ đã có mặt tại trụ sở các thôn lân cận CD như Cẩm Chánh, Trung Lương và Lổ Giáng thuộc phường Hòa Xuân, để tập họp kêu goi dân chúng các thôn này chuẩn bị kéo về nghĩa địa CD cổ động cho việc giải tỏa khu nghĩa địa. Mỗi người đăng ký đi sẽ được 30.000 đồng VN (ngày thứ năm lên giá 50.000 đồng) và cuối ngày xong việc sẽ được thưởng 100.000 đồng.

Một số xe chở đồ ăn thức uống và đài phát thanh, truyền hình thành phố cũng tập trung về trước cổng nghĩa địa CD để chuẩn bị quay phim, phỏng vấn. Mặc cho những hành động dụ dỗ mua chuộc rẻ tiền của chính quyền, đã không có một người nào đến tập trung cầm cờ, biểu ngữ tiến về CD như dự tính.

Đến cuối ngày, đám cán bộ, công an đành lủi thủi kéo về

Họ nói đúng lý ra phải hô hào ủng hộ và đoàn kết với dân CD, can đảm đấu tranh cho quyền lợi của mình, bảo vệ quê cha đất tổ và cuộc sống an lành của xóm làng. Chính họ cũng là những nạn nhân bị ép buộc phải di dời trong dự án khu du lịch sinh thái Hòa Xuân với một giá đền bù rẻ mạt. Họ không muốn vì đồng tiền mà bán đứng tình đồng hương, tình hàng xóm láng giềng rất tốt đẹp từ bao đời nay giữa những người dân Hoà Xuân. Họ cũng không muốn trở thành con cờ trong cái trò lừa bịp dư luận của chính quyền cs và càng không muốn gây xô xát, đổ máu với người dân CD.

Ông cụ Qua ở thôn Cẩm Chánh đã nói thẳng vào mặt những cán bộ thôn đi vận động là đừng lấy ơn báo oán vì người dân Cẩm Chánh mang ơn dân CD rất nhiều. Ông cụ Hứa ở thôn Trung Lương đã nhận 50 ngàn đồng, nhưng các con của cụ nghe được, đã phản đối bắt phải đem trả lại vì không muốn cha mình nhận cái đồng tiền bất nghĩa đó.

Người dân CD rất cảm kích và phấn khởi trước sự đồng cảm chân thành của những người dân Hòa Xuân trong cuộc đấu tranh không cân xứng giữa những người dân thấp cổ bé miệng và bạo quyền.

Dự án khu du lịch sinh thái Hòa Xuân dự định giải tỏa trắng 438 hécta bao gồm các thôn CD, Cẩm

Chánh, Trung Lương, Lổ Giáng và Tùng Lâm với hơn 10 ngàn dân.

Đây là một vùng nông thôn trù phú với những cánh đồng luá quanh năm tươi tốt nằm về phiá nam thành phố Đà Nẵng, bên kia bờ sông Cẩm Lệ. Chính quyền Đà Nẵng đã để ý đến vùng đất này từ lâu và đã bắt hai cây cầu nối liền với thành phố (cầu Đò Xu và cầu Nguyễn Tri Phương).

Dự án đã được các nhà đầu tư trong và ngoài nước đấu thầu lên đến hàng tỷ đô la và sẽ được triển khai trong nay mai.

Một số hộ dân các thôn lân cận đã bị cưỡng ép ký bán ruộng, vì nhà có người làm công nhân viên chức, nếu không ký sẽ bị đuổi sở. Họ cảm thấy bị lừa bịp và bóc lột một cách trắng trợn so với số tiền chính quyền bán cho các nhà đầu tư. Họ quyết tâm sẽ không giao đất nhà và đất vườn nếu chính quyền không đền bù thỏa đáng và không phân định chính xác vùng đất tái định cư cho họ vì cho đến hôm nay vẫn chưa ai biết là sẽ tái định cư ở đâu. Riêng thôn CD, chỉ có 12 trong số hơn 400 hộ dân ký giấy giải tỏa vì ngoài số tiền đền bù quá ít ỏi (12 triệu đồng/mét vuông bên kia bờ sông Cẩm Lệ, so với 250.000 đồng/mét vuông bên này sông), đây là vùng đất đã được cha ông họ bao đời tạo dựng nên từ một vùng đồng chua nước mặn. Họ không sống quay quần bên nhau dưới mái ngôi thánh đường và muốn ở lại để góp phần xây dựng vùng đất này ngày càng tươi đẹp hơn.

Việc giải tỏa khu nghĩa địa CD là màn khởi đầu trong chiến dịch giải tỏa Hòa Xuân. Trong buổi họp ở quận Cẩm Lệ cách đây vài tuần, ông bí thư thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Bá Thanh đã tuyên bố ngày 1 tháng năm sẽ tiến hành giải phóng mặt bằng, cho dù dân có đồng ý hay không.

Rồi đây, người dân CD lại được 'giải phóng', lần này cả người sống lẫn người chết !

Song Ngọc
VietCatholic News

✱✱✱✱✱✱✱✱✱✱✱

HÃY TRẢ LỜI TÔI !!!

.........Hồ Thị Bích Khương 25-04-2010.................

Lại một lần nữa nhà nước Cộng sản Việt Nam tưng bừng phát động cả nước kỷ niệm 30-4-1975 ngày "Giải phóng miền Nam"!!!...

Tôi muốn lấy đầu đề bài hát "Hãy trả lời tôi" để làm chủ đề của bài viết này. Đây là bài hát tôi thường nghe và mở cho người dân quanh tôi cùng nghe trên trang Đối thoại. Bởi cho đến nay, chiến tranh kết thúc đã 35 năm mà người dân Việt Nam vẫn mò mẫm mãi chẳng thấy ấm no, hạnh phúc và tự do dân chủ đâu cả, mà chỉ thấy sự bất công và độc tài cai trị !!!

Người dân Việt Nam nhìn nhận thế nào về cuộc chiến tranh đã chấm dứt 35 năm qua? Một cuộc chiến tranh như nhiều người đã nhận xét là: "Cuộc chiến nồi da xáo thịt". Đây là cuộc chiến gây thảm họa đau thương cho nhân dân cả hai miền Nam Bắc. Dù ai phân tích cuộc chiến theo bất kỳ hướng nào, thì thực chất cuộc chiến từ 1954 đến năm 1975 tại Việt Nam là cuộc chiến xẩy ra giữa người Việt của hai miền Nam Bắc.

Đối với người dân miền Nam thì đây là cuộc chiến đấu bảo vệ tổ quốc khỏi sự xâm lược của Cộng sản; đối với người dân miền Bắc thì lại cho rằng mình đang tham gia vào một cuộc chiến giải phóng miền Nam anh em ra khỏi sự xâm lăng của Đế quốc!!!..

Vì thế cả hai miền Bắc, Nam bên nào cũng cho mình đang nắm lẽ phải, chính nghĩa !!!

Ngày nay nhìn lại cuộc chiến tranh, nhiều người lính cả hai miền, cũng như nhiều người dân Việt Nam đã hiểu, nhìn nhận ra được sự phi lý cùng cực của nó. Như nhiều nhà báo đã viết: "Cuộc chiến huynh đệ tương tàn", "nồi da xáo thịt". Máu người Việt Nam đã đổ ra trên Quê hương Tổ quốc mình một cách oan uổng, đau thương. Cho đến nay nhiều người dân Việt Nam hiểu được rằng, cuộc chiến không phải là sự mong mỏi của dân tộc Việt Nam, mà thực chất là cuộc chiến tranh bành trướng của Cộng sản Quốc tế với ý đồ nhuộm đỏ toàn thế giới mà trong đó có các nước khu vực Đông Nam Á.

Những người Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là HCM, kẻ đã từng tuyên bố: "Tôi theo Đảng Cộng sản khi hầu như chưa biết gì về chủ nghĩa Cộng sản", họ ra sức tuyên truyền cho nhân dân về chủ nghĩa Tư bản chỉ toàn là sự xấu xa, độc ác và bóc lột nhân dân tệ hại hơn cả thời đại Phong kiến: "Chủ nghĩa Tư bản đang tự đào hố chôn mình; Chủ nghĩa Cộng sản sẽ đưa người dân tới một Thiên đàng trên mặt đất, con người có được cuộc sống làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu; sẽ không còn người bóc lột người, không còn giai cấp, mọi người bình đẳng v.v...".

Thực tế người dân Việt Nam đã phải trải qua thời gian dài làm nô lệ, thuộc địa cho Thực dân Phong kiến, nên ai cũng mong muốn đất nước mình có độc lập tự do. Từ những suy nghĩ đơn thuần đó mà người dân Bắc Việt không hề nhận biết được cuộc sống của nhân dân miền Nam; họ tiến vào Nam theo lời kêu gọi của Đảng Cộng sản là: "Cứu nhân dân miền Nam thoát khỏi sự cai trị của Đế quốc Mỹ", một đất nước đang đi theo chủ nghĩa Tư bản. Đảng Cộng sản Việt Nam đã biến nhân dân miền Bắc trở thành tay sai không điều kiện cho Cộng sản Quốc tế, vì họ quá tin tưởng vào Hồ Chí Minh, kẻ đã được đảng Cộng sản bằng mọi cách biến từ một con người bình thường trở thành thần thánh, kể cả đời tư lẫn chính trị. Trong khi trên thực tế, HCM chính là tay sai của Quốc tế Cộng sản, đã mang chủ nghĩa này về làm hại đất nước.

Còn ở miền Nam thì nhân dân đang được sống trong một chế độ tự do, phần lớn họ bằng lòng với cuộc sống của họ ngày đó. Vì vậy họ cũng cương quyết đứng lên bảo vệ cuộc sống của mình cũng như là bảo vệ lãnh thổ. Người dân Việt Nam cả hai miền Bắc Nam sẵn sàng chiến đấu hy sinh, họ hiên ngang bất khuất, hung hãn tàn bạo vì cho rằng phần chính nghĩa thuộc về mình. Nhân dân miền Bắc sẵn sàng hy sinh để toàn thể dân tộc Việt Nam độc lập, được định hướng theo chủ nghĩa Cộng sản, một chủ nghĩa hoang tưởng mà nay thực tế Nghị quyết Châu Âu đã cho nó là chủ nghĩa chống nhân loại. Người lính, người dân hai miền, tất cả những người đã hy sinh đều tự hào hãnh diện vì đã hi sinh xương máu cho sự tồn vong của đất nước. Quan niệm, cách hiểu của người dân bị những nhà lãnh đạo Cộng sản định hướng.

Kết quả là hàng triệu người Việt Nam của cả hai miền phải chết oan

uổng cho mục tiêu của Cộng sản Quốc tế. Một nước Việt Nam trở thành tan hoang, tiêu điều và xơ xác, nhà cửa nhân dân đổ vụn, người Việt Nam hai miền nhìn nhau với sự hận thù.

Tôi còn nhớ lúc tôi còn rất bé, hồi ức của tôi về chiến tranh là những ngày tiếng máy gầm rú bay lượn trên bầu trời, những tiếng bom nổ xa gần đâu đó. Những lúc có tiếng máy bay thì cả làng tôi từ già tới trẻ chạy trốn vào hầm qua những đường hào. Cứ mỗi lần như thế thì y như rằng bố mẹ tôi hốt hoảng ôm hết lượt con cái của mình đẩy xuống những đường hào được đào sẵn ngay trong nhà dẫn ra vườn để vào hầm. Khi tiếng bom đã lặng, các gia đình trong làng, nhà nào nhà nấy lại tìm kiếm, kiểm tra lại các thành viên trong gia đình mình. Có lần máy bay thả bom, khi tiếng máy bay vừa ngừng, nhìn quanh không thấy chị tôi đâu, mẹ tôi chạy ra đường tìm kiếm vì chị đi học chưa về. Tôi còn nhớ mẹ tôi đã khóc lịm đi khi nhặt được chiếc mũ rơm, chiếc mũ mà những người dân trong chiến tranh ai cũng có. Mẹ nghĩ là của chị gái tôi đã chết. Bà dùng bàn tay bới đất tìm chị tôi cho đến khi mệt lả ngất lịm bên hố bom, vì nghĩ rằng con mình đã bị vùi trong đất. Khi chị tôi thoát chết trở về nhà, thì mọi người bổ đi tìm mẹ tôi và thấy mẹ tôi ngất lịm bên hố bom. Sự sợ hãi đó của những người dân Nghệ An chúng tôi chỉ là những người ngoài vĩ tuyến 17, không thuộc địa bàn chiến tranh. Lúc ấy những người dân miền Bắc bị Cộng sản tận dụng cơ hội kích động gia tăng mối căm thù Mỹ, Ngụy. Lúc này tôi còn nhỏ nên không hiểu nhiều, chỉ biết trên khắp quê hương đâu đâu cũng căng đầy những khẩu hiệu kêu gọi mọi người hãy vì miền Nam thân yêu. Trong tầm nhận thức của tôi thì "Đảng" là tuyệt vời, HCM là cứu tinh của dân tộc, chủ nghĩa Cộng sản là chân lý v.v... Tôi chỉ mong mình thật sự đã lớn để được góp sức tham gia vào cuộc chiến đấu "giải phóng miền Nam"!!!

Tôi không thể quên ngày 30-4-1975, khi đất nước được "giải phóng". Tất cả mọi người, mọi nơi trên miền Bắc đều háo hức ăn mừng chiến công trong nước mắt và niềm vui. Tôi, một đứa trẻ ngây thơ khờ dại, đã từng thắc mắc với mẹ và cô giáo: "Chừ đánh hết giặc rồi, lớn lên con không được đi bộ đội để được trở thành anh hùng, được hy sinh cho nước Việt thân yêu". Bởi tất cả các trường học ở miền Bắc thời bấy giờ đều rao giảng những tấm gương anh dũng dám xả thân vì đất nước, đều dạy mỗi người dân Việt Nam phải biết hy sinh cho công cuộc giải phóng Miền Nam thống nhất Tổ quốc v.v...

Trước những thắc mắc của tôi, mẹ tôi đã ôm hôn tôi trong nước mắt và giải thích rằng: "Chiến tranh chấm dứt rồi, không ai còn phải chết vì chiến tranh. Giờ hy sinh cho đất nước là học giỏi, làm việc giỏi. Sau này con cũng sẽ trở thành anh hùng nhưng mà là anh hùng trong lao động để đem đất nước tiến lên giàu đẹp, mọi người được vui vẻ sum vầy hạnh phúc vì có cơm no áo đẹp, chứ không phải là anh hùng để giết hại nhau giữa người với người".

Tôi đâu biết được ngày mà tôi và nhiều người dân khác tại miền Bắc đang vui mừng chiến thắng, thì tại miền Nam thân yêu của tôi, có bao nhiêu người phải chết oan uổng, có bao nhiêu gia đình phải chia ly, tan nát, bao nhiêu cô gái trẻ miền Nam bị các "Anh hùng Cộng sản" hãm hiếp… Và còn nữa, có không biết bao nhiêu người phải làm mồi cho cá mập trên đường vượt biển đi tìm tự do. Không biết bao nhiêu người vợ, người mẹ, người con ở miền Bắc trông ngóng chẳng thấy người thân trở về trong nỗi đau thương bất tận v.v…

Cho đến bây giờ, đất nước Việt Nam đã thống nhất được 35 năm, đảng Cộng sản đã đoạt được mọi quyền lực theo ý muốn thì nhân dân Việt Nam đã đạt được gì??? Đảng Cộng sản độc tôn thống lĩnh đất nước, nhân dân Việt Nam đã đón nhận được những gì khi đất nước thống nhất??? Độc lập thống nhất, nhưng tự do, ấm no, hạnh phúc ở đâu??? Những điều này nó chỉ thể hiện trên lời nói, sách vở và báo chí Cộng sản!?!

Phải chăng chủ nghĩa Cộng sản vẫn còn lừa dối người dân Việt Nam hôm nay rằng sẽ có một Thiên đàng trên mặt đất thông qua chủ nghĩa Cộng sản? Cộng sản trả lời thế nào khi mức độ chênh lệch giàu nghèo giữa cán bộ cầm quyền với nhân dân, giữa nông thôn thành thị càng ngày càng lớn??? Những khoản tài sản khổng lồ nằm trong tay những lãnh đạo Cộng sản là do đâu??? Đảng Cộng sản sẽ trả lời thế nào trước nhân dân Việt Nam và toàn thế giới về Hoàng Sa, Trường Sa, Biển Đông, Tây Nguyên và biên giới phía Bắc? Cộng sản trả lời thế nào về những tổ chức tôn giáo, giáo hội bị cấm đoán, những người dân bị đánh đập??? Phải chăng Cộng sản vì muốn xây dựng một Thiên đàng trên mặt đất nên phải tìm mọi cách để triệt tiêu tất cả các tôn giáo đang có mặt tại Việt Nam (chưa bị quốc doanh hóa) hầu bá chủ độc quyền làm những chuyện xấu xa??? Biết bao nhiêu người dân mất nhà mất đất, mất người thân, mất quyền căn bản vốn có của con người phải vác đơn khắp nơi kêu cứu! Cộng Sản đã làm được những gì???

Cho đến bây giờ tôi hiểu tại sao mỗi lần các chị tôi được giới thiệu vào Đảng đều bị mẹ tôi cản trở không cho vào. Do làm vợ của một cựu cán bộ đảng viên Cộng sản, mẹ tôi đã chứng kiến nỗi đau dày xéo trong lòng chồng mình, một người sinh ra trong một gia đình trí thức giàu có, bị nhà cầm quyền triệt hạ theo chủ trương: "Trí, phú, địa, hào đào tận gốc trốc tận rễ", khiến gia đình họ tộc phải cho vào hoạt động trong hàng ngũ đảng Cộng sản để thoát chết nhằm duy trì nòi giống! Cả bố và anh trai bố chồng bà đều là cán bộ Cộng sản, hoạt động từ năm 1930-1931, ngay từ ngày đảng mới khai sinh. Nhưng chính anh của bố chồng bà là Hồ Duy Vinh bị những người bị Cộng sản giết hại năm 1954. Bố của chồng bà là Hồ Duy Định cùng người cháu trai con ông Vinh là Hồ Duy Hợi phải bỏ trốn vì chế độ Cộng sản. Khi có chủ trương "minh oan" thì ông Định đã trở về. Cho đến nay thì ông Hồ Duy Hợi (con ông Vinh, người bị Cộng sản giết hại) vẫn bị mất tích, sống chết thế nào đến nay không ai hay, cả họ tộc tôi gắng công tìm kiếm vẫn không tìm được.

Trong thời gian làm việc cho Cộng sản tại Hà Nội, chồng bà (bố tôi) nhìn thấy anh trai nhưng chỉ kịp gọi được mấy tiếng "Anh Hợi ơi!.." thì hình như bác tôi sợ nên không trả lời mà lẩn trốn cả em mình, bỏ đi biệt tích. Cũng từ đó tới nay bác tôi bặt vô âm tín. Có lẽ bác tôi lúc đó chắc sợ bố tôi là một "Cộng sản" sẽ bắt nộp ông cho Cộng sản giết hại, nên không dám trả lời mà lẩn trốn chăng???

Tôi còn nhớ khi giảng bài tại một lớp học Kinh thánh, mục sư Nguyễn Trung Tôn có trích một câu Kinh thánh để mọi người suy ngẫm, và lúc này tôi muốn trích câu đó lại làm lời nhắn nhủ người dân Việt Nam, đặc biệt là những người Cộng sản: "***Có một con đường mới trông tưởng chính đạo, nhưng cuối nẻo của nó là sự chết***" (Sách Châm ngôn 14:12).

Phải chăng tôi cũng như nhiều người dân khác đã lầm tưởng Chủ nghĩa Cộng sản là chính đạo? Hay phải chăng kết cục của chủ nghĩa Cộng sản là diệt vong??? Không cần giải thích nhiều, chúng ta cứ nhìn vào sự phát triển mạnh mẽ của chủ nghĩa này vào đầu thế kỷ 20 và sự tan vỡ của nó tại Đông Âu vào cuối thế kỷ đó thì chúng ta có ngay câu trả lời!!!

Đảng Cộng sản Việt Nam phải trả lời dân tộc Việt Nam lập tức bằng một hành động nên làm nhất để chuộc những sai lầm trong quá khứ, là ngay lúc này hãy trả lại quyền lãnh đạo đất nước Việt Nam cho người dân Việt Nam để mọi người cùng nhau đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ trở thành thuộc địa của Trung Cộng, một lũ "Satan trá hình Cộng sản". Hãy trả lại ngay lập tức cho người dân Việt Nam những quyền vốn có của họ! Thả ngay những người yêu nước đang bị tù đầy để họ góp sức vào công cuộc cứu nguy dân tộc!!!

Đức Chúa Trời sẽ cho quý vị có cơ hội ăn năn nên hãy ăn năn khi còn cơ hội !!!

Tôi xin mượn lời bài "Hát hãy trả lời tôi" để làm lời kết cho bài viết này! "*Này lũ cướp nước người giải phóng cho ai? Người nói tự do sao ta bị tù đầy? Người nói ấm no sao ta bị đói rét? Người nói hạnh phúc sao ta bị khổ đau? Là kẻ nói dối sao lại bắt ta đi? Đoàn kết toàn dân sao ngươi gây hận thù? Độc đảng độc tôn sao ngươi gọi dân chủ? Người nói công lý nhưng lại chơi luật rừng? Một lần không tin, trăm lần không tin, vạn lần không tin người ơi! Một lần nói dối, trăm lần nói dối, vạn lần cũng thế mà thôi! Làm sao ta quên được, làm sao ta quên được! Những lời tráo trở trơn tru, những lời trót lưỡi đầu môi. Đỉnh cao trí tuệ sản sinh ra người. Này kẻ láo lếu người đổi trắng thay đen! Người muốn loài giun chết hết hay làm người? và bắt toàn dân trở thành người câm điếc? Vì mất tự do nên liều chết ra đi. Vì mất tự do nên liều chết ra đi!*"

Ngày 25 tháng 4 năm 2010
Hồ Thị Bích Khương
ĐT: 0984 980 597
Thành viên khối 8406
Xóm 2, Nam Anh, Nam Đàn, Nghệ An

Đấu tranh hoà bình, bất bạo động. Phơi bày phổ biến sự thật về Hồ Chí Minh. Giải thể chế độ Cộng sản độc tài.

Lời xin lỗi chân thành món nợ 35 năm đến hồi phải trả

Bùi Tín 20-04-2010

Ngày 30 tháng 4 lại đến. Tuần trước, tại cuộc họp Đông Nam Á (ASEAN), ông Nguyễn Tấn Dũng nhân danh chủ tịch luân lưu của khối này đã lên tiếng yêu cầu nhóm quân phiệt cầm quyền ở Miến Điện cần thực hiện ngay hòa hợp dân tộc và để cho mọi đảng chính trị tham gia cuộc bầu cử sắp đến.

Ở hải ngoại và trong nước, nhiều bà con ta kháo nhau theo câu nói dân gian: ông Nguyễn Tấn Dũng và nhóm cầm quyền hãy sờ lên gáy mình đã! Nói người hãy nghĩ đến ta.

Vì trong những năm từ 1968 đến 1973, tại cuộc hội đàm Paris, đại diện đảng CS không ngừng nói đến "hòa hợp hòa giải dân tộc", "hóa giải thù hận", "Bắc Nam là con dân một nước, sẽ sát cánh dựng xây đất nước". Dân ta nghe bùi tai, hy vọng.

35 năm nay, lời hứa hòa hợp hòa giải dân tộc ấy vẫn còn là món nợ lưu cữu, món nợ toàn dân, dân ta ở miền Nam cũng như dân ta ở miền Bắc.

Mà đâu chỉ có một món quịt "hòa hợp và hòa giải dân tộc". Còn món nợ đày đọa người thua trận, bỏ tù hàng chục vạn sỹ quan viên chức cũ không hề xét xử, làm cho biết bao người bị chết oan uổng trong tù, bao nhiêu gia đình tan vỡ, ly tán, dẫn đến 2 triệu dân bỏ nước do bị phân biệt đối xử, bao nhiêu sinh mạng chết trên biển cả, mà vẫn cứ ba hoa lấy được là chính sách sau 30 tháng 04 của họ là khoan hồng và nhân đạo!

Món nợ gây chết chóc, đau thương tang tóc cho hàng triệu gia đình, hàng triệu con người như vậy là không sao làm sống lại, hồi phục được. Mọi người yêu cầu nhà cầm quyền Cộng sản công khai thành khẩn xin lỗi toàn dân, và từ đó làm một số việc cần thiết phải đạo nhằm xoa dịu những đau thương chồng chất của đồng bào ta, như cùng toàn dân tổ chức một cuộc cầu nguyện, cầu siêu trong toàn quốc để tưởng nhớ chiến sỹ và đồng bào cả nước đả bỏ mình trong thời chiến, không phân biệt thuộc phiá nào; sửa sang mọi nghĩa trang, không phân biệt người chết từng thuộc bên nào; từ nay chủ trương không dung từ "ngụy quân, ngụy quyền" trong các văn kiện, sách giáo khoa; quan tâm đến nạn nhân chiến tranh, thương binh thuộc cả các bên tham chiến…

Lẽ ra những việc này được đưa ra ngay sau khi chiến tranh kết thúc thì đẹp đẽ, xúc động bao nhiêu, nhưng chậm còn hơn không. Cuộc họp Quốc hội sắp tới có ai nêu lên được vấn đề này không ?

Đã đến lúc cần làm rồi. Một lời xin lỗi quá ư là cần rồi, không thể để chậm thêm một tháng, thêm một năm nữa.

Nhật hoàng đã xin lỗi nhân dân Triều Tiên, Trung Quốc, Đông Nam Á về tội ác chiến tranh của quân Nhật trong Thế chiến II. Giáo hoàng đã xin lỗi toàn thế giới vì đã cộng tác với tên phát xít Hitler (*ct: Hội đồng Giám mục Đức thì đúng hơn. TDNL*). Tổng thống Nga đã xin lỗi nhân dân Ba Lan về cuộc tàn sát hơn 20 ngàn sỹ quan Ba Lan trong khu rừng Katyn năm 1939 theo lệnh của Stalin.

Xin lỗi là một nếp xử sự văn minh. Đi đường đụng phải người khác đã cần xin lỗi, huống gì là gây chết, đau thương cho hàng triệu triệu con người. Huống gì xin lỗi ở nước ta lúc này là đạo lý, là hàn gắn chia rẽ dân tộc, là kêu gọi, đề xướng thương yêu thật lòng trên tình anh chị em ruột thịt, bỏ qua cho nhau những sai lầm trong quá khứ, để cùng nhau cố kết dân tộc trước đại họa của kẻ bành trướng ngoại xâm. Hòa hợp dân tộc là nước cờ chính trị thông minh, tuyệt vời để nhân lên nội lực dân tộc về sức người, sức của, kiến thức, kinh

nghiệm… nhằm xây dựng Tổ quốc phồn vinh cho toàn dân mau chung hưởng.

Tình hình quả đã chín, vì lòng dân đang đòi hỏi cấp bách. Có bao nhiêu là chỉ dấu cho thấy lòng dân trong nước đã động, và động mạnh. Luật sư Cù Huy Hà Vũ lên tiếng yêu cầu toàn dân ghi công hơn 70 binh sỹ hải quân Việt Nam Cộng hòa đã hy sinh cuối năm 1974 để bảo vệ đảo Hoàng Sa trước quân xâm lược Trung Quốc, sau khi ông đưa đơn kiện thủ tướng Nguyễn tấn Dũng về sai lầm ra quyết định khai thác quy mô lớn mỏ bôxít khi chưa có ý kiến của quốc hội, theo dụ dỗ của bọn bành trướng, gây thảm họa cho đất nước.

Về quần đảo Hoàng Sa bị đánh chiếm 36 năm trước, không còn người Việt chân chính nào có thể chấp nhận lời giải thích hồi ấy của cơ quan tuyên giáo trung ương Cộng sản: "Các đồng chí yên tâm. Hoàng Sa trong tay Quân Giải phóng Trung Quốc anh em của ta là tin đáng mừng. Còn hơn là nằm trong tay bọn Mỹ - Ngụy, kẻ thù không đội trời chung của chúng ta". Não trạng của lãnh đạo CS hồi ấy là thế! Lãnh đạo thời nay vẫn như thế. Nhưng nhân dân lúc này đã mở mắt không còn chịu nổi nữa.

Hồi ấy, ở mọi cơ quan chính quyền, từ xã lên huyện tỉnh, lên đến trung ương đều phải treo ảnh Mác, Lênin, Stalin, Mao to đùng, trên cao nhất. Hàng dưới, nhỏ hơn mới là ảnh ông Hồ.

Cán bộ đi Moscow, Bắc Kinh được lãnh đạo, tuyên huấn đảng huênh hoang bảo là được đi "Thủ đô phe ta" đấy! Một thời ấu trĩ, lầm lẫn. Nay lãnh đạo vẫn giữ kiểu não trạng ấy đối với Bắc Kinh, nhưng người dân và cả đảng viên CS ở cơ sở bịt mũi, không ngửi được!

Nhận thức của người dân thường thời mở cửa hội nhập thay đổi nhanh, mạnh, sâu, trước cả lãnh đạo. Đó là cái linh tính bén nhạy tinh tế của quần chúng, không diễn giải được mà sâu đậm vô cùng.

Nhân dịp 30-4 năm nay, nhà thơ - chiến sỹ Nguyễn Thái Sơn đưa ra một trường ca bi hùng «Chiến tranh – Chín khúc tưởng niệm» nói lên số phận bi đát của dân ta, phụ nữ ta, trai tráng ta ở cả 2 miền bị xô đẩy vào cuộc nội chiến đẫm máu dai dẳng. Anh em ruột thịt mà giết nhau hăng say, có khi thích thú «như mở hội», bên kia chết càng nhiều thì bên này được phong anh hùng, khoe trên mặt báo, tới tấp được huân chương. Nhìn lại cả một thời lầm lỡ, ngu dại, bị một học thuyết bất nhân thúc đẩy, sùng bái bạo lực, kích động căm thù giai cấp, cổ vũ nội chiến dân tộc.

Nhà thơ viết về cái chết của người lính của cả 2 bên: "*Không ai từ cõi sinh chìm vào cõi tử. Dễ như người lính. Nhanh như người lính. Nhiều như người lính. Đương nhiên. Mặc nhiên. Tất nhiên. Hồn nhiên như lính. Từ nòng súng người lính bên kia sang trái tim người lính bên này, đạn bay chỉ mấy phần nghìn giây*"

Nhà thơ đau xót trước thảm cảnh hai bên đều là người Việt, nói tiếng Việt: "*Người Việt thắng trận huy hoàng. Bại trận. Cũng là người Việt. Người chết dù phía nào Mẹ Việt Nam vẫn phải nhận nỗi đau chết chóc! Năm Nhâm Tý bảy hai. Máu binh sỹ Sài Gòn. Máu quân Giải phóng. Đỏ sông Thạch Hãn. Ướt sũng gạch vụn cổ thành*"

Trường ca Chín Khúc Tưởng Niệm là lời kêu gọi tha thiết hãy nhận ra bi kịch của chiến tranh quân ta giết quân mình, nội bộ anh em chém giết nhau, nội bộ dân tộc hận thù nhau, mãi không hòa giải, vậy để đến bao giờ nữa mới nhìn nhận ra nhau là anh em ruột thịt?

Người lãnh đạo phải nhìn xa trông rộng, có viễn kiến, việc tốt mà khó cũng quyết tâm vượt khó mà làm, thuyết phục người chưa thông suốt. Kẻ không chịu thông suốt chỉ vì vị kỷ lại càng cần thuyết phục. Cần thấy cái đạo lý gắn bó dân tộc là thiêng liêng, cái lợi ích hòa hợp dân tộc là lợi ích cực kỳ lớn lao bền vững, toàn xã hội được lợi về mọi mặt, là một cuộc thay đổi tận gốc lịch sử, nội lực dân tộc trong ngoài nước bật dậy, sỹ nông công thương binh khoác vai nhau, kinh thượng chan hòa, lương Giáo, Phật, Cao đài, Hòa hảo chung lòng yêu nước làm việc thiện, đẩy lùi điều ác, lòng tham, thói vị kỷ, tệ tham nhũng.

Lãnh đạo hãy lắng nghe và hãy suy nghĩ, bàn luận cho sâu, đắn đo cho chin, cân nhắc cho đến nơi đến chốn. Đừng vội chủ quan, chớ theo nếp bịt tai, bịt mắt, vội chụp mũ là những ý xây dựng trên đây là do động cơ bất mãn, bị kẻ phản động xui dại, bị đế quốc lợi dụng…

Hãy chịu nghe Ts Đỗ Xuân Thọ đề nghị từ bỏ học thuyết Mác Lênin, trong khi mấy hôm nay ông Tô Huy Rứa cầm đầu cơ quan Tuyên giáo của đảng lại tỏ quyết tâm theo và bảo vệ tư tưởng Lênin đến cùng.

Lãnh đạo là có tư tưởng chiến lược, như ông Đặng Quốc Bảo từng chỉ ra, phải có tư duy đột phá, có ý chí đổi thay, xoay chuyển thời cuộc. Hãy chọn mặt gửi vàng, hỏi ý kiến những người cao kiến, vô tư, mà xã hội đang lắng nghe, quý trọng, tạo nên một Diên Hồng mới. Tôi xin đề xuất: Các ông Hoàng Tụy, Nguyễn Quang A, Nguyễn Trọng Vĩnh, Nguyễn Hữu An, Đồng Sỹ Nguyên, Nguyễn Văn Cương, Đặng Quốc Bảo, Hoàng Minh Thảo, Nguyên Ngọc, Đỗ Xuân Thọ, Cù Huy Hà Vũ, Phạm Đình Trọng, Nguyễn Đông Hải, Nguyễn Thành Sơn, Nguyễn Thái Sơn, Trần Lâm, Trần Đình Triển, Phạm Viết Đào, Nguyễn Huệ Chi, Phạm Toàn, Hồ Ngọc Đại, Nguyễn Trung, Hà Văn Thịnh.

Xin đề xuất chỉ nên trao đổi trước hết 2 vấn đề then chốt:

1- Có nên thực hiện Hòa giải và Hòa hợp dân tộc một cách trọn vẹn không ? Sẽ có lợi những gì? Lãnh đạo, nhà nước nên làm những việc gì? Cộng đồng trong và ngoài nước nên làm những việc gì? Cứ để như hiện nay có nên không?

2- Có nên thực hiện đa nguyên đa đảng không ? Cứ duy trì độc đảng như hiện nay là tốt? Nên chuyển từ độc đảng lên đa đảng sao cho ổn định, có trật tự, trong luật pháp, không rơi vào hỗn loạn hay nội chiến. Nên lập đảng mới ra sao? Vị thế của đảng CS? Kinh nghiệm của các nước đã chuyển từ một đảng lên nhiều đảng, ta nên học những điều gì?

Mở đầu mọi sự là yêu cầu lãnh đạo hãy cố gắng, thay mặt cho các lớp lãnh đạo cũ tỏ một lời xin lỗi chân thành đến nhân cả nước, đặc biệt là đồng bào miền Nam, các thành viên của chính quyền, đảng phái và quân đội VN Cộng hòa về sự đối xử quá đáng 35 năm trước.

http://www1.voanews.com

Nhân Ngày Quốc Hận 30-04
65 năm nhìn lại

◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

Lê Thành Nhân 04-2010

Nhân Ngày Quốc Hận năm nay, đa số đều chỉ "nhìn lại 35 năm" thôi. Mặc dù tôi không phải là một sử gia hay môt chính trị gia, tôi cho là không đúng vì đã bỏ sót một giai đoạn lịch sử quan trọng chứa đựng những hi sinh to lớn của những chiến sĩ Quốc gia đấu tranh chống lại các thế lực quốc tế để giành lại độc lập cho Dân tộc trong và sau Đệ nhị Thế chiến. Tôi chỉ là một "thất phu" đã tận mắt chứng kiến cuộc nổi trôi của vận Nước qua 7 chế độ ở VN từ 1945 đến 1975. Chính mắt tôi đã bao lần nhìn thấy cảnh quê hương bị tàn phá, đồng bào bị đàn áp, khủng bố, tù đày, giết hại. Chính tôi cũng từng trải qua 10 năm trong ngục tù CS. Tôi muốn ghi lại dưới đây cho những ai không được trực tiếp chứng kiến như tôi.

I- KHỞI ĐẦU CUỘC CHIẾN QUỐC CỘNG: 1945

1- Phía Cộng sản: do Hồ Chí Minh cầm đầu, tuân hành chỉ thị của CS quốc tế do Liên xô và Trung Cộng lãnh đạo, chủ trương chuyên chính vô sản và đặt quyền lợi giai cấp vô sản (đảng CS) trên quyền lợi Dân tộc.

2- Phía Quốc gia: gồm các chánh đảng, lực lượng yêu nước theo chủ nghĩa "dân tộc" (nationalism) và nguyên tắc dân chủ tự do kiểu Tây phương (phần lớn dựa vào bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của cuộc Cách mạng 1789 của Pháp, đã được LHQ biến thành Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế).

Hãy nói rõ thêm về chữ "**quốc gia**". Chữ "quốc gia" không được nhiều người hiểu rõ, nhứt là các thế hệ trẻ. Lịch sử của chữ đó bắt nguồn từ chữ "Etat du Vietnam" = Quốc gia Việt Nam, mà nước Pháp nhìn nhận độc lập sau Đệ nhị Thế chiến. Những người chống lại Việt Minh và Cộng sản quốc tế của HCM đều theo về phía chánh phủ Quốc gia. Sau tháng 12-1946 thì "chánh phủ VN Dân chủ Cộng hòa" của HCM bị đánh chạy về biên giới Việt Trung. Cuộc chiến Quốc Cộng khởi đầu từ đó và kéo dài đến ngày hôm nay.

Ý nghĩa chính trị của từ ngữ "**người quốc gia**" là "người theo **chủ nghĩa dân tộc**", vì chữ nationalism hay nationalist là do chữ gốc **nation=dân tộc** mà ra, đối lập với "người theo chủ nghĩa quốc tế Cộng sản" (internationalism). Người theo "chủ nghĩa dân tộc" hay "người Quốc gia" thì đặt quyền lợi của dân tộc mình và quốc gia mình lên trên hết. Còn người theo Cộng sản quốc tế thì sẵn sàng hi sinh quyền lợi tổ quốc mình để phục vụ quyền lợi của các đảng Cộng sản quốc tế như Trung Cộng, Liên Xô. Người Quốc gia không thể bán rẻ Đất nước mình cho ngoại bang. Hiểm họa Việt cộng bán rẻ quyền lợi Đất nước cho Nga cộng và Tàu cộng không cần phải đợi đến ngày hôm nay mới biết được, mà đã bắt đầu từ ngày HCM gia nhập đảng CS ở Pháp (1920). Vậy, câu chuyện HCM có công giành độc lập cho Đất nước (như đảng CSVN tuyên truyền) chỉ là một huyền thoại để lừa bịp mọi người mà thôi. Cái gọi là "Tư tưởng HCM" mà đảng CSVN đang đề cao để thay thế chủ nghĩa Marxist và Leninist bị nhân loại vứt vào sọt rác của lịch sử, thực chất là loại tư tưởng vọng ngoại, bán nước, phản dân tộc. Việc đảng CSVN đã dâng đất, dâng biển Việt Nam cho Trung Cộng ngày nay đã là một thực tế không còn chối cãi gì được nữa. Hàng chục ngàn đảng viên thực tâm yêu nước từng bị HCM lừa gạt đã xé thẻ đảng sau khi nhận biết sự thật nầy. Hiện tượng nầy mỗi ngày càng lan rộng sẽ đưa đảng CSVN đến chỗ tan rã. "*Đảng CSVN có thể lừa gạt một người, hai người... một ngàn người, chớ không thể lừa gạt tất cả mọi người. Đảng CSVN có thể lừa gạt một lần, hai lần… một ngàn lần, chứ không thể lừa gạt người ta mãi mãi*" (dựa theo một danh ngôn của TT Lincoln)

Do không hiểu thấu đáo ý nghĩa của chữ "quốc gia" nên nhiều tổ chức đấu tranh của người Việt Quốc gia đã dùng những danh xưng lệch lạc như "***người Việt Tự do***", "***người Việt Tỵ nạn***"... Cũng y như vậy, nhóm chữ **"Cờ Quốc gia"** bao hàm đầy đủ ý nghĩa hơn nhóm chữ "Cờ VNCH". Còn các chữ "Cờ Việt Nam Tự do" và "Liên minh Việt Nam Tự do" thì hoàn toàn vô nghĩa.

II- CÔNG CUỘC CHIẾN ĐẤU GIÀNH ĐỘC LẬP VÀ TỰ CHỦ CỦA NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA

Sách sử của CSVN lừa bịp mọi người và viết: Việt Nam được độc lập từ 2-9-1945 nhờ công lao của HCM và đảng CSVN. Sau đây là các sự kiện lịch sử mà chính người viết cũng đã tận mắt chứng kiến:

1- Sau khi đảo chánh Pháp đêm mồng 9-3-1945, Nhựt trao độc lập ngay cho Việt Nam lần đầu tiên với Chánh phủ Trần Trọng Kim. Lá cờ Quốc gia màu vàng được khai sinh từ đây (Cờ Quẻ Ly). Nếu Nhựt không thất trận thì cuộc diện thế giới ngày nay ắt đã khác.

2- Sau khi trở lại Đông Dương, Pháp công nhận VN độc lập trong Liên hiệp Pháp: Chánh phủ Quốc gia được tái lập cũng với Quốc trưởng Bảo Đại như thời Chánh phủ Trần Trọng Kim. Chánh phủ Quốc gia tồn tại từ 1948 đến 1955 rồi chuyển sang Đệ I Cộng hòa, chấm dứt chế độ quân chủ. Cờ Quốc gia có nền Vàng và 3 Sọc đỏ từ đó (1948) đến nay.

3- Đệ I và đệ II Cộng hòa (1955-1975). Quân dân Miền Nam đã chiến đấu vô cùng anh dũng để bảo vệ nền độc lập của Việt Nam trước âm mưu cướp nước ta của Nga, Tàu qua tay sai của chúng là CSVN. Hơn 200,000 chiến sĩ Quốc gia đã hy sinh để bảo vệ Tổ quốc, cọng với cả triệu đồng bào vô tội. Con cháu chúng ta hãy nhìn cho thật kỹ sự thật hôm nay: tập đoàn CS HCM là Việt gian đang bán Nước cho Tàu, hay phía Việt Nam Quốc gia bán Nước?

Trên đây là chưa kể thời kỳ từ 1862 đến 1945 với nhiều phong trào "dân tộc" (Quốc gia) yêu nước đã nổi lên chống Pháp trước và sau khi đảng CSVN được khai sinh (1930), trong đó Việt Nam Quốc dân đảng là thí dụ điển hình nhứt. Trong suốt hơn 4000 năm, dân tộc ta đâu cần có đảng CSVN mới đánh đuổi được ngoại xâm. Trái lại, đảng CSVN đã cõng rắn Trung Cộng vào nhà cướp nước, hại dân chúng ta hôm nay. Sự chia rẽ Quốc Cộng do đảng CSVN tạo ra đã tiêu hủy sự đoàn kết dân tộc vốn là yếu tố quyết định trong việc chống ngoại xâm bảo vệ độc lập của ông cha ta. Ngày nào còn chế độ

CSVN thì ngày ấy Dân tộc VN còn bị chia rẽ và bất lực, Đất nước VN còn bị nô lệ ngoại bang. Hiện nay đảng CSVN còn đem sự chia rẽ đó để phá hoại cộng đồng Người Việt hải ngoại bằng Nghị quyết 36 của Bộ Chính trị.

Xin hãy nhìn: Ấn Độ nhờ không có đảng CS mà đã độc lập từ năm 1948 và đang trở thành một cường quốc với một dân tộc đoàn kết hùng mạnh

III- KẾT QUẢ ĐẾN NGÀY HÔM NAY

1- Với sự yểm trợ hùng hậu của Liên xô và Trung Cộng, phía CS đã thắng người Pháp và phía Quốc gia (Hiệp định Genève 7-1954), thôn tính phân nửa nước ta từ vĩ tuyến 17 trở lên. Về tuyên truyền thì phía CS biết sử dụng chiêu bài mị dân "giải phóng thuộc địa". Nước Mỹ thì vừa ra khỏi Chiến tranh Triều tiên (1951 1953), không dám nhảy vào cứu Pháp bị sa lầy ở Điện Biên phủ, sợ làn sóng chống đối của dân chúng Mỹ vốn rất sợ chiến tranh và chết chóc.

2- Hoa Kỳ đã sáng suốt không ký vào Hiệp định Genève (7-1954) và nỗ lực củng cố Miền Nam Quốc gia bằng chế độ Việt Nam Cộng hòa, dân chủ và tiến bộ như Tây phương.

Nền hành chánh và Quân lực VNCH được thế giới xếp vào bực nhứt Đông Nam Á. Cảnh sát QG của VNCH dẹp biểu tình tinh nhuệ hơn bất cứ nước nào khác. Dù đang chịu đựng chiến tranh, kinh tế VNCH chỉ đứng sau nước Nhật. Trước ngày CSBV đem 12 sư đoàn vào bức tử Miền Nam, không có bất cứ dấu hiệu nào khiến cho Miền Nam phải thất trận, ngoại trừ sự bội ước của chánh khách Hoa Kỳ từ khước cung cấp súng đạn cho Quân lực VNCH như đã cam kết.

3- Vì nghe theo cố vấn của Kissinger, Hoa Kỳ đã sai lầm thảm hại khi quyết định rút ra khỏi Việt Nam và Đông Nam Á, giao cho Trung Cộng vai trò làm "cai thầu" khu vực, đồng thời trục lợi từ thị trường tiêu thụ của hàng tỷ người Tàu. Kissinger đã phạm 3 lỗi lầm chiến lược quan trọng:

a- Lần đầu tiên trong lịch sử mình, Hoa Kỳ đã phải mang vết nhơ phản bội đồng minh mình. Đệ nhứt cường quốc Hoa Kỳ từ nay không còn đáng tin cậy nữa trên chính trường quốc tế.

b. Không tiên đoán nổi khả năng lớn mạnh nhanh chóng của nước Tàu. Hoa Kỳ đã vỗ béo con "hổ Trung Cộng" để bây giờ nó sẽ trở lại ăn thịt mình.

c- Không biết được trữ lượng khổng lồ về tài nguyên thiên nhiên (dầu mỏ) của vùng Biển Đông. Số tài nguyên nầy (phần lớn là năng lượng) có khả năng đưa Trung Cộng lên hàng đệ nhứt cường quốc thế giới và đánh bại Hoa Kỳ. Hiện Trung Cộng đã đem tàu chiến, tàu ngầm đến trấn giữ: nếu muốn trở lại, cái giá mà Hoa Kỳ phải trả chưa chắc là nhỏ.

IV- CÁC BIẾN CỐ LỊCH SỬ BẤT LỢI CHO PHÍA QUỐC GIA

1- Tập đoàn HCM (HCM, Lê Hồng Phong, Trường Chinh...) được Nga, Tàu đào tạo để đem phong trào CS Quốc tế về quảng bá ở Đông Dương (1920-1945). CS Quốc tế được tổ chức và lãnh đạo liên tục.

2- Trung Cộng chiếm Trung Hoa Lục địa (1949) làm hậu phương vững chắc cho VC. Trước 1949, quân Pháp Việt đã chiếm ưu thế ở Đông Dương.

3- Pháp bị phe CSQT (Nga Tàu) đánh bật khỏi Đông Dương (1954). Hoa Kỳ không tiếp cứu Pháp sau trận Điện Biên phủ.

4- Hoa Kỳ rút khỏi Đông Dương và gián tiếp giúp cho con "Hùm Trung Cộng" lớn mạnh (từ 1972 tới nay) bằng chánh sách giao thương.

5- CSVN được phe CS quốc tế viện trợ quân sự vô giới hạn. Phe thế giới Tự do lo cho quyền lợi của chính họ trước nhứt. Áp lực của dân chúng trong chế độ dân chủ tạo sự thiếu liên tục trong chánh sách đối với đồng minh., trái ngược với chế độ độc tài của CS.

6- Chế độ Thực dân chủ trương tiêu diệt hết các nhà lãnh đạo Quốc gia có tài và không cho phép đào tạo hàng ngũ lãnh đạo mới. Cuộc khủng hoảng lãnh đạo của chúng ta còn kéo dài đến ngày hôm nay.

V- HIỂM HỌA HÔM NAY: CÁC HÌNH THỨC XÂM LƯỢC CỦA TRUNG CỘNG

1- Mất lãnh thổ, lãnh hải, Hoàng Sa, Trường Sa, tài nguyên kinh tế trên thềm lục địa. Chưa chi mà đồng bào ta ở nhiều tỉnh Miền Trung đã bắt đầu chết đói vì không được phép đánh cá ở những nơi mà ông cha họ đã từng làm ăn từ mấy trăm năm nay. Thềm lục địa VN hiện là một trong những nơi có trữ lượng dầu mỏ lớn nhứt thế giới.

2- An ninh quốc phòng: VN hoàn toàn bị Trung Cộng bao vây kín, không có lối thoát.

3- Mất hải lộ chuyển vận huyết mạch giao thông giữa châu Âu, châu Úc và châu Á đi ngang hải phận VN, tác hại nặng nề đến nền kinh tế quốc gia VN.

4- Các hợp đồng cho thuê đất rừng 50 năm đương nhiên biến VN thành một thuộc địa của Tàu.

5- Với các dự án khai thác quặng mỏ, xây dựng nhà máy, hạ tầng cơ sở được giao cho các "công ty" Tàu thầu thì hàng trăm ngàn lính TC ngụy trang là công nhân lập làng, lập chợ khắp nơi như chính trên đất nước Tàu.

6- Chủ trương xua đàn ông Tàu qua lấy gái Việt để Hán hóa dân ta.

7. Tuồn (dumping) hàng hóa hư hỏng, độc hại qua đầu độc người Việt Nam, gây hậu quả di truyền lâu dài vô cùng nguy hiểm cho nhiều đời con cháu chúng ta (còn hơn chất độc da cam nhiều lần).

8- Phá hoại nặng nề nền kinh tế VN: nền công kỹ nghệ sản xuất của VN bị phá sản vì không cạnh tranh được với hàng lậu TC, ngân sách quốc gia thì thất thu… Mà hễ thất thu thì phải chạy qua Tàu xin viện trợ… nên không mong gì thoát ra khỏi được sự lệ thuộc vĩnh viễn vào mẫu quốc Tàu! Đây là hình thức "xâm lược" vô cùng hiểm độc.

VI- THỬ VẠCH RA VÀI PHƯƠNG SÁCH CỨU NƯỚC

1- Giải pháp 1: Thay đổi từ bên trong.

Đảng CSVN tự nguyện trao trả quyền lãnh đạo Đất nước lại cho toàn Dân để cứu Nước, vì chủ nghĩa CS đã bị loài người và lịch sử đào thải, đã đưa Dân tộc đến bờ tiêu vong hiện nay với họa Bắc xâm, và bế tắc về ngoại giao, chính trị, kinh tế, nhân tâm, v.v… Đảng CSVN đã bị đẩy vào thế làm một "**con tin**" của Trung Cộng nên dù có muốn cũng không thể lãnh đạo công cuộc chiến đấu chống lại Trung Cộng được. Liên Xô trước đây chỉ bị bế tắc về kinh tế mà tạo được "tiền đề" cho Gorbachev "phi Cộng sản hóa" Liên Xô mà không cần nổ một phát súng hay đổ một giọt máu. Dân tộc Đức cũng đã được "phi Cộng sản hóa" một cách êm ả vì, dân tộc Đức có một **ý thức cao độ về quyền lợi sống còn của dân tộc mình**. Suốt 45 năm chiến tranh lạnh, dân tộc Đức không hề để cho thế lực ngoại lai xúi giục tàn sát lẫn nhau: Đông Đức đã không đem xe tăng Liên xô sang "giải phóng Tây Đức", như Đảng CSVN đã "giải phóng Miền Nam". Để hoàn thành nghĩa vụ quốc tế, ***đảng CSVN đã quyết đánh đế quốc Mỹ đến... người Việt Nam cuối cùng", và thực tế đã đem cả chục triệu sinh linh người Việt để "đánh Mỹ cứu Nước". Giờ đây, "đảng" lại phải tốn cả chục triệu thanh niên VN nữa để đuổi Tàu mà chưa chắc được, nếu không nhờ đến Mỹ!*** **Ý thức đặt quyền lợi Dân tộc lên trên hết** cũng được thấy ở dân tộc Nhật. Sau khi bị hai quả bom nguyên tử, phe quân phiệt Nhật thay vì bám lấy

quyền lực đã tự nguyện rút lui để cho Nhật hoàng ký hòa ước đầu hàng Đồng Minh, cứu dân Nhật khỏi nạn diệt vong.

2- Giải pháp 2: Lực lượng yêu nước quốc nội phải đứng lên thay đổi chế độ

Không có chế độ độc tài nào mà tự nguyện từ bỏ địa vị thống trị và quyền lợi của họ, trừ khi bị bắt buộc. Muốn tạo ra một sự thay đổi chế độ (regime change), các lực lượng dân tộc yêu nước như thanh niên, sinh viên, trí thức, quân đội, công nhân, đảng viên thức tỉnh, v.v… phải đứng lên thành lập "**Phong trào Quốc dân cứu Nước**" đấu tranh một cách có tổ chức và lãnh đạo. Chỉ cần một cuộc xuống đường với vài trăm ngàn người tại Hà Nội là có thể lật đổ chế độ. "Quân đội nhân dân" chả lẽ lại đi chĩa súng bắn lại nhân dân, trong khi họ hy sinh chiến đấu chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc. Thời cơ bây giờ là lý tưởng, vì không còn ai tin tưởng vào một **đảng CSVN phản quốc** nữa. Ngọn cờ "chống ngoại xâm" bao giờ cũng là sự thôi thúc mạnh mẽ nhứt đối với dân tộc Việt Nam trong hơn 4000 lịch sử.

3- Giải pháp 3: Chánh phủ Lưu vong (của lực lượng Quốc gia hải ngoại)

Khi nước Pháp bị Đức chiếm và dựng lên Chánh phủ Pétain làm tay sai cho Đức, tướng De Gaule phải chạy qua nước Anh thành lập Chánh phủ lưu vong để lãnh đạo công cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Đức quốc xã. Nhà Cầm quyền Hà Nội và đảng CSVN hiện chỉ là tay sai của đảng CS Trung Quốc, không do toàn dân Việt Nam bầu ra nên không phải là đại diện hợp pháp của nhân dân Việt Nam. Vì mối tương quan lịch sử đó, Nhà cầm quyền Hà Nội KHÔNG thể lãnh đạo công cuộc đấu tranh chống Trung Cộng được. Nhất định phải có một Chánh phủ không phải là "con tin" của Trung Cộng.

Nhiều giải pháp có thể thực hiện được:

a- PHỤC HỒI TƯ CÁCH PHÁP LÝ CỦA VNCH

Tướng Dương Văn Minh là tổng thống bất hợp pháp dựa vào Hiến pháp của đệ II Cộng hòa. Bởi vậy có thể triệu tập lại lưỡng viện Quốc hội của Đệ II Cộng hòa để đại diện cho VNCH và cử Chánh phủ lãnh đạo cuộc kháng chiến chống sự xâm lược của Trung Cộng hiện nay.

b- TRIỆU TẬP QUỐC DÂN ĐẠI HỘI (Hội nghị Diên Hồng)

Nếu giải pháp a. trên đây không thực hiện được thì phải triệu tập một "QUỐC DÂN ĐẠI HỘI" để có tư cách tạm thời đại diện nhân dân Việt Nam, phủ nhận tư cách đại diện của ngụy quyền Hà Nội, là tay sai của đảng CS Trung Quốc.

Các giai đoạn cần thực hiện:

1. Phát động một PHONG TRÀO QUỐC DÂN CỨU NƯỚC
2. Triệu tập một QUỐC DÂN ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ DIÊN HỒNG)
3. Đặt ra cơ cấu và cử nhân sự lãnh đạo công cuộc chống ngoại xâm theo khái niệm Chánh phủ Lưu vong của De Gaule.

4. Giải pháp 4: Trung lập hóa Bán đảo Đông Dương

Giải pháp "**Trung lập hóa Việt Nam**" bây giờ là thích hợp nhứt và cần thiết nhứt. Đây là giải pháp ít tốn kém xương máu nhứt và có giá trị chiến lược lâu dài cho 3 dân tộc trên bán đảo Đông Dương nhứt. Nhiều thức giả đã đưa đề nghị nầy trong quá khứ trong đó có GS Vũ Quốc Thúc và nhiều chiến lược gia khác.

Yếu tố thuận lợi của chúng ta là 4 triệu người Việt ở hải ngoại hiện nay có thể vận động ngoại giao với các quốc gia có thế lực, nhứt là Hoa Kỳ để chấp nhận giải pháp nầy. Nó sẽ mang lại nền hòa bình lâu dài cho Việt Nam để tái thiết Đất nước, mà không tốn phí ngân sách quốc phòng.

Cần ghi nhận một điều là trong quá khứ phía VN Quốc gia chúng ta đã thất bại một phần là vì không biết sử dụng vũ khí ngoại giao như Đài Loan và Do Thái là những nước còn nhỏ hơn VNCH gấp nhiều lần, mà vẫn tồn tại được.

KẾT LUẬN

Đối với người Việt Quốc gia yêu Nước, tình thế hôm nay chưa hẳn là tuyệt vọng, nhưng chúng ta phải thay đổi toàn diện từ cách nhìn đến cách tổ chức, và làm việc của mỗi người chúng ta và mỗi tổ chức chúng ta. TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ LÃNH ĐẠO HỮU HIỆU là hai yếu tố mà các tổ chức đấu tranh ở hải ngoại chúng ta chưa có trong 35 năm qua.

CƠ HỘI NÀO CHO DÂN TỘC VIỆT NAM?

Gần 4 triệu người Việt tỵ nạn CS ở hải ngọai hiện nay là một lực lượng hùng hậu có thể huy động vào công cuộc cứu quốc. Dù thương hay ghét nước Mỹ, phải nhìn nhận là để chống lại nước Tàu hiện nay, chỉ có thể nhờ đến sức mạnh quân sự, ngoại giao, kinh tế, tài chánh và kỹ thuật của Hoa Kỳ. Sau đây là những cơ may (opportunities) của chúng ta:

1- Chúng ta có tiếng nói của những công dân Hoa Kỳ để ảnh hưởng chánh sách của Hoa Kỳ.

2- Chánh quyền Hoa Kỳ đang chủ trương trở lại Á châu

3- Chánh quyền Hoa Kỳ đã ký nhiều hiệp ước với Việt Nam kể cả hiệp ước quân sự và nguyên tử lực để có khả năng can thiệp vào Việt Nam nếu VN bị Trung Cộng uy hiếp. Hoa Kỳ đã biết sửa chữa một số lỗi lầm quá khứ của mình.

4- Chánh quyền Hoa Kỳ đang "ly gián Nga với Trung Cộng" và liên minh với Ấn Độ, Pakistan để bao vây Trung Cộng. Các tướng lãnh Hoa Kỳ đã công khai báo động về hiểm họa quân sự của Trung Cộng từ vài năm nay rồi.

5- Gần như cả thế giới đang chống lại tham vọng hiện nay của Trung Cộng ở Biển Đông, từ Á sang Âu: Nhựt, Đại Hàn, Nam Dương, Phi Luật Tân, Mã Lai, Ấn Độ, EU.

6- Hoa Kỳ và các cường quốc dân chủ còn nắm giữ "con bài tẩy kinh tế" của Trung Cộng: dân chúng Trung Cộng nổi loạn ngay nếu Tây phương ngưng nhập cảng hàng Trung Cộng.

7- Hoa Kỳ cũng đang nắm con bài tẩy về kinh tế và tài chánh đối với VC. Hoa Kỳ đang cho Hà Nội xuất cảng tối đa vào Hoa Kỳ để phải bị lệ thuộc vào Hoa Kỳ. VC cũng đang vay một số nợ ngoại tệ khổng lồ của các định chế tài chánh mà Hoa Kỳ kiểm soát. Hoa Kỳ hiện là nước đầu tư lớn số 1 tại VN nên sẽ giữ vai trò quyết định đối với nền kinh tế và tài chánh VN.

Xin nhắc lại, sau 70 năm được xây dựng kiên cố, thành trì CS quốc tế Liên Xô đã sụp đổ không do bom đạn hay hỏa tiễn của phe Tự do mà là do bế tắc kinh tế và tài chánh mà đảng CS Liên xô không giải quyết nổi.

Cái chế độ lỗi thời, phản dân, bán Nước ở Hà Nội hiện nay liệu có xứng đáng để tồn tại hay không?

Đồng bào hải ngoại, các tầng lớp thanh niên, sinh viên, trí thức, quân nhân, công nhân yêu nước tại quốc nội từng bị "Đảng" lừa gạt gần một thế kỷ nay, xin hãy trả lời câu hỏi đó, và hãy hành động cúu nguy Tổ quốc!

Hải ngoại, mùa Quốc Hận 2010

Kính mời vào xem và ghi tên gia nhập Khối 8406 ở trang mạng của Khối : *http://khoi8406vn.blogspot.com*

AI ĐƯỢC GIẢI PHÓNG?

Ngô Nhân Dụng 28-04-2010

Một bức hình mới được truyền tay trên Internet trong ngày hôm qua; hình chụp một tấm biểu ngữ đỏ treo trên bao lơn một tòa nhà ở Hà Nội theo kiến trúc mới mẻ; phía dưới thấy tấm biển quảng cáo của một "Công ty Bảo hiểm Nhân thọ lớn nhất..." Biểu ngữ này có hai hàng chữ mầu vàng, nói về hai ngày kỷ niệm, 30 tháng 4 và mùng 1 tháng 5. Lý do khiến tấm hình được mọi người gửi cho nhau qua mạng lưới là nội dung của nó không bình thường. Hàng dưới chào mừng ngày quốc tế lao động, còn hàng trên của tấm biểu ngữ viết: "Chào Mừng Ngày Giải Phóng Thủ Đô 30-4".

Chắc tấm biểu ngữ này được treo ở Hà Nội, và người viết biểu ngữ đã viết nhầm. Bình thường thì bộ máy tuyên truyền của đảng Cộng sản vẫn gọi 30 Tháng 04 là Ngày Giải Phóng, nhưng nơi được giải phóng là Sài Gòn chứ không phải Hà Nội. Mà hiện nay thì Sài Gòn không được coi là thủ đô của nữa. Giờ này ai muốn biến Sài Gòn thành thủ đô thì khó sống!

Chỉ vài tiếng đồng hồ sau khi nhận được bức hình trên, mọi người lại nhận được bức hình thứ hai qua email. Hình này chụp cảnh hai thanh niên đứng trong bao lơn kéo tấm biểu ngữ trên, đang gấp lại được gần một nửa, vẫn còn nhìn thấy các chữ "Ngày giải phóng Thủ đô 30-4".

Coi hai bức hình, phải đoán là cùng một người chụp! Tức là một người nào đó ở Hà Nội biết tấm biểu ngữ sắp bị tháo gỡ, vội vã lấy máy đi chụp, trước và trong khi đang tháo! Và, cũng người Hà Nội này, đã gửi hình lên mạng lưới làm trò giải trí cho người Việt Nam khắp thế giới!

Phải tự hỏi tại sao người viết tấm biểu ngữ này lại nhầm, đổi Sài Gòn thành ra Hà Nội? Bà con có thể đoán người viết biểu ngữ cố ý chống Cộng, nói "Ngày 30 Tháng 04 chính là người Hà Nội được giải phóng, chứ không phải Sài Gòn." Nhưng trò chơi chữ này rất nguy hiểm, khó giấu diếm và hình phạt sẽ rất nặng, chắc không ai dám chơi!

Cho nên, có thể giả thiết là người viết tấm biểu ngữ này chẳng còn nhớ ngày 30 Tháng 04 xẩy ra chuyện gì nữa! Lệnh trên bảo: "Đi trương biểu ngữ chào mừng ngày giải phóng 30 Tháng 04 nhé!" Cấp dưới, một bạn trẻ dưới 40, bèn viết đúng theo ý đó, nhưng viết đủ 4 chữ "giải phóng Thủ đô." Vì mấy chữ này nghe nó quen quen!

Nhưng 2 tấm hình được truyền đi là cơ hội cho nhiều người bàn luận. Một nhà báo cho là tấm biểu ngữ đó viết đúng sự thật. Ngày 30 Tháng 04 năm 1975, chính người dân Hà Nội được giải phóng! Người Hà Nội được giải phóng khỏi một tấn tuồng gian dối! Vì sau ngày 30 Tháng 04 đồng bào miền Bắc bắt đầu thấy được sự thực xã hội miền Nam đã sống như thế nào; bộ mặt gian trá của đảng Cộng sản càng lộ rõ hơn.

Nói như vậy không phải là coi thường khả năng phán đoán chính trị của bà con miền Bắc. Thật ra, không cần phải chờ đến ngày 30 Tháng 04 năm 1975 đồng bào ta mới biết cả chế độ Cộng sản là "Một quả lừa vĩ đại trong lịch sử!"

Nhưng ngày 30 Tháng 04 năm 1975 vẫn đánh dấu một khúc quanh lịch sử, bởi vì sau ngày đó thì rất nhiều sự thật hiện rõ ra, hiện ra một cách tự nhiên, không cần ai xếp đặt cả. Những sự thật đó lớn quá, không thể che giấu được. Chúng khiến cho đảng Cộng sản mất chủ động, lâm vào thế phải chống đỡ, ngày càng yếu đi.

Cảnh suy yếu của đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra chậm chạp, tới nay vẫn chưa kết thúc; nhưng quá trình tàn lụi không có cách nào quay ngược lại được. Ai có thể bảo vệ một cái chủ nghĩa viển vông, không tưởng mà chính tại quê hương của nó người ta đã đem chôn? Ai có thể che đậy những tội ác chồng chất lâu hàng thế kỷ bằng cách cấm người ta nói? Sau ngày 30 Tháng 04 năm 1975, tình trạng suy nhược của đảng Cộng sản Việt Nam bắt đầu, vì môi trường khách quan ở Việt Nam và trên thế giới đã thay đổi mà họ không đủ sức ứng biến mà đối phó với đời sống phức tạp trong thời bình.

Khung cảnh khách quan đã thay đổi như thế nào? Đất nước hòa bình và thống nhất khiến đảng Cộng sản không còn sử dụng được các chiêu bài "yêu nước, cứu nước" mà ông Hồ Chí Minh và đồng đảng của ông vẫn sử dụng để khích động dân Việt Nam trong 30 năm trước đó. Nhiều thanh niên tin chiêu bài đó, cho nên chịu chết cho họ củng cố quyền hành. Nói như nhà văn Dương Thu Hương, đảng Cộng sản Việt Nam đã "khai thác được cả một mỏ vàng ròng" là lòng yêu nước của người Việt Nam. Nhưng sau ngày 30 Tháng 04 năm 1975, chiêu bài "yêu nước, cứu nước" đó không còn hiệu nghiệm nữa.

Chính Dương Thu Hương, khi vào thăm Sài Gòn lần thứ nhất, đã ngạc nhiên khi thấy trong chế độ "tay sai tư bản Mỹ" ở đó người ta vẫn dịch Lev Tolstoi, Tchekov, Pasternak, những tác giả Nga, nước đứng đầu khối Cộng sản - trong khi ở miền Bắc tất cả mọi thứ về nước Mỹ đều bị cấm đoán hoặc bị bôi nhọ. Cô cũng thấy những cuốn sách nghiên cứu chủ nghĩa Mác xít của các tác giả Hung, Tiệp được bầy bán trong tiệm sách và ngoài lề đường. Nhà văn đã chạm tay vào, đã được nếm hương vị một thứ mới lạ, là Suy Nghĩ Tự Do. Tất cả những người quen dùng đầu óc để suy nghĩ, quen sống với trái tim rung động, khi từ Bắc vào Nam sau năm 1975 đều trải qua một kinh nghiệm mới. Họ phải cảm thấy cuộc chiến tranh có một mầu sắc khác, một nguyên nhân khác. Cuộc chiến chấm dứt năm 1975 không phải là "Chống Mỹ Cứu Nước" như đảng Cộng sản vẫn hô hoán. Đó còn là một cuộc chiến tranh ý thức hệ.

Cuộc nội chiến biểu hiện cuộc tranh chấp giữa hai chủ trương quản trị xã hội loài người; hai hệ thống kinh tế, hai trào lưu triết học; hai đường lối liên minh ngoại giao của các dân tộc Á Phi, hoặc theo phe Cộng sản, hoặc theo khối tư bản. Mối nghi ngờ đã nẩy mầm.

Năm 1975 mở đầu một giai đoạn mới trong cuộc chiến ý thức hệ, đã bắt đầu từ những năm 1930, nổ bùng lên năm 1945 và trở thành đẫm máu nhất trong cuộc chiến tranh Nam Bắc từ năm 1960 đến 1975, khi những đoàn bộ đội mở đường phía Tây Trường Sơn tiến vào miền Nam. Sau năm 1975, trên đồng bằng phía Đông Trường Sơn một dòng lưu chuyển mới chạy từ Nam ra Bắc. Không những nhiều người mang về Bắc các xe gắn máy, radio, tủ lạnh, đồng hồ, có những anh bộ đội chỉ mang về cho con một hình búp bê nhựa rẻ triền; mà trong năm, mười năm sau đó đoàn người Bắc tiến này còn mang theo những mốt quần áo mới, những băng nhạc, sách vở, cách nói năng, nếp sống hàng ngày; họ đem về Bắc cả những tập tục, phong hóa thuần hậu của người miền Nam. Người miền Bắc bắt đầu tập nói giọng miền Nam, nhất là câu: “Nói dzậy mà không phải dzậy!” Các huyền thoại tan rã dần. Nhà văn bắt đầu ý thức mình và dân tộc mình là nạn nhân của một vụ lừa đảo quốc tế.

“Quả bịp vĩ đại của Đảng” bắt đầu nứt vỡ.

Không phải người dân miền Bắc nào vào Sài Gòn cũng bén nhạy như Dương Thu Hương. Phải đợi thời gian trôi qua, dần dần mọi người đều nhìn thấy những sự thật được phơi bầy. Chiến tranh chấm dứt, đảng Cộng sản phải đóng vai trò quản lý một quốc gia trong thời bình. Và họ đã thất bại. Thất bại về kinh tế khiến hàng triệu người đói rách thiếu ăn. Những quyết định dại dột về ngoại giao đưa tới 2 cuộc chiến tranh ở Cam Pu Chia và biên giới Trung Quốc làm chết thêm hàng trăm ngàn thanh niên Việt Nam một cách vô ích. Chế độ độc tài chuyên chế khiến hàng triệu người liều mình bỏ nước ra đi, kể cả những người dân đã sống bao nhiêu năm trong chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Xã hội ngày càng bất công, dân oan kêu khóc khắp nước. Những thất bại trên buộc đảng Cộng sản lộ nguyên hình là một nhóm người không xứng đáng lãnh đạo một quốc gia trong thời đại mới.

Các “thiên đường mù” ở Nga và Đông Âu tan vỡ năm 1990 là những cái đinh sau cùng đóng trên chiếc quan tài ý thức hệ Cộng sản. Đảng Cộng sản bây giờ chỉ còn là một cái xác không hồn, được nhóm người lãnh đạo sử dụng để “chia quả thực” với nhau, trước khi giải tán. Mà sớm muộn thế nào rồi cũng sẽ giải tán.

Cho nên ngày 30 tháng 04 năm 1975 đảng Cộng sản Việt Nam “đại thắng” trên mặt trận quân sự nhưng bắt đầu thua trên tất cả các mặt khác. Nhiều người Việt Nam bây giờ vẫn tranh đấu đòi xây dựng một chế độ dân chủ, đòi cho nước ta được sống tự do, kinh tế thị trường được phát triển và chủ quyền quốc gia được tôn trọng. Họ đang tiếp tục cuộc đấu tranh của những Nhượng Tống, Trương Tử Anh, Khái Hưng, Huỳnh Phú Sổ, Phan Văn Hùm thời 1945, những người đã bị Cộng sản sát hại. Đảng Cộng sản sẽ phải lùi bước để dân Việt Nam được sống tự do như các dân tộc văn minh khác.

Cuộc đấu tranh đòi tự do dân chủ cho nước Việt Nam bây giờ cũng chính là một hình thức tiếp tục cuộc chiến đấu của những chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa trước khi họ phải buông súng ngày 30 tháng 04 năm 1975. Nhờ sự hy sinh của các chiến sĩ đó suốt thời chiến, miền Nam Việt Nam tồn tại được cho đến 1975, thay vì bị đảng Cộng sản nuốt gọn từ 15 năm trước. Mười lăm năm lúc nào cũng bị Cộng sản phá phách ám sát, phá hoại rồi gây chiến, tổng tấn công! Trong thời gian ngắn ngủi này người dân miền Nam chưa đủ thời giờ xây dựng một chế độ tự do dân chủ như lòng mong muốn. Nhưng cuộc sống ở miền Nam cũng đủ không khí tự do, đủ tinh thần nhân bản. Đồng bào miền Nam đã bảo vệ được truyền thống đạo lý của tổ tiên, đồng thời biết tập thói quen tôn trọng luật pháp và tôn trọng nhân quyền của văn minh nhân loại. Chính nếp sống thuần hậu đó đã tạo được những nhân lành, những hạt giống chôn lấp dưới bề sâu xã hội miền Nam sau năm 1975. Chúng chỉ chờ ngày gặp mưa thuận gió hòa sẽ nẩy mầm rồi sinh hoa, kết trái. Khi đồng bào miền Bắc tiếp xúc được với nếp sống thuần hậu đó, những luống đất lành đã mở ra tiếp nhận. Nếu nói rằng đồng bào miền Bắc được “giải phóng” nhờ có ngày 30 Tháng 04, điều này cũng đúng. Còn đối với những chiến sĩ Cộng Hòa đã hy sinh, phải khẳng định: Họ đã không hy sinh vô ích. Chính họ đã bảo vệ những hạt giống lành đó trong suốt những năm chiến tranh, để các thế hệ người Việt mai sau sẽ vun trồng. Nhờ thế, dân tộc Việt Nam sẽ được giải phóng!

http://www.nguoi-viet.com/

Tòa án Thái Bình y án sơ thẩm ông Trần Anh Kim

Hôm 29-04-2010, tòa án tỉnh Thái Bình mở phiên xử phúc thẩm ông Trần Anh Kim, nguyên sĩ quan cấp tá quân đội Việt Nam, thành viên Ban đại diện lâm thời Khối 8406. Trong phiên xử sơ thẩm hồi tháng 12 năm ngoái, ông đã bị kết án ***5 năm rưỡi tù giam*** *với tội danh "có những hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân".*

Điều không gây ngạc nhiên là trong phiên xử phúc thẩm hôm nay, tòa án tỉnh Thái Bình đã giữ nguyên mức án được tuyên bố tại phiên sơ thẩm. Xin nhắc lại, ông Trần Anh Kim là người đầu tiên trong số 5 người bị đưa ra xét xử với danh hoạt động nhằm lật đổ chính quyền.

Tháng giêng năm nay, bốn nhà đấu tranh cho dân chủ là luật sư Lê Công Định, thạc sĩ tin học Nguyễn Tiến Trung và các ông Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Thăng Long cũng bị đưa ra tòa. Họ đã bị kết án từ 5 đến 16 năm tù giam. Phiên xử phúc thẩm các ông Lê Công Định, Lê Thăng Long và Trần Huỳnh Duy Thức sẽ diễn ra vào ngày 11 tháng năm tại Sài Gòn. Ông Nguyễn Tiến Trung không kháng án.

Còn theo báo chí CS trong nước, được AFP trích dẫn, một phụ nữ Việt Nam đã bị bắt vì bị nghi ngờ tham gia một "âm mưu khủng bố", chống lại chế độ và có liên hệ với một tổ chức chính trị bị cấm tại Việt Nam. Đó là bà Phạm Thị Phượng, 64 tuổi. Bà đã bị bắt ngày 19 tháng 04 vừa qua cùng với người chồng khi họ từ Thái Lan vào Việt Nam.

Theo RFI 29-04-2010

35 năm đối kháng

****

Nguyễn Quang Duy 26-04-2010

Với lịch sử giai đoạn 35 năm vừa qua (1975-2010) dù ngắn nhưng là một giai đoạn cực suy của dân tộc Việt Nam, một giai đoạn mà người Việt phải đối kháng với thể chế độc quyền toàn trị CS, lúc theo Liên Sô lúc theo Trung Quốc.

Tại sao lại không phải là đối lập ?

Đối lập chỉ tồn tại và phát triển dưới thể chế tự do. Cả người cầm quyền, người đối lập và người dân đều phải dựa trên Hiến pháp để dòm chừng, để lên tiếng, để kiểm sóat và cạnh tranh lẫn nhau. Có đối lập các chính sách cũ sẽ được hòan chỉnh hơn, hay dựa trên nền tảng Hiến pháp để đề ra những chính sách mới ưu việt hơn. Nhờ đối lập những thành qủa của thể chế dân chủ được tối ưu trong hòan cảnh và điều kiện của từng quốc gia. Nói tóm lại đối lập đưa xã hội, dân tộc, đất nước ngày một thăng tiến.

Thể chế Cộng sản ngược lại tiêu diệt cái cũ để xây dựng cái mới. Mới và cũ bao gồm từ văn hóa, văn học, nghệ thuật, kinh tế, xã hội… đến con ngưrơi. Dưới chế độ Cộng sản mọi quyết định trọng đại lại đều đến từ một cá nhân hay một nhóm cầm quyền. Không có đối lập, không dân chủ, người dân bắt buộc phải tuân theo các nghị quyết các quyết định do đảng đề ra. Thậm chí người dân còn phải tuân theo các lệ làng do cán bộ địa phương đề ra. Không tuân theo sẽ bị khép vào thành phần phản động, phản cách mạng và bị đẩy về phía đối kháng.

Dưới thể chế Cộng sản Việt Nam, cái mới gồm tư tưởng, phương cách suy nghĩ và hành động lúc thì theo Trung Quốc lúc lại theo Liên Sô, vì vậy những hành động đối kháng còn bộc lộ rõ rệt trong hàng ngũ lãnh đạo Cộng sản. Như trường hợp Hòang Văn Hoan đã phải trốn sang Trung Quốc để tránh thanh trừng của tập đòan Lê Duẩn, nhiều cán bộ cao cấp của Mặt trận Giải phóng Miền Nam vì không cùng suy nghĩ với tập đòan lãnh đạo miền Bắc đã bị thanh trừng như Trương Như Tảng, Lữ Phương... hay ông Trần Xuân Bách đã bị truất phế và khai trừ chỉ vì kêu gọi cải cách cả kinh tế lẫn chính trị.

35 năm đối kháng có thể được chia làm 2 giai đoạn: giai đoạn ĐCSVN theo Liên Sô (1975-89) và giai đoạn theo Trung Quốc (1989-2010).

Giai đoạn ĐCSVN theo Liên Sô (1975-89).

Trước 1975, Nam Việt là một chiến trường cho hai khối tự do và Cộng sản thử bom đạn. Trong khi người Mỹ rút chạy thì người Nga người Tầu lại quyết tâm tài trợ Cộng sản Bắc Việt xâm lấn miền Nam. Năm 1975, Cộng sản Bắc Việt bất chấp mọi hiệp định quốc tế đã ký trước đây vượt vĩ tuyến 17 thôn tính miền Nam.

Để xây dựng một thể chế mới gồm những con người mới, dân miền Nam bị khép là ngụy quân, ngụy quyền, ngụy dân. Các trại tù được dựng lên khắp nơi nhằm "cải tạo" xã hội ngụy. Các khu kinh tế mới được dựng lên để đẩy ngụy dân khỏi các thành phố, dành chỗ cho cán bộ từ Bắc vào. Các tà sách ngăn sông cấm chợ, đánh tư sản mại bản, quốc doanh hóa, hợp tác hóa công nông nghiệp nhằm biến miền Nam thành miền Bắc rập theo khuôn khổ mô hình kinh tế và chính trị L. Sô.

Về văn học, văn nghệ, nghệ thuật và hình thức bề ngòai, xã hội miền Bắc trước 1975 lại giống như một xã hội Trung Hoa thu nhỏ. Chỉ cần xem lại sách báo, báo chí hay phim ảnh trước đây, bạn sẽ thấy ngay từ cách ăn mặc, cách hành xử, lời ca, điệu nhạc, đến phong cách hành văn đều xuất phát từ Trung Quốc. Nhờ văn học, văn nghệ, nghệ thuật, đời sống miền Nam sau một thời gian dài dưới chế độ tự do đã vượt xa xã hội miền Bắc, do đó sau 1975 xã hội miền Bắc đã nhanh chóng hội nhập vào xã hội miền Nam. Lại nữa do hai đảng Cộng sản Việt Nam - Trung Quốc đã trở thành kẻ thù không đội trời chung. ĐCSVN vì thế muốn thóat khỏi ảnh hưởng của văn hóa cách mạng kiểu Trung Cộng. Thế mà vẫn tồn tại nền văn học nghệ thuật đối kháng chống lại sự áp đặt của ĐCSVN lên nền văn học nước nhà.

Vừa thóat ra khỏi chiến tranh, ĐCS lại tiếp tục sử dụng bạo lực cách mạng, dùng chuyên chính vô sản để đàn áp mọi suy nghĩ, mọi tiếng nói khác biệt. Việt Nam từ Bắc xuống Nam trở thành một nhà tù. Một vài cán bộ cấp dưới bất đồng phải lén lút "xé rào" nhà tù làm ngược lại các sách lược của đảng. Xé rào là cụm từ do chính những đảng viên xé rào đặt ra.

Trong giai đoạn này, ĐCSVN nhận một nguồn viện trợ dồi dào từ Liên Sô để biến Việt Nam thành một chư hầu thực hiện vai trò quốc tế tại Á Châu. Từ 1979 đến 1989, ĐCSVN đã đưa đất nước vào 2 cuộc chiến tranh nội bộ các đảng Cộng sản: xâm lấn Cam Bốt ở miền Nam và chiến tranh biên giới với Trung Quốc tại miền Bắc. Hằng trăm ngàn thanh niên đã bỏ mình trong hai cuộc chiến. Hằng trăm ngàn người khác đã trở thành những thương binh tàn phế một phần cơ thể. Ảnh hương đến tinh thần hàng triệu gia đình Việt Nam, ảnh hưởng này vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Nhiều phần đất, phần biển do ông cha để lại hiện nay vẫn còn bị Trung Cộng chiếm đóng và được ĐCSVN chính thức công nhận sự chiếm đóng.

Sự phản kháng rõ nét nhất là lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, hàng triệu người cả Bắc lẫn Nam trên con thuyền nhỏ hay bằng mọi phương tiện bỏ nước ra đi. Đa số những người này vẫn tiếp tục đối kháng với ĐCS một cách mạnh mẽ trên mảnh đất tái cư. Cũng có người từ hải ngoại trở về chiến đấu cho tự do. Để đương đầu với chuyên chính, giai đoạn này những người chống cộng phải chọn gắn liền giữa đấu tranh chính trị và vũ trang.

Vì thể chế Cộng sản đi ngược với chiều tiến hóa của nhân loại và đi ngược với lòng người, nên dân

tộc các quốc gia Đông Âu và Liên Sô đã lần lượt đứng lên giành lại quyền tự quyết dân tộc. Các lực lượng đối kháng Việt Nam phần bị đàn áp, phần không tiên đoán trước sự sụp đổ của chế độ Cộng sản Âu châu, phần thiếu thông tin, thiếu liên kết nên gần như đứng ngoài cuộc thay đổi toàn cầu, không thể hướng dẫn quần chúng đẩy mạnh tiến trình dân chủ cho Việt Nam.

Giai đoạn ĐCSVN theo Trung Quốc (1989-2010).

Đứng trước khủng hoảng và lo sợ sự sụp đổ, Đại hội lần thứ VI ĐCS Việt Nam đã phải chấp nhận đổi mới thay vì chết. ĐCS một mặt phải cởi trói kinh tế, giao thương với các quốc gia tự do, mặt khác phải vội vàng thần phục Trung Quốc lấy chỗ dựa tiếp tục đàn áp mọi nỗ lực đối kháng.

Nhờ cởi trói kinh tế, người Việt đã nhanh chóng thoát khỏi cảnh đói nghèo. Nhưng để hướng đến một đời sống vật chất cũng như tinh thần cao hơn thì giáo dục và huấn luyện kỹ năng là hai yếu tố quan trọng lại không được ĐCS để ý tới. Đa số lao động Việt Nam vẫn chỉ dựa vào nông nghiệp, vào kỹ nghệ đơn thuần, du lịch và vào việc tận dụng tài nguyên thiên nhiên.

Trong thời gian gần đây do trình độ quản lý kinh tế yếu kém, Việt Nam đang quay lại thời kỳ với mức lạm phát phi mã, nhiều lần phải phá giá đồng tiền, đầu tư và xuất cảng sút giảm, nạn thất nghiệp gia tăng, nợ quốc tế càng ngày càng chồng chất… đa phần dân chúng đã nghèo lại nghèo thêm. Thiếu quyền lực chính trị, quyền lợi kinh tế của dân chúng gần như không được quan tâm. Việc tận dụng tài nguyên quốc gia và lệ thuộc vay mượn thế giới là một cách ăn cướp của các thế hệ con cháu chúng ta.

Trong khi ấy để kiểm soát chính trị, nhiều xí nghiệp quốc doanh được cổ phần hoá đã lọt vào tay của một số đảng viên cao cấp hay gia đình, tạo nên một tầng lớp đại gia tư bản đỏ. Tầng lớp này nắm cả độc quyền kinh tế lẫn chính trị nên càng ngày càng trở nên giàu có và quyền thế. Hố ngăn cách giữa thiểu số này và đa số dân chúng nghèo khổ đang ngày một sâu hơn. Chênh lệch giàu nghèo, sự bất bình đẳng đang đào sâu các tiềm ẩn đối kháng, đến mức độ không kềm hãm được sẽ là nguyên nhân cho mọi biến động xã hội - chính trị.

Thiếu quyền lực chính trị, dân Việt cũng trở thành nạn nhân của quốc nạn tham nhũng. Thêm vào đó một cuộc khủng hoảng toàn diện đang càng ngày càng lan rộng trên mọi lãnh vực đến mọi tầng lớp xã hội. Sự bất mãn càng ngày càng bộc phát để đến một lúc nào sẽ phải bùng nổ.

Đảng Cộng sản còn luôn phải đối đầu với hàng loạt các cuộc đình công đòi tăng lương đòi bảo đảm quyền lao động. Những cuộc biểu tình chống tham nhũng, chống bất công trong việc quản lý đất đai và một cao trào đòi đất của giáo hội Công giáo và các tôn giáo khác đã bị đảng CS cướp đi sau khi chiếm được chính quyền. Nhiều cuộc biểu tình đòi tự do tôn giáo hay của đồng bào sắc tộc chống lại áp bức bất công. Dẹp được cuộc biểu tình này thì xảy ra cuộc biểu tình khác. Các cuộc biểu tình thì càng ngày càng thu hút được nhiều người hơn, có tổ chức hơn và xẩy ra gần thủ đô Hà Nội hơn. Chuyện gì sẽ xảy ra khi mọi người đồng tâm đứng lên đòi lại quyền tự quyết dân tộc.

Khi mức độ đối kháng của các tầng lớp dân chúng càng ngày càng nâng cao, ĐCS lại phải lộ rõ bản chất buôn dân bán nước. Nhiều phần lãnh thổ, lãnh hải do ông cha ta để lại đã được ĐCS chính thức trao cho Trung Quốc. Nhà cầm quyền Việt Nam đã để mặc cho quân đội Trung Quốc bắn, bắt, cướp tàu, đòi tiền chuộc khi các ngư dân Việt Nam đánh bắt trên vùng lãnh hải Việt Nam. Khi các anh chị sinh viên biểu tình xác định "Hoàng Sa Trường Sa Biển Đông là của Việt Nam" lại bị công an Cộng sản xuống tay đàn áp. Người dân đã mất cả quyền được yêu nước, được chống xâm lăng.

Đảng CS còn chủ trương để Trung Quốc tiến hành khai thác bauxite Tây Nguyên dù đã gặp phản đối mạnh mẽ cả trong lẫn ngoài đảng. Việc này đã tạo ra một cao trào phản kháng từ tầng lớp trí thức trong nước. Lần đầu tiên hằng ngàn trí thức đã công khai ký tên phản kháng một chủ trương đã được Bộ Chính trị ĐCS thông qua.

Gần đây lại đến việc các nhà cầm quyền địa phương cho Trung Quốc mướn rừng Việt Nam mà quên đi quyền lợi của dân tộc luôn bị nước này nhòm ngó. Việc này tạo thêm một khoảng cách giữa những người yêu nước chân chính và tập đoàn lãnh đạo Cộng sản buôn dân bán nước.

Sự kiện Viện Nghiên cứu Phát triển (IDS) tự giải thể là thí dụ đối kháng mạnh mẽ nhất của tầng lớp trí thức Việt Nam. Viện được xem là một bầu trí tuệ của Việt Nam. Đa số các thành viên của Viện đã tích cực đóng góp trong quá trình đổi mới kinh tế sau Đại hội VI. Viện tập trung nghiên cứu về kinh tế, giáo dục, y tế, xã hội… Khổ nỗi dưới sự cầm quyền của đảng Cộng sản, Việt Nam càng ngày càng lâm vào khủng hoảng toàn diện, đời sống dân chúng thì mỗi ngày một tệ hại hơn. Kết quả những công trình nghiên cứu thường phơi bày sự thật rất trái ngược với luận điệu tuyên truyền của đảng. Để họ phải ra Quyết định 97 bịt miệng các thành viên trong Viện. Phản kháng lại, các thành viên Viện đã quyết định tự giải thể, nhưng tuyên bố cá nhân sẽ tiếp tục phản biện các chính sách sai trái của nhà cầm quyền Việt Nam.

Báo chí một công cụ của đảng Cộng sản, thế mà trong thời gian qua nhiều nhà báo bị tạm giam, bị bắt hay mất việc, nhiều tổng biên tập bị thay đổi, nhiều tờ báo bị đóng cửa cũng chỉ vì thông tin trung thực khách quan và toàn diện phản lại các tuyên truyền chính thống do ĐCS đề ra.

Trong thời gian gần đây, các cụm từ "diễn tiến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" càng ngày càng được nhà cầm quyền Cộng sản sử dụng một cách thường xuyên hơn trên các Nghị quyết, các cơ quan truyền thông báo chí. Việc làm này tự nó cho thấy ĐCS đang lo sợ những thách thức độc quyền cai trị từ bên trong hệ thống.

Trong khi các lực lượng đấu tranh cho dân chủ đã công khai từ bỏ đấu tranh vũ trang thì ĐCS lại lo sợ quân đội sẽ đứng về phía người dân để giành lại các quyền tự do cho dân tộc. ĐCS lo sợ vì đa số cán bộ trung và cao cấp trong quân đội đều trưởng thành trong cuộc chiến tại Cam Bốt và cuộc chiến chống bá quyền Trung Quốc. Trưởng thành trong chiến tranh, họ có cách nhìn và suy nghĩ rất khác với thiểu số cầm quyền Cộng sản. Trong khi tập đoàn lãnh đạo lại càng ngày càng cấu kết với Trung Quốc đi ngược quyền lợi dân tộc.

Về phong trào Cách mạng, thêm vào các tổ chức đảng phái chính trị thành lập từ trước, ngày 8-4-2006 Khối 8406 được thành lập. Khối là một tổ chức quần chúng đấu tranh với "*mục tiêu giải thể chế độ Cộng sản độc tài toàn trị, giành lại các quyền tự do dân chủ cho dân tộc Việt Nam bằng đường lối bất bạo động*". Từ chỉ gồm 118 thành viên ban đầu, nay đã tăng lên hàng chục ngàn thành viên gồm đủ mọi tầng lớp, mọi tổ chức đấu tranh ở khắp nơi trong và ngòai nước. Khối đã được nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế công nhận. Lo sợ trước sự phát triển của lực lượng đối kháng, nhiều thành viên trong Khối đã Cộng sản bắt bớ, tù đày, cô lập.

Trong thời đại thông tin tòan cầu, mạng lưới thông tin hải ngoại không phải chỉ thực hiện vai trò thông tin đại chúng, còn tạo một môi trường để những cá nhân, những lực lượng đối kháng trong và ngòai nước tìm hiểu và tôn trọng sự khác biệt nhằm hướng đến việc kết hợp đẩy mạnh cuộc đấu tranh cho tự do và dân chủ tại Việt Nam.

35 năm là một giai đoạn đủ dài để các tổ chức đối kháng trưởng thành và chủ động hướng dẫn quần chúng đấu tranh. Sắp tới Cộng đồng Người Việt Tự do tại Úc châu sẽ tổ chức một "Nghị hội Người Việt Tự do trên tòan Thế giới". Mục đích của Nghị hội là để kết hợp các cá nhân, các hội đoàn, đoàn thể, các đảng phái trong cộng đồng người Việt trên tòan thế giới, tạo thế liên kết, đồng nhất phương cách đấu tranh và phân công tác. Để từ đó mọi người Việt yêu chuộng tự do trên tòan thế giới chủ động dồn tổng lực tấn công đánh đổ chế độ độc tài Cộng sản.

Bài này được viết để trình bày trong "Đêm thắp nến tri ân các chiến sỹ Quân lực Việt Nam Cộng hòa 30-4-2010" tại Victoria (Úc châu). 35 năm là một khỏang thời gian thật dài trong một đời người. Nhiều người chào đời sau 1975 ngày nay đã trở thành người đại diện cho Phong trào Dân chủ như luật sư Lê Thị Công Nhân, hay đại diện cho Cộng đồng như ông Nguyễn Văn Bon, chủ tịch Cộng đồng tại Victoria, trưởng ban tổ chức đêm nay. Được biết đêm nay sẽ có sự hiện diện của nhiều bạn trẻ và sinh viên tại Victoria, nhiều bạn sau đêm nay sẽ nhập đoàn người hướng về Canberra cho đêm tâm tình tuổi trẻ tối mai. Tương lai cộng đồng và đất nước thuộc về các bạn.

Melbourne, Úc Đại Lợi

Sự khác biệt giữa chủ nghĩa CS châu Âu và châu Á

★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★

Gs Jerry Livingston Voorhis, 24-04-2010

Trong năm 1989, hai sự kiện rất ý nghĩa và rất khác biệt đã diễn ra ở hai đầu của thế giới. Tại Đức, bức tường Berlin sụp đổ. Cộng sản, xét như một hệ thống cầm quyền, bị sụp đổ ở Đức và phần còn lại của Đông Âu.

Tuy nhiên ở Trung Quốc, một điều rất khác xa đã xảy ra. Những niềm hy vọng của thế giới cho một nước Trung Quốc tự do, dân chủ đã tiêu tan khi xe tăng và quân đội từ nông thôn tiến vào Thiên An Môn và tàn sát hàng trăm trong số hàng ngàn sinh viên vốn đã biểu tình đòi dân chủ tại Bắc Kinh trong nhiều tháng.

Dân chủ, một nền kinh tế thị trường và việc tự do phát biểu quan điểm chính trị lẫn văn hóa đã chiến thắng chủ nghĩa Cộng sản ở Đông Âu và thậm chí ở Nga, đang khi ở Trung Quốc và trong các khu vực Cộng sản kiểm soát ở Châu Á, những ảnh hưởng giải phóng này đã bi đè bẹp bởi các Chính phủ Cộng sản Trung Quốc, Việt Nam, Lào và đặc biệt là Campuchia và Bắc Triều Tiên.

Chúng ta phải đặt câu hỏi: Tại sao kết quả của phong trào hòa bình và dân chủ lại quá khác nhau giữa Châu Âu và Châu Á?

Có nhiều lý do cho những kết quả khác nhau này và một trong những lý do đầu tiên và quan trọng nhất là các loại Cộng sản vốn đặc trưng Châu Á hoàn toàn trái ngược với các loại Cộng sản ở Châu Âu.

Tại Châu Âu, ngay từ nguyên thủy, chủ nghĩa Cộng sản là một hiện tượng có căn bản là đô thị. Công nhân đô thị, nhất những người làm việc trong các ngành công nghiệp quy mô lớn, được coi như giai cấp vô sản, những người tiên phong của cách mạng. Cùng với các đảng Cộng sản và lãnh tụ của họ, nhiều công nhân trong các nghiệp đoàn chặt chẽ và những khu vực công nghiệp cao như Saxony hoặc lưu vực sông Ruhr ở Đức đều đã bầu cho người Cộng sản hoặc ít nhất cho người Xã hội Chủ nghĩa với số lượng lớn. Trên khắp vùng quê, và ở các thị trấn nhỏ hay vùng ngoại ô Châu Âu, các cử tri bầu cho các đảng bảo thủ hay các đảng chính trị trung dung, nhưng không bao giờ bầu cho những người CS.

Nông dân Nga đã tham gia và ủng hộ Đảng Cách mạng Xã hội chứ không ủng hộ những người Cộng sản hay những người Bolsheviks như được gọi sau đó suốt thời gian của cuộc cách mạng. Cả trước và sau Thế chiến II, những khu vực nông thôn ở Đông Âu, và đặc biệt là những trại chủ giàu có đã cực lực chống đối và phá hoại các nỗ lực tập thể hóa tại Ukraine, Ba Lan, Nam Tư, Rumania, Đông Đức và mọi nơi khác. Đối với Cộng sản Châu Âu, thành phố là cơ sở hỗ trợ và phải chinh phục hoặc đánh thắng các vùng nông thôn.

Sự kiện này đã tác động rất lớn vào những gì đã xảy ra với các chế độ Cộng sản suốt các thập niên 80's và 90's tại Châu Âu Cộng sản, kể cả Nga. Một khi các thành phố đã lật đổ chế độ Cộng sản và thay thế nó bằng một chính phủ dân chủ phi Cộng sản và thay thế nền kinh tế hỗn hợp bằng một khu vực tư nhân lớn, chủ nghĩa CS đã bị tiêu diệt. Xét cho cùng, các vùng nông thôn luôn chống CS!

Ở Châu Á, người ta thấy một tình hình hoàn toàn trái ngược. Khắp Châu Á cũng như Cuba, chủ nghĩa Cộng sản lan từ nông thôn vào thành phố. Trung tâm sức mạnh chính của Mao Trạch Đông, trong Thế chiến II và cuộc Nội chiến tiếp theo sau đó, nằm ở nông thôn, vùng nông nghiệp tương đối thưa thớt dân cư ở Tây Bắc Trung Quốc, từ đó Cộng sản Trung Quốc lan tràn đến Bắc Kinh, Nam Kinh, Quảng Châu và các trung tâm đô thị khác. Một khi Cộng sản của Mao đã chiếm được các thành phố nơi Quốc Dân Đảng hoặc những người quốc gia tương đối mạnh, thì coi như họ đã chinh phục tất cả Trung Quốc. Phong trào Khmer Đỏ của Pol Pot là ở nông thôn và gồm nông dân có khuynh hướng gần như cuồng tín. Nó nghiêm trị các cư dân của Nam Vang (Phnom Penh) và các trung tâm đô thị khác, giết chết hàng trăm ngàn nếu không phải hàng triệu người, và buộc những kẻ sống sót đi làm nông dân lao động ở nông thôn.

Sau cùng, phong trào Cộng sản của Hồ Chí Minh đã bắt đầu như là một lực lượng chính trong vùng đồi núi phía Bắc và phía Tây của Hà Nội. Cộng sản đã không kiểm soát được các thành phố như Hà Nội cho đến khi Pháp thất trận tại Điện Biên Phủ. Cũng thế trong miền Nam Việt Nam, các thành phố Huế, Đà Nẵng và Sài Gòn đã kiên trì chống lại Cộng sản cho đến ngày tàn cuộc bi thương. Hỗ trợ cho Việt Cộng chủ yếu là ở nông thôn hẻo lánh như các khu vực trong đồng bằng sông Cửu Long.

Như một kết quả của sự kiện này, những chống đối ở đô thị trong các nước Cộng sản Châu Á đã không có hiệu quả như ở Châu Âu. Chính phủ Cộng sản ở Trung Quốc, Việt Nam và Campuchia luôn luôn có thể dựa vào hỗ trợ từ nông thôn. Các vùng nông thôn châu Á đã ủng hộ cho Cộng sản nhiều hơn so với phía tương ứng bên châu Âu.

Một yếu tố thứ hai góp phần vào sự kiên cường của chế độ Cộng sản ở Châu Á là việc tương đối thiếu những ảnh hưởng chống Cộng từ bên ngoài so với tình hình mà Cộng sản Đông Âu phải đối đầu. Trong suốt những thập niên 1950, 1960, 1970 và 1980, Đông Âu đã bị “dội bom” tới tấp bởi những chương trình phát sóng chống Cộng từ Radio Free Europe (đài Châu Âu Tự do), một mạng lưới chống Cộng tư nhân, từ Voice Of America (đài Tiếng nói Hoa Kỳ) và BBC. Tây Berlin, một vùng đất chống Cộng nằm sâu trong lãnh thổ Cộng sản, đã được dùng như một cái loa để phát tán các bài phát biểu chống Cộng của Tổng thống John Kennedy và của Tổng thống Ronald Reagan: "Hỡi Gorbachev! Hãy phá đổ bức tường này đi". Lời tuyên bố ấy đã có một tác động rất lớn trên những người sống phía sau Bức Màn Sắt.

Rất nhiều người dân từ Đông Âu (Ba Lan, Hungari, Đức, v.v…) đã đến sống tại Hoa Kỳ vào lúc này. Sự hiện diện và ảnh hưởng chính trị của họ đã làm dấy lên nhiều hoạt động đặc biệt tại Hoa Kỳ như “Tháng hay Tuần lễ các Quốc gia bị lệ thuộc” (Captive Nations). Quốc gia bị lệ thuộc muốn ám chỉ các nước ở Châu Âu đã bị rơi vào tay Cộng sản và do đó, nằm dưới ngôi mộ hay sự thống trị của Liên Xô. Những sự kiện như thế đã làm dấy lên các cuộc liên minh và biểu tình chính trị để dồn sự chú ý liên tục của nước Mỹ và Quốc tế vào hoàn cảnh của các nước Đông Âu.

Loại cảm thông, chú ý và nỗ lực như thế đơn giản đã không có được cho các nước Châu Á nằm dưới sự cai trị cộng sản. Người Mỹ gốc Hoa là một nhóm nhỏ hơn nhiều so với những người Mỹ gốc Ba Lan, Đức và Hungari và những cộng đồng thiểu số thiểu số khác có gốc từ Đông Âu. Người tị nạn Việt Nam, Campuchia và Hàn Quốc thậm chí còn nhỏ hơn nữa. Sau hết, người Mỹ gốc Hoa và những người Mỹ chống Cộng phi Trung Hoa đã tập trung sự quan tâm của họ vào Đài Loan và củng cố Chính phủ Quốc Dân Đảng ở đó hơn là giải phóng hay dân chủ hóa Hoa lục.

Cuối cùng, Đông Âu đã là sân khấu diễn ra những cuộc nổi dậy hay là cách mạng chống Cộng sản đầu tiên. Năm 1952, công nhân Đông Đức ở Berlin và các thành phố khác đã nổi dậy chống lại ách cai trị của cộng sản ở Đông Đức, vốn mang tính áp bức hơn ở bất cứ nơi nào khác. Cuộc nổi dậy của họ đã bị dập tắt bởi xe tăng và quân đội Liên Xô. Trong năm 1956 và 1957, Hungari tiến hành một cuộc nổi dậy bất thành nhưng anh hùng nhằm lật đổ một chính phủ tàn bạo kiểu Stalin, và ngoài ra còn nhằm hợp pháp hóa các chính đảng phi Cộng sản, ủng hộ một nền kinh tế hỗn hợp với một khu vực tư nhân và chủ trương giữ Hungari trung lập trong Chiến tranh Lạnh giữa Liên Xô với các cường quốc phương Tây. Cuộc nổi dậy của người Hungari đã bị dẹp tan, nhưng chỉ sau khi Liên Xô can thiệp mạnh mẽ ồ ạt, làm nhiều người thiệt mạng. Hậu quả của cuộc nổi dậy là có trên 100.000 người Hungari đi tị nạn và họ đã trở thành một lực lượng chính trị mạnh ghê gớm, hoạt động chống lại chủ nghĩa Cộng sản ở Châu Âu. Cuối cùng nhưng không kém quan trọng, trong khi cuộc cách mạng Hungari đang diễn ra, Cộng sản Ba Lan đã thi hành một loạt các cải cách chống lại đường lối chủ nghĩa Cộng sản cứng rắn. Ngoài ra, chính phủ Ba Lan còn chấm dứt việc thành lập các nông trường tập thể ở nông thôn, và cho phép nông dân Ba Lan được giữ đất đai của họ. Chính phủ cũng cho phép dạy giáo lý Công giáo Rôma trong các trường công, và dung túng cho một đại học tư nhân duy nhất trên thế giới trong một quốc gia Cộng sản, Đại học Công giáo Lublin.

Ở Châu Á đã hầu như không có những cuộc nổi loạn chống lại ách cai trị Cộng sản trên quy mô của những gì đã xảy ra ở Đông Âu. Cuộc nổi dậy của Tây Tạng vào cuối những năm 1950 là để chống Trung Quốc hơn là chống Cộng sản. Cũng có một số ổ kháng cự cuối cùng chống lại chế độ Cộng sản ở Tây Nam Trung Quốc, dọc theo biên giới Miến Điện và tại Việt Nam sau khi Sài Gòn thất thủ, nhưng đó không phải là những cuộc nổi loạn tươi mới như cuộc nổi dậy của người Hungari năm 1956. Sau hết, người dân sống trong các nước Cộng sản kiểm soát như Trung Quốc, Việt Nam và Bắc Triều Tiên, bị cô lập nhiều hơn hoặc bị cắt liên lạc với thế giới phi cộng sản. Đã không có một Tây Berlin ở Châu Á Cộng sản.

Một yếu tố khác nhấn mạnh sự khác biệt giữa Châu Á và Châu Âu là nhân tố lãnh đạo. Ngoại trừ ở Nga dưới thời Stalin, Nam Tư dưới thời Tito, Rumania dưới thời Ceauşescu và Albania dưới thời Enhver Hoxha, tất cả các nhà lãnh đạo Cộng sản Đông Âu đều là các viên chức vô danh, các sĩ quan quân đội không hấp dẫn hoặc những cán bộ Cộng sản thiếu lôi cuốn. Họ thường bị dân chúng mà họ cai trị coi như là những bù nhìn của Liên Xô. Mặt khác, hai nhà lãnh đạo được ưa chuộng và lôi cuốn nhất trong nước Cộng sản Ba Lan, ví dụ vậy, là Lech Walesa, lãnh đạo Công đoàn Đoàn kết, một phong trào lao động chống Cộng, và giáo hoàng Gioan-Phaolô II.

Các lãnh đạo Cộng sản quyền lực và lôi cuốn ở Đông Âu là Tito tại Nam Tư, Ceauşescu ở Rumania và Enhver Hoxha tại Albania đều chống Xô viết và thường xuyên chỉ trích hiệp ước Warsaw. Tito đã dung túng một khu vực tư nhân lớn trong nền kinh tế Nam Tư, và ông đã từ chối tham gia hiệp ước Warsaw, thay vào đó, thích đi theo một chính sách trung lập. Ceauşescu thương lượng với cả Trung Quốc lẫn Hoa Kỳ, thách thức lại Liên Xô, và quan trọng nhất, tiếp

tục công nhận Do Thái sau cuộc chiến tranh sáu ngày năm 1967 khi tất cả các nước Cộng sản Đông Âu khác đã chấm dứt quan hệ với Do Thái và kịch liệt thân khối Á Rập. Cuối cùng, Hoxha đã mạnh mẽ lên án cả Liên Xô lẫn Trung Quốc. Albania rút ra khỏi hiệp ước Warsaw vào đầu thập niên 1960. Sau hết, có thể cho rằng ngoại trừ Lenin, nhà lãnh đạo có uy tín và thực sự đầy quyền lực của Liên Xô là Joseph Stalin, thế nhưng ông lại không phải là người Âu. Stalin đến từ nước Cộng hoà Georgia thuộc Châu Á và vì sự kiện ấy, ông đã cai trị nước Nga như một lãnh đạo Cộng sản Châu Á hơn là một lãnh đạo CS Châu Âu. Chẳng nhà lãnh đạo Liên Xô nào sau Stalin có quyền lực lôi cuốn gần như siêu nhiên của ông ta cả. Nikita Khrushchev, người kế vị Stalin, trông như là một chú hề, và các chính sách đối nội lẫn đối ngoại của ông ta đã thất bại thê thảm. Leonid Brezhnev, người kế vị Khrushchev, là một viên chức không ai biết mặt, đã vụng về đưa Liên Xô vào một cuộc chiến tranh vô vọng ở Afghanistan. Những người kế vị Brezhnev thậm chí còn kém thành công hơn nữa, trong đó có cả Mikhail Gorbachev, kẻ bất đắc dĩ phải chịu trách nhiệm về sự sụp đổ, "cái chết" của Liên Xô.

Cũng như Liên Xô bắt đầu tan rã, chủ nghĩa Cộng sản sụp đổ tại Nam Tư sau cái chết của Tito, tại Rumania sau cuộc hành quyết Ceauşescu, và tại Albania sau cái chết của Hoxha. Cuối cùng, các nhà lãnh đạo Cộng sản Châu Âu đã bị phỉ báng lẫn bị khước từ sau cái chết của họ và ảnh hưởng của họ tan biến. Điều này đã đúng ngay cả cho Stalin.

Các nhà lãnh đạo Cộng sản Châu Á đã tạo ra một sự tương phản rõ ràng với các tương nhiệm Châu Âu của họ. Điều này cũng áp dụng vào trường hợp Fidel Castro và Che Guevara. Mao-Trạch Đông, Hồ Chí Minh, Pol Pot, Kim Nhật Thành và Kim Chính Nhật đều đã được tôn thờ như Thần thánh hoặc Hoàng đế bởi những đệ tử Cộng sản của họ. Thậm chí ngày nay, ở Trung Quốc, mặc dù nhiều chính sách của Mao đã thay đổi, bản thân Mao vẫn không bị tấn công. Tại đây tuyệt đối chẳng có chuyện bài Mao như đã bài Stalin ở Liên Sô. Mao đã và vẫn là một hoàng đế đầy quyền lực như Tần Thuỷ Hoàng hay Càn Long vậy. Ảnh hưởng của ông còn dài dài sau khi ông chết. Kim Nhật Thành vẫn là quốc trưởng chính thức của nhà nước Bắc Triều Tiên, dù ông ta đã chết cách đây hai thập kỷ. Các đại sứ nước ngoài phải xuất trình Ủy nhiệm thư của họ cho nhà lãnh đạo vĩ đại này chứ không phải cho quốc trưởng đương nhiệm là Kim Chính Nhật, "Lãnh tụ kính yêu".

Sau đó có Hồ Chí Minh, một hoàng đế đỏ khác, người mà quyền lực vẫn mở rộng từ bên kia nấm mộ. Điều khác biệt giữa sự kính sợ và tôn trọng dành cho các nhà lãnh đạo Cộng sản Châu Á với sự ít thần phục dành cho các tương nhiệm Châu Âu có thể giải thích tại sao chủ nghĩa Cộng sản đã thất bại ở Châu Âu nhưng vẫn tiếp tục ở Châu Á. Cũng cần nói về hai cường quốc Cộng sản là Trung Quốc và Nga, và thảo luận về tác động khác nhau của hai nước này đối các láng giềng Cộng sản của họ.

Nước Nga nằm ở rìa phía Đông của Châu Âu. Theo lịch sử, nó từng bị các nước láng giềng Châu Âu xem thường và khinh miệt. Người Ba Lan đã xâm lấn Nga đầu thập niên 1600 và chiếm đóng Moscow. Đạo quân Pháp của hoàng đế Napoleon cũng đã xâm chiếm Nga suốt đầu thế kỷ 18. Cuối cùng, Đức đã xâm chiếm và tàn phá nước Nga hai lần trong cuộc Thế chiến thứ nhất và thứ hai. Nga có một ảnh hưởng văn hóa rất hạn chế lên Châu Âu. Bảng chữ cái Cyrillic của Nga không được sử dụng bởi bất cứ quốc gia Châu Âu Cộng sản nào trước đây, ngoại trừ Serbia, Macedonia, Montenegro, Bosnia, Ukraine và Belarus. Ngoài ra còn có một khác biệt tôn giáo lớn giữa Nga và các láng giềng Đông Âu. Các nước vùng Baltic, Ba Lan, Tiệp Khắc, Hungari, Croatia, Slovenia và Đông Đức hoặc theo Tin Lành Luthêrô hoặc theo Công giáo Rôma, và họ sử dụng bảng chữ cái Latinh. Người Nga theo Chính Thống giáo Đông phương, một hình thức của Kitô giáo. Các nước Cộng sản Đông Âu theo Chính Thống giáo Đông Phương có những Giáo hội quốc gia riêng, khác với Giáo hội Chính thống Nga về một số điểm.

Tiếng Nga hoặc các biến thể của nó chỉ được nói ở Nga, Ukraine và Belarus. Tiếng Đức, Lithuania, Estonia, Latvia, Hungari và Rumani hoàn toàn khác tiếng Nga, và thậm chí cả trong trường hợp các ngôn ngữ Slave khác như tiếng Ba Lan, Serbi-Croatia hoặc Czech, vẫn có nhiều khác biệt đáng kể giữa Nga và họ.

Những lễ hội, y phục, ẩm thực, thái độ sống của người Nga rất khác với các nước Cộng sản Đông Âu, ngoại trừ có thể có là Ukraine và Belarus. Ngay cả huyền thoại và văn hóa dân gian Nga cũng khác với các nước Đông Âu còn lại. Cuối cùng, hơn một nửa đất đai của Nga thuộc Châu Á (Siberia). Nga đã trở nên Á và ít Âu hơn sau khi Ukraine và Belarus trở thành độc lập. Dân số của Nga cũng đang giảm. Chỉ có 140 triệu người sống trong những gì bây giờ là nước Nga. Châu Âu đã từng coi Nga như một lãnh thổ biên cương hoang dã, không văn minh, nửa Châu Á, man rợ. Tất cả các điều này có thể không đúng, nhưng nhiều người Châu Âu, đặc biệt là những người sống ở Đông Âu (Ba Lan, Hungari , Lithuania, v.v.) đều tin như vậy.

Mối quan hệ của Trung Quốc với các nước láng giềng Cộng sản và phi Cộng sản hoàn toàn khác với Nga. Trung Quốc có thể bị các nước láng giềng bực bội hoặc thậm chí căm ghét, nhưng nó không bao giờ bị coi là man rợ, thiếu văn minh hoặc kém văn hóa. Không giống như Nga, các nước láng giềng vừa tôn trọng vừa nể sợ Trung Quốc.

Nền văn minh Nga hiện có khoảng 1.500 năm tuổi. Nền văn minh Trung Quốc (lâu đời nhất trên trái đất) thì ít nhất đã 5.000 năm tuổi. Trung Quốc là nước lớn thứ ba trên thế giới, và dân số một tỷ năm trăm triệu của nó lớn hơn dân số của bất kỳ nước nào khác. Trung Quốc là một nước rất to lớn, màu mỡ, hoàn toàn chế ngự bản đồ Đông Á. So với Trung Quốc về địa lý, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Việt Nam và Lào đều là những rẻo đất nhỏ bị anh khổng lồ Trung Quốc làm cho bé lại. Cuối cùng, thiểu số người Hoa ở Indonesia, Malaysia, Nepal, Ấn Độ và các nước Châu Á khác thường là hang ổ của Chủ nghĩa Mao. Ngược lại, thiểu số người Nga sống ở các nước bên ngoài Nga thường đa số chống Cộng. Lào, Việt Nam hoặc Bắc Triều Tiên rất khó lật đổ chế độ Cộng sản của họ bao lâu Trung Quốc vẫn còn là Cộng sản.

Một nhân tố cuối cùng, phải được xem xét khi nói về các đường lối khác nhau đã được thực hiện bởi Cộng Sản Châu Âu so với Cộng sản Châu Á, đó là việc chống chủ nghĩa đế quốc. Tại Cuba, Trung Quốc, Lào, Cộng sản đã có thể lợi dụng sự oán giận của dân bản xứ đối với chủ nghĩa đế quốc Pháp, Anh, Nhật hay Mỹ. Họ có thể đóng vai người yêu nước đấu tranh giải phóng xứ sở khỏi các tay cai trị ngoại quốc bị chán ghét. Tại Châu Âu, một lần nữa, sự thật là ngược lại. Cộng sản Châu Âu đều đã chống phe quốc gia và chống đế quốc. Nhưng Châu Âu là cái nôi của đế quốc chủ nghĩa. Chống lại chủ nghĩa đế quốc ở Anh, Pháp hoặc Hà Lan bị coi là không yêu nước và phá hoại. Cộng sản ở Châu Âu từng hát “Quốc Tế ca” và chủ trương đấu tranh

giai cấp toàn diện với chủ nghĩa tư bản và với các đế quốc Anh, Pháp, Hà Lan v.v…. Điều này đặt Cộng sản Châu Âu vào cuộc xung đột trực tiếp với phong trào dân tộc chủ nghĩa của Anh, Pháp hoặc Đức.

Để kết luận, có thể nói rằng mặc dù có thể mất một khoảng thời gian ở Châu Á lâu hơn ở Châu Âu, chủ nghĩa Cộng sản ở Châu Á vẫn có thể bị lật đổ hoặc thay thế. Ví dụ, các tranh chấp về quần đảo Hoàng Sa (Paracel) và Trường Sa (Spratly) đã đặt Việt quốc và Việt cộng vào một cuộc xung đột trực tiếp với nhau.

Khi việc đô thị hóa phát triển tại Việt Nam lẫn các nước Châu Á khác, và con số nông dân giảm đi, ảnh hưởng của chủ nghĩa Cộng sản ở Châu Á sẽ suy giảm. Ngoài ra, cùng với việc đô thị hóa, sẽ có sự lệ thuộc lớn hơn vào kỹ thuật và một nền kinh tế toàn cầu. Điều này sẽ gia tăng sự tiếp xúc với thế giới phi Cộng sản và rồi xói mòn chủ nghĩa Cộng sản. Với một trình độ giáo dục cao hơn, số lượng trí thức chống Cộng sẽ tăng lên dần.

Cuối cùng, một sự quan tâm rộng rãi và gia tăng đối với tôn giáo khắp Châu Á Cộng sản sẽ tiếp tục làm suy yếu quyền lực của các chế độ Cộng sản. Tất cả mọi nhân tố này cộng với một khu vực tư nhân mạnh mẽ hơn trong nền kinh tế sẽ dần dần tạo ra một Châu Á dân chủ và phi Cộng sản.

Bản dịch của TDNL ✱✱✱✱✱

BÒ TÈN phải chăng là số phận của VN ?

Nguyễn Bặc 27-03-2010

BÒ TÈN, nằm sát biên giới Lào-Hoa, là một thành phố của nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào, vì nó rõ ràng nằm trên đất Lào. Nhưng hiện nay ra đường người ta không thể tìm ra một người dân Lào nào cả. Tất cả các chủ nhân hay công nhân viên trong tỉnh đều là người Hoa, ngôn ngữ trao đổi rặt là tiếng Tàu, tên hiệu các cửa tiệm được viết bằng chữ Hán, tiền tệ mua bán là đồng Yuan của Tầu và giờ giấc trên đồng hồ công cộng là theo giờ Bắc Kinh, chứ không phải là giờ Vạn Tượng, thủ đô của Lào nữa. Các nhân viên cảnh sát trong thành phố - đi xe không bảng số - là người Hoa, cũng như các đầu bếp trong những quán ăn, các cô tiếp tân trong các khách sạn, các đoàn phụ nữ lau chùi dọn dẹp… tất cả đều đến từ mọi miền của TQ. Cả một vùng kinh tế đặc biệt Bò Tèn với 21km2 nằm gọn lỏn trong tay TQ (1)

Nguyên trước đây chỉ mới vài năm thôi, một công ty TQ tên là Golden Boten City Co. Ltd. đến liên hệ với các quan chức địa phương Lào, xin thuê đất với hợp đồng dài hạn 30 năm, trong đó có một điều khoản quan trọng là ghi nhận khả năng gia hạn hợp đồng này 2 lần nữa, mỗi lần thêm 30 năm ! Sau khi có giấy phép thuê đất trong tay, công ty Golden Boten City Co. Ltd. đã không để mất một giây phút nào, ồ ạt bay vào làm ăn: Trong một thời gian kỷ lục, người Hoa đã xây xong một khách sạn hạng sang 700 giường, đặt tên rất kêu là Royal Jinlun Hotel, sát bên đó là một sòng bài Casino khổng lồ với 11 phòng sát phạt. Một khách sạn 5 sao khác, 700 giường, sẽ được khánh thành nay mai trong mùa xuân này, cùng với một sân chơi golf, một trường đua ngựa, một sân bắn súng thể thao và một sân vận động đua xe Go-Kart. Trong thời gian sắp tới, hàng loạt nhà cửa, chợ búa, phố xá được xây cất trong một dự án phát triển kinh tế rất tham vọng, muốn nâng dân số của Bò Tèn từ 7000 hiện nay lên 60.000 cư dân người Hoa. Còn người dân Lào??? Họ nổi tiếng hiền lành chất phác, sống xa lánh những nơi ăn chơi trụy lạc, bài bạc và đĩ điếm. Cho nên dân Lào tại Bò Tèn đã từng đợt, từng gia đình, âm thầm rút đi khỏi nơi chôn nhau cắt rún mà họ không còn cảm nhận được là quê hương của mình nữa. Họ trở thành những người tị nạn trên chính quê hương của mình.

Ai cho rằng Bò Tèn chỉ là một trường hợp đơn lẻ, thì nên đọc bản báo cáo của cơ quan GTZ (một cơ quan viện trợ kỹ thuật lớn của Đức), theo đó người Hoa hiện đã thuê dài hạn đến 10.000km2 (!) đất của Lào để làm ăn, tương đương với 4% diện tích nước Lào. Báo mạng Asia Times cho hay hiện nay Trung Quốc thống trị hoàn toàn kinh tế nước Lào, từ kỹ nghệ quặng mỏ, thuỷ lợi, trồng cây cao su hay thương mại,…

Và ai cho rằng Lào chỉ là một trường hợp ngoại lệ thì cũng nên đọc lại bức thư ngày 22-01-2010 của 2 cựu Tướng Quân đội Nhân dân VC là Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh. Họ đã gửi thư tới Bộ Chính trị ĐCSVN và Thủ tướng VC về việc có đến 10 tỉnh (!) trong nước đã cho doanh nghiệp nước ngoài (chủ yếu là Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan) thuê rừng để khai thác dài hạn trong vòng 50 năm, tổng số diện tích rừng cho thuê lên đến 3053 km2, tương đương với 1% diện tích nước ta.

Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh không phải những tay mơ: Tướng Nguyên đã từng là Uỷ viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ). Cũng là người từng phụ trách Chương trình 327 - một chương trình phủ xanh đất trống đồi núi trọc, gọi tắt 327 (khai trương ngày 3-2-1997). Còn Tướng Nguyễn Trọng Vĩnh là người đã 13 năm làm Đại sứ VC tại Tầu trong những năm mối quan hệ giữa 2 nước đang từ đồng chí anh em, môi hở răng lạnh trở thành "kẻ thù bá quyền" dạy nhau bài học. Vĩnh mới đây đã có bài viết sâu sắc về các thủ đoạn bành trướng mềm của T.Quốc" (2).

Từ cái nhìn chiến lược của những nhà quân sự, 2 tướng này đã cảnh báo "một hiểm hoạ cực lớn liên quan đến an ninh nhiều mặt của quốc gia" trong vụ lãnh đạo 10 tỉnh Việt Nam cho doanh nghiệp nước ngoài thuê rừng dài hạn :

* Thứ nhất là nguy cơ rừng đầu nguồn (nơi xuất phát các dòng sông) bị chặt phá thì hồ thuỷ lợi sẽ không còn nguồn nước, các nhà máy điện sẽ thiếu nước không còn

tác dụng, lũ lụt, lũ quét sẽ rất khủng khiếp.

* Thứ hai là mối nguy di dân, nhập cư lén lút vào nước ta, khi các công ty TQ đem người ào ạt sang làm việc và an cư lập nghiệp hằng nửa thế kỷ (!) trong những vùng rừng núi mà họ được thuê dài hạn, ngoài vòng kiểm soát của chính phủ VN. Việc di dân lén lút này đang được chứng kiến tại các công trường bô-xít trên Tây Nguyên hiện nay hay công trường xây cất nhà máy nhiệt điện ở H. Phòng vừa qua.

* Thứ ba là nguy cơ gây xung đột xã hội, phá hoại đời sống vật chất và tinh thần nhân dân miền núi. Tướng Nguyên rút kinh nghiệm hồi làm dự án 327 người dân mình lúc nào cũng thiếu đất, muốn làm dự án còn không có mà làm, vậy mà nay một số nơi đã thu hồi đất của dân (đất lâm nghiệp thực tế đã có chủ) để giao cho nước ngoài thuê. Theo tự nhiên, dân đồng bằng phải có ruộng, người miền núi phải có rừng. Nay cho thuê hết đất rừng thì người dân tộc thiểu số coi như bị cướp mất đất sống. Họ có thể phải di dân qua phá rừng những khu vực khác để mưu sinh. Như vậy, nguy cơ mất rừng chỗ khác rất cao. Báo mạng tuanvietnam.net đã kể lại tình cảnh khó khăn của nhiều người dân ở xã Đông Quan (huyện Lộc Bình, Lạng Sơn): Khi nghe Công ti InnovGreen (Hồng Kông-Trung Hoa) hứa hẹn đền bù đất, mở đường sá, đưa điện vào thôn và tạo công ăn việc làm, người dân đã đồng ý giao đất rừng cho họ. Thế nhưng sau đó người dân vừa bị mất đất, vừa phải trở thành người làm thuê vất vả ngay trên đất của mình, mà tiền công còn bị nợ, nói gì đến tiền bồi thường từ đất rừng, những lợi ích khác thì không thấy.

* Thứ tư - nghiêm trọng nhất - là đe doạ an ninh quốc phòng. Nhiều địa điểm cho thuê có vị trí chiến lược và địa lý chính trị trọng yếu. Trong tổng số diện tích rừng cho thuê có đến 87% là những khu rừng sát biên giới, nơi mà vấn đề chủ quyền và an ninh giữa 2 nước vẫn còn nóng bỏng trong bối cảnh những tranh chấp liên tục trên Biển Đông. Riêng trong tỉnh Lạng Sơn, sẽ cho thuê hơn 70 ngàn mẫu tây (héc-ta) rừng, bằng 1/4 tổng số rừng cho thuê khắp nước. Lạng Sơn là nơi lính TC đã phá thị xã thành bình địa trong cuộc chiến Việt-Trung 1979 1979. Bên cạnh Lạng Sơn có 2 tỉnh cho thuê rừng nữa là Quảng Ninh và Cao Bằng cũng tiếp giáp biên giới TQ. Bảy tỉnh còn lại cho thuê rừng là Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Kon Tum và Bình Dương. Đặc biệt Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình là nơi có trục đường 7, đường 8 sang Lào, và Quảng Nam thì có đường lên Tây Nguyên, sang Campuchia!

Từ 2005 đến 2008, InnovGreen đã được cấp giấy phép trồng rừng và khai thác gỗ dài hạn 50 năm trên 6 tỉnh biên giới : Thanh Hoá, Quảng Ninh, Nghệ An, Lạng Sơn, Kon Tum và Quảng Nam. Tổng số diện tích khai thác lên đến 3500 km2, với tổng số vốn đầu tư dự trù ban đầu 284,2 triệu USD. Như đánh giá của phân tích gia Nguyễn Văn Huy, thì "thật đáng buồn cho đất nước" với một số tiền khiêm nhường bỏ ra, người nước ngoài đã có thể mua được cả một khu vực quốc phòng rộng lớn mà trước đó cha ông của chúng ta đã đổ nhiều xương máu bảo vệ". (3)

Đáng buồn hơn nữa cho đất nước, vì hành động phản bội tiền nhân và phản bội tổ quốc này của đám lãnh đạo CS trong cả 10 tỉnh VN sẽ không hề bị bất cứ pháp luật nào trừng trị cả và trong tương lai vẫn có thể tái diễn nhiều lần, dù có hay không những Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh. Nguyễn Tấn Dũng - mang danh Thủ tướng chính phủ và đứng hàng thứ ba trong bộ đầu nậu CSVN - cũng sẽ không dám bày tỏ bất cứ một chút uy quyền nào đối với nhóm lãnh chúa cầm đầu tỉnh có trách nhiệm nói trên, ngoài lời trách cứ kiểu phủi bụi, như "việc quyết định cho các nhà đầu tư nước ngoài thuê đất ở một số địa phương có biểu hiện chưa đúng với những quy định hiện hành của Nhà nước: Mọi người chúng ta nên ghi nhận, đó chỉ là biểu hiện chưa đúng mà thôi, chứ không phải bản chất nó đã là sai trái quá rõ rệt và hậu quả nghiêm trọng khôn lường được!"

Trong khi các Bí thư Tỉnh uỷ và Chủ tịch UBND tỉnh vẫn sẽ vô tư đi họp hội nghị lần thứ 12 Ban chấp hành Trung ương ĐCSVN trong tuần qua tại Hà Nội, mà điểm chính chương trình là chia chác các ghế ngồi trong những cơ quan cầm đầu đảng và chính phủ nhiệm kỳ tới (sẽ quyết định chính thức trong Đại hội Đảng lần thứ 11 đầu năm tới), thì hàng loạt những người yêu nước vẫn ngồi tù một cách uất ức hay thường xuyên bị công an CS sách nhiễu một cách đê tiện, chỉ vì họ đã lên tiếng cảnh báo trước các thủ đoạn bành trướng "cứng và mềm" của Bắc phương.

Với một hệ thống chính trị tồi bại và một đội ngũ lãnh đạo vừa ngu xuẩn vừa tham lam, tham nhũng như ĐCSVN hiện nay, thì VN khó tránh khỏi số phận Bò Tèn.

Ghi chú:

(1) Zocken beim Nachbarn: Thielke, Thilo. Tuần báo Der Spiegel, số 2/2010, tr.93.

(2) Cảnh giác với thủ đoạn bành trướng mềm của Trung Quốc. Nguyễn Trọng Vĩnh

(3) Có còn là một chính quyền nữa hay không? Nguyễn Văn Huy. Nguyệt san Thông Luận, số 245



Stop the invasion!

Kính xin Đồng bào trong nước tận dụng điện thoại di động (khoảng 40 triệu cái) để truyền đi những thông điệp dân chủ nhân quyền qua tin nhắn. Khá an toàn và hiệu quả!

NGÀN NĂM THĂNG LONG
Cộng Hồ phá nước



****

Nguyễn Duy Ân 21-04-2010

Từ khi hạ chiếu, đến tân đô
Triều Lý không xây dựng mả mồ
Đất nước rồng bay tăng vượng khí
Giang sơn hồ phục vững cơ đồ
Giờ đây cương thổ dần thu hẹp
Là bởi Long thành yểm xác khô
Để tránh không rơi đà diệt chủng
Phải mau dẹp bỏ cái lăng Hồ.

Từ thuở Vua Lý dời kinh đô về Thăng Long, trải qua bao đời vua nhà Lý cho đến các triều đại về sau, không có vị vua nào chết mà chôn cất, xây lăng mộ ở kinh thành hoặc ngoại ô lân cận. Nhà Nguyễn dựng kinh đô ở Huế, tất cả các vua chúa sau khi mất đều được mai táng nơi rừng sâu núi thẳm.

Kinh đô là trung tâm, là đầu não của đất nước, dành cho người sống, là nơi để cho triều đình, cơ chế đứng đầu điều hành mọi công việc của của cả nước, của toàn dân.

Người chết dù cao quý, dù quyền lực tới đâu cũng chỉ là cái xác vô tri, uế trược, âm khí. Không thể để nằm bên cạnh người sống như một biểu tượng thống trị.

Bọn Việt gian CS theo thuyết vô thần, nhưng chúng coi lãnh tụ của chúng nó như một đại thánh, chúng phơi cái thây khô ung thối ngay tại trung tâm thủ đô, nơi chính huyệt của kinh thành như một biểu tượng tâm linh, làm thần hộ mệnh cho đảng của chúng. Trước mọi lễ lớn, mọi phong trào thi đua, đại hội đảng… cả đám Bộ chính trị trung ương lại kéo nhau vào viếng "xác lãnh tụ", đọc thần chú để cầu xin "thánh ý!" Như ngày xưa Hồ từng viếng Đền Hùng để phán: *"Vua Hùng có công dựng nước, Bác cháu chúng ta phải ra sức phá nước!"*

Hồ Chí Minh rất tin khoa tử vi, địa lý phong thủy nên y đã viết di chúc bắt đảng Cộng phải đốt xác chết của mình chia làm ba phần để thờ cúng ở ba miền, làm như vậy ngôi báu của đứa con hoang Nông Đức Mạnh của y sẽ nối truyền bền vững cho nhiều đời sau. Nhưng khi Hồ đi đong thì chúng chưa chiếm được miền Nam cho nên chúng xây lăng ngay ở Hà Nội, nơi một đại huyệt có lẽ do bọn phong thủy Tầu cộng cố vấn chỉ điểm, nhờ vậy đứa con hoang của Hồ bây giờ đã ở ngôi vương vị lâu dài và đất nước càng ngày càng mất dần, ngày càng nô dịch cho Tầu cộng khó thoát ra được!

Nhà Nguyễn xây nhiều lăng tẩm cho các vua chúa, rất tốn kém, nhưng cũng chỉ tốn một lần, đảng Cộng xây dựng và bảo vệ lăng Hồ hao tốn từng ngày, nuôi ăn một sư đoàn để giữ lăng, tốn hàng chục hàng trăm tỷ đồng mỗi năm ngày nầy qua ngày khan, năm nầy tiếp tục năm kia. Chưa kể mỗi lần xác chết bốc mùi lại phải rước chuyên viên ướp xác bên Nga hay Tầu sang ướp lại!

Quân đội Nhân dân ***"trung với đảng"*** là để bảo vệ xác ướp, bảo vệ đảng, còn việc bảo vệ đất nước là nhiệm vụ của người dân. Trong loạt bài về Hoàng Sa trên Vietnamnet: ***"Hoàng Sa, nơi cuộc sống không có chỗ cho sự yếu hèn"***, ngư dân được phong cho là ***"những chiến binh can trường của biển"***, thử đọc trích đoạn sau đây:

"*Trung Quốc ỷ thế tàu to, trang bị súng ống, còn bà con ngư dân tàu nhỏ lại tay trắng, giữa biển mênh mông nên họ ăn hiếp. Thực lòng mà nói, nếu được cho phép, bà con ngư dân tụi tui sẵn sàng đối mặt để bảo vệ chủ quyền…*", thuyền viên Trương Văn Công khẳng định.

Không riêng gì ông Công, mà tất cả những thuyền viên tôi gặp giữa biển Hoàng Sa đều bảo rằng họ không hề biết run sợ cho dù có bị bắt, bị đánh đập: "*Nhiều lần bị bắt, đánh đập, rồi cướp toàn bộ máy móc, kể cả cá đánh được, tức lắm, nhưng chỉ có hai bàn tay trắng không biết làm chi hơn, đành phải chấp nhận. Cái mà anh em tụi tui lo sợ nhất là bị cướp tàu, hoặc bị tàu lớn bất ngờ đâm chìm tàu giữa biển như trường hợp tàu Qng-96516-TS của anh Dương Thanh Phú ở Lý Sơn hôm 9/3. Còn những hiểm nguy khác không nghĩa lý gì…*", thuyền trưởng Nguyễn Thanh Tuấn tâm sự.

Mỗi một chiếc tàu cưỡi sóng đạp gió ra Hoàng Sa mang theo những đứa con đất Việt dũng cảm, can trường. Tôi vẫn còn nhớ như in lời tâm tình của thuyền viên Nguyễn Thanh Tích trên tàu Qng-95821: "*Cuộc sống ở H. Sa là nơi không dành cho những người run sợ, yếu hèn. Nếu sợ chết thì chỉ ra một lần rồi mãi mãi không quay trở lại…*"

Tôi hỏi Tích: "Trong số những thuyền viên mà Tích quen biết, có ai không trở lại Hoàng Sa?". Tích lắc đầu: "Nói là vậy, nhưng tất cả những người ra Hoàng Sa mưu sinh, chẳng ai bỏ biển bao giờ cho dù họ có bị Trung Quốc bắt giữ, đánh đập. Thậm chí nhiều chủ tàu bị giữ tàu, trắng tay trở về nhưng một thời gian sau họ cũng tìm cách quay trở lại biển Hoàng Sa…"

Những đêm trắng cùng thức với ngư dân giữa Hoàng Sa, tôi được nghe những câu chuyện kinh hoàng nơi biển cả, từ chuyện giông tố nổi lên bất ngờ, đến chuyện tàu Trung Quốc rượt đuổi bắt giữ.

Hơn 40 thuyền viên tôi gặp giữa biển Hoàng Sa, người ít nhất cũng 2 lần thoát chết và 1 lần bị Trung Quốc bắt giữ. Nhiều chủ tàu trắng tay lên bờ, họ lại tiếp tục vay mượn để đóng tàu mới ra khơi" (VNNet 14-4-2010)

"Nếu được cho phép, bà con ngư dân tụi tui sẵn sàng đối mặt để bảo vệ chủ quyền…" **Ư thì bọn phỉ cộng qua đám quốc hội bù nhìn đã chuẩn bị đẩy ngư dân ra biển làm "cột mốc sống" để bảo vệ lãnh hải mà từ lâu Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng đã đem dâng cho quan thầy để đổi lấy súng đạn về tàn sát nhân dân. Để đến bây giờ sụt sùi mơ ước:**

"***Độc giả cả nước hướng về Hoàng Sa máu thịt thiêng liêng:*** *Hàng triệu con dân đất Việt vẫn ngày đêm bám biển và hướng về vùng biển đảo thiêng liêng của Tổ*

quốc và ước ao một ngày không xa chúng ta sẽ giành lại quyền kiểm soát trên vùng đất vốn là máu thịt của Việt Nam, để những người ngư dân đánh bắt nơi đảo xa không còn nỗi lo sợ bị "tàu lạ" đâm chìm hay bị bắt giữ vô cớ và đòi tiền chuộc." (VNNet 21-4)

Và khéo léo dẫn dụ nhân dân đóng góp: "***Chung tay hỗ trợ những con tàu 3 không ở Hoàng Sa:*** *Tôi đã có nhiều ngày lênh đênh giữa biển Hoàng Sa trên những con tàu "3 không". Gọi là tàu "3 không" vẫn chưa chính xác bởi những con tàu bám biển của ngư dân vẫn còn nhiều cái "không" khác khó mà kể hết được… Ngay giữa biển Hoàng Sa, trong cái đêm trắng thức cùng ngư dân, khi nhìn những chiếc tàu của ngư dân Trung Quôc, Hồng Kông… điện sáng choang một vùng biển. Thuyền phó Nguyễn Văn Á bảo với tôi rằng: "Không biết đến bao giờ mình mới được như họ. Tụi tui mỗi lần hết nước uống chạy qua xin. Đứng nhìn tàu họ mà tủi thân…" (VNNet 21-4)*

Rõ ràng ngư dân VN với tàu bè lạc hậu, không đèn đóm, không phương tiện thoát hiểm khi cần, lực lượng võ trang biên phòng thì nằm trên bờ chờ khi thân nhân ngư dân báo tin chồng con họ bị gặp nạn ngoài khơi do "tàu lạ", do bão tố thì mới báo lên "cấp trên" xin "chỉ đạo!"

Sự can đảm, lòng dũng cảm của ngư dân là liều mạng với thiên nhiên và kẻ thù chỉ vì sự sống của bản thân và gia đình của họ. Đảng và phỉ quyền không có trách nhiệm!

Trong khi đó bọn lãnh đạo thì bỏ tiền thuế của dân để dựng tượng đài với ***"hào khí Hoàng Sa"***, xây ***"Bảo tàng Hoàng Sa"*** (QĐND 10/4) hòng ru ngủ và lừa bịp cả nước:

Trương Quang Được, nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội (bù nhìn), nguyên Bí thư Thành uỷ phỉ quyền Đà Nẵng: *"...đã ghi vào sổ lưu niệm những dòng tâm huyết về Hoàng Sa như sau: "Hoàng Sa là lãnh thổ thiêng liêng của Việt Nam. Từ lâu Hoàng Sa là một đơn vị hành chính thuộc thành phố Đà Nẵng. Nhân dân Đà Nẵng cùng với cả nước luôn luôn sẵn sàng bảo vệ chủ quyền thiêng liêng này".*

"Hoàng Sa là một đơn vị hành chánh thuộc thành phố Đà Nẵng" dưới triều Nguyễn và dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa, với sinh hoạt bình thường, giờ đây phỉ quyền Hà Nội thành lập huyện đảo Hoàng Sa, sắp đặt nhân sự để trình diễn mà lĩnh lương. Mọi sinh hoạt thật sự trên đảo Hoàng Sa đã có Tầu Cộng thực hiện: du lịch, đưa phi đội, tàu chiến ra để diễn tập và bảo vệ "phần máu thịt thiêng liêng!"

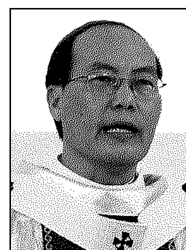
Thối không ngửi được!

Hà Nội om sòm chuẩn bị ***"kỷ niệm ngàn năm Thăng Long"*** để dàn dựng bộ phim Lý Công Uẩn, chúng qua Trung Cộng nhờ Tầu đỏ đạo diễn và sắm vai vua Lý trong cẩm bào thái thú, chúng vào Huế, dẹp bỏ điện thờ vua Minh Mạng dùng làm phòng ngủ để quay phim! Đó là ***"bản sắc của nền văn hóa vô luân, Xạo Hết Chỗ Nói!"*** Nền văn hóa bán nước dưới triều đại Hồ Chí Minh "quang vinh!"



Trong mấy năm lại đây, rất nhiều hành động, chính sách và các tin đồn

TINH THẦN NGÔ QUANG KIỆT



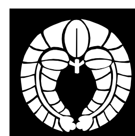
Thảo Khấu vênh váo chó câm
Hào **Kiệt** tiếng nói Lương Tâm Loài Người
Thảo Khấu kiếm chác một thời
Hào **Kiệt** Mục Tử ngàn đời danh thơm
Thảo Khấu hùng hổ đường cùng
Hào **Kiệt** lớn mãi trong lòng đoàn chiên
Thảo Khấu mở mắt mà xem
Hào **Kiệt** vẫn gọi Toàn Dân Lên Đường
Thảo Khấu le lói đêm tàn
Hào **Kiệt** rạng rỡ Ngày Vàng Quê Hương

Bút Trẻ ngày 25.04.2010

THÁNG TƯ ĐEN

Ngày Ba Mươi Tháng Tư xưa
Lệnh hàng: vết chém ai dưa qua hồn
Lòng đau với Tháng Tư buồn
Súng rơi cùng suối lệ tuôn nghẹn ngào...
Ngày Ba Mươi Tháng Tư nào
Ai đem dân tộc xô vào lầm than
Xác người ai bón rừng hoang
Biển xanh pha máu Việt Nam đỏ hồng!
Ai làm cách núi ngăn sông
Cha con chia biệt, vợ chồng ly tan?
Ai làm tan nát Việt Nam
Hòa bình sao lại vô vàn đớn đau ?
Tháng Tư đen. Tháng Tư sầu
Một trăm cái trứng đào sâu oán thù
Giết nhau bằng những mưu mô
Giết nhau bằng súng Liên sô, đạn Tàu
Giết nhau không nhận ra nhau
Giết nhau chẳng chút lòng đau Lạ lùng!
Giết nhau, vỗ ngực: Anh Hùng
Ngàn trang uế sử trùng trùng máu tươi
Tháng Tư đen. Tháng Tư ơi!
Việt nam, ai xót xa người Việt nam???

Ngô Minh Hằng 28-04-2010

TOÀN DÂN đồng lòng loại bỏ bọn phản quốc



Nguyễn Trung Lĩnh 03-03-2010

trong quan hệ giữa VN và Trung Quốc (TQ) không làm cho chúng ta hài lòng. Nhiều người hiểu biết và có tấm lòng đối với đất nước và dân tộc rất bực mình, xót xa phải lên tiếng như Đại tướng Võ Nguyên Giáp, cựu Phó Thủ tướng Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên, Cựu Thiếu tướng Chính ủy Quân khu, Bí thư Tỉnh uỷ, Đại sứ Nguyễn Trọng Vĩnh, hàng vạn trí thức, các nhà tranh đấu trong và ngoài nước, thanh niên, sinh viên và quần chúng nhân dân lên tiếng bằng nhiều hình thức, tập trung biểu tình phản đối các hành động của TQ đối với Việt Nam và các biểu hiện, hành động của lãnh đạo ĐCSVN trước TQ.

Trong những năm đầu thập kỷ chín mươi của thế kỷ trước nổi bật lên sự kiện: hầu như toàn bộ lãnh đạo ĐCSVN phải sang TQ bằng đường bộ và đường sắt theo yêu cầu của TQ để đến "khấu lạy" Đặng Tiểu Bình, Giang Trạch Dân và lãnh đạo TQ để thỉnh cầu hoà bình, hoà thuận, bình thường hoá quan hệ giữa hai bên, kêu gọi TQ trợ giúp để ĐCSVN, thể chế do ĐCSVN xây dựng lên không bị sụp đổ. Đây là hành động mà theo đánh giá của nhiều Đảng viên ĐCSVN cũng như người dân không đảng phái là "hành động nhục nhã nhất từ cổ chí kim" mà một triều đình đã mang lại cho dân tộc Việt Nam chúng ta. Nguyên nhân là do thời bấy giờ Liên Xô và Hệ thống Xã hội Chủ nghĩa sụp đổ thì lãnh đạo ĐCSVN không còn chỗ dựa đành quay sang tìm chỗ bám mới là ĐCS TQ. Ông Đặng Tiểu Bình cùng lãnh đạo TQ hiểu vấn đề và nắm được cơ hội nên quyết hạ nhục lãnh đạo ĐCSVN và nhân dân Việt Nam. Chúng ta có thể chấp nhận được một Đảng, một nhóm người lãnh đạo đất nước kiểu như thế này không? Rõ ràng là không thể chấp nhận được.

Tiếp theo sau nỗi nhục lớn nhất từ cổ xưa đến nay là việc lãnh đạo ĐCSVN đã chấp nhận ký kết Hiệp ước Biên giới trên bộ với TQ. Theo Hiệp ước này, Việt Nam ta đã để mất khoảng 700 km2 đất liền dọc biên giới phía bắc với TQ so với Hiệp ước biên giới của Thực dân Pháp với Nhà Thanh trước kia. Nhiều đảng viên ĐCSVN cũng như nhân dân nói rằng dọc biên giới cách đây 20 năm là đất của chúng ta thì ngày nay đã thụt vào khoảng 1 km đến 2 km suốt dọc theo cả chiều dài biên giới với TQ trên đất liền. Với Hiệp ước phân định Vịnh Bắc Bộ thì lại để mất thêm khoảng 1 triệu km2 mặt biển so với trước kia. Nếu tính số tiền mà nước ta đã để mất vào tay TQ trong vấn đề biên giới phải đến hàng vạn tỷ đô la Mỹ. Hơn thế nữa nó là vô giá, không thể tính nổi. Có lẽ đây là cách TQ lấy lại "số nợ" mà TQ đã giúp chúng ta trong hai cuộc kháng chiến vừa qua, hay là họ lợi dụng lúc chúng ta yếu, khó khăn, cần tới họ thì họ cố "vặt" chúng ta? Hay là lãnh đạo ĐCSVN đã bị họ khống chế, mua chuộc bằng tiền và gái rồi? Chúng ta có thể chấp nhận được một Tập thể lãnh đạo đã mang lại cho đất nước và dân tộc ta những kết quả về tiền của và danh dự như trên không? Tất nhiên là không thể chấp nhận được!

Năm 2005 một đoàn ngư dân của Thanh Hoá đánh cá trên vùng biển mà xưa nay dân ta vẫn đi đánh cá đã bị Hải quân TQ nã súng làm 8 người chết mà lãnh đạo đất nước không hề lên tiếng. Lãnh đạo ĐCSVN không hề lên tiếng phản đối để bảo vệ chủ quyền và bảo vệ danh dự cũng như tính mạng của người dân. Gần đây, rất nhiều vụ ngư dân ta bị TQ bắt bớ, làm trò xấu, hành hạ, cướp của một cách ngang nhiên, không xem con người ra gì ngay trên địa phận của chúng ta. Ngược lại rất nhiều toán ngư dân TQ xâm phạm vùng biển của chúng ta, có khi vào sát bờ biển ta chưa đến 50 km. Thế mà phía chúng ta, theo chỉ thị của Bộ Chính trị ĐCSVN, không hề có một hành động bắt phạt nào đáp trả phù hợp. Đây rõ ràng là những hành xử yếu hèn, thấp kém của ban lãnh đạo ĐCSVN. Đương nhiên là thế lực của chúng ta đang yếu so với TQ, nhưng không có nghĩa là ban lãnh đạo đất nước không biết lên tiếng bảo vệ dân mình, bảo vệ quyền lợi của đất nước mình trước một nước láng giềng to lớn. **Một mình không bảo vệ nổi thì phải tìm kiếm đồng minh ngay tức khắc, chứ đằng này không chịu tìm kiếm đồng minh mà ngồi yên chịu làm theo ý của lãnh đạo TQ, thiệt cho nhân dân mình là không được. Chúng ta không thể chấp nhận được một Đảng, một Ban lãnh đạo đất nước yếu kém và thấp hèn như vậy!**

Theo nhiều tin đồn thì người TQ còn biểu tình ngang nhiên trước sứ quán TQ ngay trên đất của ta với khẩu hiệu "Hoàng Sa-Trường Sa là của TQ" mà Công an chúng ta theo chỉ thị của Bộ Chính trị không hề dám bắt bớ. Ở nhiều nơi như Hải Phòng, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Tây Nguyên, Nghi Sơn-Thanh Hoá, người TQ đã sang sống hàng 3000-4000 người thành làng xã. Họ còn ngang nhiên bắt bớ xử án dân ta, cho là ảnh hưởng đến quyền lợi của họ, thậm chí đánh đập dân lành trong đêm tối như ở Nghi Sơn, rồi biểu tình trước Công an huyện mà Công an chúng ta theo chỉ thị của BCT ĐCSVN không hề dám làm gì. Đáng ra mọi hành động trái pháp luật của người nước ngoài trên đất nước ta, vô cớ đánh đập dân ta phải được nghiêm trị theo pháp luật của chúng ta, phải bị cầm tù và tống cổ về nước ngay. Có những nơi như ở Hải Phòng người TQ sống thành từng làng mà Công an khu vực không dám vào, ngại kiểm tra giấy tờ, để họ thích sống, thích ở bao nhiêu lâu tuỳ ý. Những nơi TQ thuê thì họ cho đóng những cột mốc to như cột mốc biên giới, không cho bất cứ Người Việt Nam nào vào, ngầm nói rằng đây là "đất của TQ rồi". Tình hình hiện nay khẳng định rằng đại đa số lãnh đạo cao cấp của ĐCSVN, kể cả các công chức cấp dưới đều sợ TQ nên không dám công khai lên tiếng phản đối, chống lại bọn làm tay sai cho TQ ngay trong ĐCSVN. Những kết quả như trên cho thấy chúng ta không thể chấp nhận một ban lãnh đạo tối cao là BCT ĐCSVN lại để tình hình xảy ra như hiện nay!

Đầu năm 2009, nổi bật tin Bộ Chính trị ĐCSVN đã bất chấp dư luận, bất chấp Quốc hội, bất chấp nhân dân, ngang nhiên ký kết cho Công ty khai thác quặng Nhôm thô-Bôxit của TQ vào Tây Nguyên khai thác với kế hoạch rất lớn, nhằm mục đích cung cấp Nhôm thô cho TQ. Hiện nay hai nhà máy khai thác Bôxit Nhôm đã bắt đầu xây dựng và hoạt động. Việc khai thác Nhôm ở TQ và nhiều nơi trên thế giới đã chứng tỏ tính kém hiệu quả kinh tế và nguy hại về môi trường. Đành rằng chúng ta cần công nghệ hiện đại về khai thác và sản xuất Nhôm, nếu vậy chúng ta phải thuê công ty của Mỹ, Đức hay Nhật gì đó chứ không cần công ty của TQ. Hoặc là trước tiên hãy làm một nhà máy rồi sau đó học hỏi, rút kinh nghiệm xem thế nào hãy làm cái thứ hai. Đằng này BCT ĐCSVN đã ngang nhiên cho TQ vào vây kín khu vực

rộng lớn người Việt Nam không được vào. Tuỳ ý họ làm gì trong đó không ai biết.

Rất nhiều công trình khác như Nhiệt điện Phả Lại, Thuỷ điện ở Quảng Nam, Dây chuyền Xi măng Nghi Sơn v.v… đều do TQ thắng thầu và họ đưa công nhân của họ vào làm trong khi dân ta còn thiếu việc làm trầm trọng. Tin đồn ở Hà Nội là "mỗi khi công ty của TQ tham gia dự thầu thì có chỉ thị từ Bộ Chính trị xuống phải cho họ thắng thầu". Gần đây, nổi bật tin hai vị Tướng về hưu rất có uy tín là Đồng Sỹ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh lên tiếng yêu cầu dừng ngay việc các tỉnh của Việt Nam ta đã cho các công ty của TQ, Đài Loan và Hồng Kông – thực chất đều là TQ cả – thuê dài hạn 50 năm 264 ngàn hécta rừng dọc biên giới các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Kon Tum và Bình Dương. Với số diện tích lớn như vậy mà TQ họ vây kín, đóng cột mốc, đem dân họ sang sinh sống 50 năm thì rõ ràng thành đất của họ luôn. Điều này không thể chấp nhận được từ góc độ an ninh quốc gia và an ninh môi trường. Hoặc họ sẽ tự do khai thác quặng, chặt cây rừng gây ảnh hưởng rất nguy cập về môi trường không thể lường trước được, trong khi dân ta mật độ dân số rất đông và đang rất cần đất, cần rừng. Việc này trách nhiệm chính thuộc về Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương ĐCSVN. Tại sao lãnh đạo ĐCSVN, Cơ quan An ninh Quốc gia không biết trước mối nguy về an ninh quốc gia khi TQ từng bước tràn người sang và nắm các chốt điểm xung yếu của đất nước? Rồi từ đó họ mở rộng địa bàn hoạt động, lấn dần từng bước trên toàn quốc, lấn dần trên mọi lĩnh vực của đất nước. Đây là tiến trình xâm lăng và thôn tính nước ta của TQ. Tôi thiết tưởng những việc trên có chỉ thị từ Bộ Chính trị ĐCSVN thì cấp tỉnh mới dám làm.

Từ nhiều năm nay, các cán bộ cao cấp của Việt Nam sang TQ và đi ra nước ngoài đều bị phía TQ biết trước lộ trình và cho người quan tâm, mua chuộc, khống chế bằng vật chất và quan hệ với phụ nữ rất nguy hiểm. Đây là một cách làm để từng bước khống chế toàn bộ lãnh đạo nước ta, từng bước quy phục dân tộc chúng ta, tiến tới xâm lược và thôn tính nước ta hoàn toàn. Những hành động trên là hành động bẩn thỉu của một Quốc gia đối với Quốc gia khác. Nếu chúng ta không có biện pháp bảo vệ cán bộ tuyệt đối an toàn thì có nguy cơ lãnh đạo nước ta nhanh chóng cúi đầu và làm tay sai cho TQ trong tương lai gần. Họ sẽ triệt thoái và loại bỏ những ai yêu nước, có tinh thần dân tộc, không muốn cúi đầu nghe theo sự chỉ bảo của TQ.

Mọi nơi trong nước đều có tin đồn rằng trong dịp Đại hội ĐCSVN năm 2001 và 2006, các phái đoàn cao cấp của TQ và Mỹ bay sang Hà Nội liên tục để "tác động" và "chỉ đạo" công tác nhân sự của ĐCSVN. Báo chí cũng đã đăng công khai các phái đoàn nào sang Hà Nội trong các năm đó. Vậy rõ ràng là lãnh đạo ĐCSVN đã để cho nước ngoài can thiệp vào nội bộ của mình, nghĩa là can thiệp vào nội bộ của Việt Nam ta. Người dân ở Hà Nội còn nói rằng nhiều nhân vật trong Bộ chính trị đã được TQ giúp đỡ, ủng hộ để có vị trí nên tất nhiên không dám chống lại phía TQ, còn tiếp tay cho TQ xâm lược nước ta. Các đảng viên ĐCSVN còn nói rằng ông Nông Đức Mạnh đã nhờ TQ ủng hộ để được ngồi ghế Tổng Bí Thư hết khoá như hiện nay.

Từ những việc trên, tôi thỉnh cầu các cấp có thẩm quyền, các Sỹ quan Công an, Sỹ quan Quân đội và toàn dân Việt Nam ta mấy việc sau:

1) Tổ chức điều tra kết luận để vạch mặt những kẻ đã bị TQ khống chế, điều khiển, hối lộ và mua chuộc. Đó có thể là các ông Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng và Nguyễn Chí Vịnh v.v… Nếu thật sự ai đó đã bị TQ khống chế, điều khiển và quy phục làm tay sai cho TQ thì phải vạch mặt, chấm dứt sự nghiệp chính trị và cho nghỉ hưu ngay, thậm chí bắt giam, truy tố về tội phản quốc, làm tay sai cho nước ngoài.

2) Điều tra đưa ra ánh sáng những ai là kẻ chủ mưu trong Bộ Chính trị đã đồng ý cho TQ vào Tây Nguyên khai thác Bôxit? Ai đã gọi điện hay ra lệnh để 10 tỉnh vừa rồi ký cho các doanh nghiệp TQ, Đài Loan và Hồng Kông thuê gần 300 ngàn hécta rừng 50 năm? Những cá nhân nào đã đặt bút ký cho các doanh nghiệp trên thuê đất rừng? *Những cá nhân này phạm tội hoặc là làm tay sai cho TQ, hoặc là không hiểu biết gì, không có thái độ bảo vệ quyền lợi Quốc gia, an ninh Quốc gia trước hoạ xâm lăng của TQ và an ninh môi trường. Phải cách chức ngay tức khắc những cá nhân chủ mưu để làm gương.* ***Bắt giam và truy tố những kẻ chủ mưu làm tay sai cho nước ngoài.***

3) Những việc làm tôi nêu trên cho thấy rằng Bộ Chính trị ĐCSVN là cơ quan tối cao của đất nước, Tổng Bí thư ĐCSVN là người có quyền cao nhất nước, Chủ tịch nước là Chủ tịch Uỷ ban An ninh và Quốc phòng của đất nước, Thủ tướng là người trực tiếp điều hành đất nước và các tỉnh, tất cả sao lại để cho những hành động trên xảy ra mà không biết hay không chống lại, hay lại tiếp tay cho TQ rồi? **Các Quý ngài thật sự chưa hoàn thành nhiệm vụ, không xứng đáng để lãnh đạo đất nước nữa!** Tốt nhất nên tất cả cùng rút lui về hưu!

4) Huỷ bỏ tất cả các hợp đồng cho nước ngoài thuê đất rừng ở 10 tỉnh vừa rồi với lý do vi phạm trầm trọng An ninh quốc gia của Việt Nam và An ninh môi trường. Không thể chậm trễ được!

5) Về hai nhà máy Bôxit Nhôm thì nên cẩn thận chắc chắn. Không nên làm thêm nhà máy nào nữa. Không nên mở rộng và làm ào ạt. Làm cốt để lấy công nghệ về nhôm và từ từ tính sau.

6) Kiểm soát chặt chẽ người nước ngoài nhập cư. Đặc biệt người nước ngoài là Công dân TQ, Hồng Kông và Đài Loan. Điều kiện VISA cư trú rõ ràng. Nếu ai vi phạm luật Việt Nam phải xử lý nghiêm minh và trục xuất về nước ngay tức khắc.

7) Ban hành luật xây dựng, xây cột mốc xung quanh khu vực cho nước ngoài thuê. Cấm xây cột mốc quá cỡ. Mọi việc xây dựng, đào đất, đào hầm hay làm gì đó ở Việt Nam phải được Cơ quan thẩm quyền của Việt Nam cho phép. Mọi công dân Việt Nam đều có quyền vào khu vực nước ngoài thuê để tham quan, xem xét.

8) Kiểm soát lao động nước ngoài chặt chẽ. Tất cả các công ty và nhà thầu nước ngoài chỉ được phép thuê lao động nước ngoài đối với những việc mà người Việt Nam không đáp ứng nổi, không có trình độ chuyên môn tương xứng, với mức lương tối thiểu theo giờ làm đối với từng công việc cụ thể. Một công việc mà công dân Việt Nam làm được thì bắt buộc phải thuê người Việt Nam làm. Bất chợt hoặc hàng tháng hay hàng quý kiểm tra giấy phép lao động đối với người nước ngoài. Nếu không có giấy phép lao động hoặc giấy phép lao động không hợp lệ thì phạt chủ sử dụng lao động 200 triệu VNĐ/1 lao động sai phạm. Trục xuất ngay tức khắc tất cả những lao động nước ngoài bất hợp pháp.

9) ***Trường hợp xấu nhất là đại đa số các Thành viên Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương ĐCSVN đã bị TQ khống chế, điều khiển và mua chuộc bằng tiền, gái và vị trí, đa số các cán bộ cao cấp của ĐCSVN bây giờ sợ mất chức***

hay không lên được chức nên im lặng, sợ "bàn tay nối dài của TQ" ở mọi nơi trên nước ta thông qua Tổng Cục 2 thì cách duy nhất là ***phải chuẩn bị đảo chính quân sự hoặc huy động nhân dân kéo xuống đường biểu tình hạ bệ, bắt giam những kẻ làm tay sai cho nước ngoài***.

Không còn con đường nào khác kính thưa toàn thể Đồng bào yêu quý khắp nơi ! Nếu không họ sẽ bán nước, bán dân từng bước cho quân xâm lược mà thôi. Biểu tình và đảo chính lật đổ là cần thiết khi giới cầm quyền quá thối nát, bất tài và làm tay sai cho nước ngoài, tiếp tay cho kẻ thù xâm lăng đất nước chúng ta!

10) Chúng ta rất tôn trọng nhân dân TQ, luôn cầu mong cho quan hệ thật sự trong sáng và đẹp đẽ giữa hai dân tộc. Song chúng ta không chấp nhận mọi động thái và cử chỉ không lành mạnh trong quan hệ giữa hai bên. Quan hệ tốt với TQ không có nghĩa là chúng ta phải cúi đầu nghe theo sự chỉ bảo của họ, từng bước nhượng mọi quyền lợi của đất nước và dân tộc ta cho họ, và dân ta làm nô lệ cho họ! Chúng ta không chấp nhận một nhóm lãnh đạo ngu dốt, tham nhũng thối nát, cúi đầu làm tay sai cho TQ, nhượng đất, nhượng rừng, nhượng biển rồi tiến tới nhượng cả dân tộc cho TQ ! Dân tộc Việt Nam ta sẽ không cúi đầu trước bất cứ thế lực nào đe doạ từ bên ngoài!

Đứng trước những việc làm lâu nay của lãnh đạo ĐCSVN, tôi rất bất bình, không thể nào không lên tiếng vì đất nước và dân tộc chúng ta! Kính mong những đảng viên ĐCSVN, công chức nhà nước, sỹ quan Quân đội và Công an còn lương tâm và lương tri hãy dũng cảm hành động mạnh mẽ vì đất nước của chúng ta ! Đường cùng toàn dân phải kéo xuống Quảng trường Trung tâm trên khắp 63 tỉnh thành hoặc Quân đội đảo chính để xoá bỏ một Bộ phận của Bộ Chính trị và Ban Chấp hành ĐCSVN nhu nhược, bất tài, tham nhũng, thối nát và làm tay sai cho TQ như hiện nay ! Rất mong toàn thể Đồng bào khắp nơi hưởng ứng và hành động gấp rút!

Hà Nội, ngày 03.03.2010
Nguyễn Trung Lĩnh.
ĐC: Phố Lạc Trung, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Trunglinh67@ yahoo.com.

✱✱✱✱✱✱✱✱✱✱✱✱✱✱

Tôi tiếp tục bị khủng bố

Tạ Phong Tần 20-04-2010

Sáng nay, khoảng 8g ngày 20-4-2010, tôi còn nằm trong phòng ngủ, đứa cháu gái mở cửa nhà đi làm. Nó biết tôi đang mệt nên khóa luôn cửa ngoài lại. Nó chưa kịp chạy xe đi thì đã bị hơn 10 người nam có nữ có ùa lại chặn xe, giật chìa khóa, giật điện thoại của cháu và tự động lấy chìa khóa mở cửa xông vào phòng ngủ của tôi, hò hét tôi phải "đi làm việc". Nhóm người này tôi không lạ, đó là những người đã bắt cóc tôi ngày 13-4-2010. Tôi trả lời: "Tôi đang mệt, đừng quấy rầy tôi". Bọn họ nhào tới giật điện thoại trên tay tôi, rồi xúm lại khiêng tôi ra xe bốn bánh đã đậu sẵn trước cửa. Tôi nhìn thấy lần này còn có ông Riết - CSKV và những tên du côn thường rình rập quanh nhà tôi cũng ùa vào tận phòng ngủ của tôi mà nhìn ngang nhìn dọc.

Cũng như lần trước, tôi chưa rửa mặt, đánh răng, đang mặc bộ đồ ngủ (quần lửng, áo 2 dây và không có đồ lót), không giày dép. Cả xóm xúm nhau lại xem đông nghẹt như xem hát. Bọn họ chở tôi đến trụ sở cơ quan An ninh Điều tra CA TP. HCM (số 4 Phan Đăng Lưu, Bình Thạnh), lôi tôi xuống xe rồi đưa vào một căn phòng nhỏ. Một cán bộ tên Trương Văn Hổ, khoảng 35 tuổi đến nói rằng: "Hôm nay chúng tôi phải làm việc với chị". Tôi trả lời: "Tôi đang bệnh, đang mệt, không làm việc gì hết, tôi đã nói rồi, mấy người có lỗ tai hay không?". Tôi úp mặt vào cánh tay để trên bàn nhắm mắt lại ngủ. Một lúc sau, ông Trần Tiến Tùng bước vào, cũng lặp lại câu Trương Văn Hổ vừa nói. Tôi mở mắt ra nhìn ông ta nói: "Tôi nhắc lại lần nữa: Tôi đang bệnh, đang mệt, không làm việc gì hết". Rồi tôi gục đầu xuống bàn ngủ tiếp. Ông ta cứ ngồi đó nhai nhải cạnh khóe tôi đủ thứ, cuối cùng cũng nhằm mục đích làm cho tôi tức giận và ép buộc tôi xác nhận những thứ mà họ in từ trên mạng xuống hồi mấy tuần trước là của tôi.

Từ hôm thứ 7 tuần trước, tôi bỗng nhiên cảm thấy đau nhói ở lồng ngực, cử động khó khăn. Hỏi ý kiến Bs Hồ Hải thì anh ấy bảo tôi phải vào Chợ Rẫy chụp hình, các phòng khám tư nhân khg đủ phương tiện, máy móc để chẩn bệnh.

Tôi nghe ông ta nói loáng thoáng là sẽ áp lực buộc chị Tân ngày mai đuổi tôi ra khỏi nhà, rằng thành phố này không chứa tôi, ông sẽ "trục xuất" tôi khỏi thành phố, phải về quê không được ở đây, rằng "cái Dòng Chúa Cứu Thế đó nó không bênh vực được chị" (nguyên văn). Ông ta sẽ kêu mẹ tôi từ dưới quê lên dẫn tôi về, v.v… và v.v… Rõ ràng, những điều ông Tùng đang nói rất là vô pháp vô thiên, không coi pháp luật ra gì. Theo Luật cư trú thì tôi muốn ở đâu trong phạm vi nước Việt Nam là quyền của tôi, hoàn toàn không có quy định nào cho phép ông Tùng và những kẻ như ông "trục xuất" tôi cả. Tôi cũng đâu phải trẻ vị thành niên mà cần phải có mẹ đến dẫn về nhà.

Ông Tùng luôn luôn dùng câu "Thành phố này không hoan nghênh chị", hay "Đất nước này không hoan nghênh chị", nghe rõ buồn cười. Các ông đã trưng cầu ý dân hồi nào chưa mà biết là nhân dân nước VN này, nhân dân thành phố Sài Gòn này không hoan nghênh tôi? Các ông không thích tôi thì cứ nói là các ông không thích, việc gì cứ phải mượn danh nhân dân như vậy? Hay ông cho rằng lời nói của ông chẳng đáng gram nào nên phải kéo "nhân dân" vào cho thêm phần nặng ký? Hay các ông tự cho mình cái quyền quyết định thay nhân dân trong mọi trường hợp, còn nhân dân là những người chỉ được quyền cúi đầu nghe lệnh các ông mà thôi?

Hồi tháng 6-2009, khi tôi và Ls Đạt cùng chị Tân đến Công an phường đăng ký tạm trú, ông

Nguyễn Văn Riết - CSKV tuyên bố sếp của ông Riết ra lệnh không cho bất cứ ai ở trong nhà ông Nguyễn Văn Hải. Khi cháu gái đến đăng ký tạm trú, ông Bùi Duy Hải vẫn lặp lại lần nữa là "Nhà này không ai được ở". Nhà có giấy tờ chủ quyền đàng hoàng, không ai tranh chấp mà không ai được vào ở, chuyện vô lý này chỉ có ở Việt Nam.

Nhưng tôi biết, để đàn áp tôi thì nhà cầm quyền Việt Nam sẵn sàng huy động lực lượng để làm bất cứ chuyện gì, ngang nhiên dùng mọi thủ đoạn khuất tất, chà đạp pháp luật nhằm bóp chết tôi, bóp chết tiếng nói của tôi. Ở quê, tôi không có ruộng đất, không có công việc nào phù hợp khả năng để làm nên tôi mới phải chen chân vào đất Sài Gòn. Nay họ sẵn sàng tổ chức bắt cóc, lấy bao bố trùm đầu, rồi cho xe chở tôi đi quẳng ở một xó xỉnh nào đó không ai hay biết, thì tôi có mệnh hệ nào họ cũng xoa tay chối bỏ trách nhiệm. Hoặc họ cho xe chở tôi về quê rồi bố trí một bầy côn đồ bao vây quanh nhà, tôi không có phương tiện làm ăn sinh sống, không đi đâu được thì cũng dần mòn chết đói.

Hoặc họ có thể làm một việc tàn ác, bất nhân khác là lôi một bà già (tức mẹ tôi) đang bị cao huyết áp, đau thần kinh tọa, đau cột sống không ngồi xe lâu được mà phải ngồi suốt 280km lên Sài Gòn để dùng bà "khủng bố" tôi.

Tôi làm thinh không nói câu nào, hôm nay tôi không có sức để cãi nhau với ông ta. Suốt ngày nay, tôi không ăn, không uống và cũng không nói câu nào với bọn họ.

Đến 5 giờ chiều, Trương Văn Hổ nói lập biên bản tôi sức khỏe không đảm bảo làm việc, ngày 22-4 lên làm việc tiếp, tôi ngồi im nhắm mắt không trả lời mà cũng không ký biên bản. Cuối cùng, anh ta bảo tôi đi về. Nhưng tôi mệt mỏi, cứ ngồi im không muốn đi đâu hết. Họ cho hai cán bộ nữ xốch nách tôi ra cổng. Sau khi ra khỏi cổng, tôi đến ngồi xuống đất, tựa lưng vào cái cột đèn ngay trước cổng Cơ quan ANĐT. Một lúc sau, 1 cán bộ nữ lấy xe máy đến bảo tôi lên xe cô chở về nhà.

Trương Văn Hổ là người tôi thường làm việc thời gian ở bên Gò Vấp, cũng là người (làm theo lệnh) chiếm giữ rất nhiều tài sản, đồ dùng, giấy tờ cá nhân của tôi mà không hề lập biên bản hay biên nhận đưa cho tôi.

Theo số liệu chính thức của chính phủ Việt Nam, chỉ riêng trong năm ngoái có 33 tàu đánh cá cùng 433 ngư dân Việt Nam bị Trung Quốc bắt giữ. Mới đây, ngày 19-4-2010 báo chí trong và ngoài nước đồng loạt đưa tin Trung Quốc tiếp tục bắt giữ 1 tàu cá và 9 ngư dân Quảng Ngãi đang đánh cá tại vùng biển Hoàng Sa mà Việt Nam đã tuyên bố chủ quyền. Nhà cầm quyền Việt Nam, Bộ Ngoại giao Việt Nam vẫn im lặng. Cứ nhìn cái cách bọn họ tập trung lực lượng, phương tiện để đối phó với một phụ nữ tay không tấc sắt như tôi thì tôi chợt hiểu tại sao Việt Nam thiếu tiền mua tàu chiến, vũ khí hiện đại để bảo vệ ngư dân, và ngư dân VN sẽ phải khổ vì Trung Quốc dài dài.

http://suthatcongly.multiply.com/

35 NĂM giải phóng miền Nam mất đất hương hỏa!



Cù Huy Hà Vũ 19-04-2010

Nhân kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam 30-4 nếu có ai hỏi bạn: "Giải phóng" là Được hay Mất hẳn bạn sẽ nghĩ ngay người đặt câu hỏi có vấn đề tâm thần, bởi Giải phóng chỉ có thể mang lại quyền lợi vật chất và tinh thần mà lẽ ra người dân được hưởng hoặc phục hồi cho họ tất thảy những gì mà chế độ cũ bất công tước đoạt. Nghĩa là với "Giải phóng" người dân chỉ có Được mà không Mất quyền lợi.

Vậy mà sắp tới cái ngày được lợi quyền ấy, Phái III Họ Trần tại thôn Nhì Tam Đông, xã Thủy An (nay là phường An Đông), thành phố Huế, lại có bộ mặt đưa đám, bởi 35 năm "được giải phóng" cũng là 35 năm họ "mất" đất hương hỏa mà thủ phạm, hỡi ôi, lại chính là thế lực mệnh danh "giải phóng"!

Phái III Họ Trần đã tạo lập được 02 thửa đất dùng vào việc thờ cúng của Họ và ngày 15-10-1936 được Đại Nam Trung Kỳ chính phủ công nhận quyền sở hữu bằng việc cấp trích lục địa bộ (số hiệu C252 và C253, kèm theo). Đầu năm 1946, đáp ứng lời kêu gọi "Toàn dân tiêu thổ kháng chiến" của Hồ Chủ tịch, Phái III Họ Trần đã tháo dỡ Nhà thờ Họ trên khu đất đó. Các chính quyền kế tiếp của chế độ cũ luôn tôn trọng quyền sở hữu của Phái III Họ Trần đối với khu đất này nhưng do đất nước còn đạn bom, việc xây lại Nhà thờ Họ đã khg được đặt ra.

Sau "Ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam", khi Phái III Họ Trần tiến hành xây lại Nhà thờ Họ tại khu đất hương hỏa thì bị "chính quyền cách mạng" xã Thủy An buộc tháo dỡ, hơn thế nữa chiếm đoạt luôn khu đất này mà không hề đưa ra bất cứ văn bản pháp luật nào cho phép chính quyền này làm như vậy – một hành vi "ăn cướp" theo đúng nghĩa đen của từ này! Và thế là bắt đầu "Cuộc trường chinh đòi đất hương hỏa" của Phái III Họ Trần kéo dài suốt 35 năm qua và cuộc đấu tranh rộ lên gay gắt đặc biệt vào các năm 2002, 2004 và 2007 khi UBND thành phố Huế đưa người, máy ủi đến khu đất này để làm mặt bằng và đóng cọc bê tông, cọc tre hòng phân thành từng lô 200 m2 để chia cho các quan chức trong tỉnh.

Ngày 28-11-2003, Chủ tịch tỉnh Thừa Thiên–Huế đã ủy quyền Chánh Thanh tra tỉnh ra Quyết định số 352/QĐ–TTr giải quyết Đơn khiếu nại của đại diện Phái III Họ Trần. Quyết định này kết luận: "Từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng đến nay, phần đất mà đại diện Phái III Họ Trần đang khiếu nại đòi lại đã được các tổ chức kinh tế tập thể quản lý trong quá trình thực hiện chính sách hợp tác hóa

nông nghiệp và sau đó đã được UBND xã Thủy An quản lý cho đến nay" để rồi căn cứ Khoản 2 Điều 2 Luật đất đai năm 1993 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đất đai (Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã giao cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN) quyết định "không thừa nhận nội dung đơn khiếu nại đòi lại đất của đại diện Phái III Họ Trần".

Không chấp nhận giải quyết khiếu nại đầy bất công của chính quyền, đại diện của hơn 350 con cháu Phái III Họ Trần đã khăn gói ra Hà Nội để mời Văn phòng Luật sư Cù Huy Hà Vũ có trụ sở tại 24 Điện Biên Phủ, Hà Nội "vào cuộc".

Tại buổi đối thoại sáng ngày 4-3-2010 do Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên–Huế Nguyễn Thị Thúy Hòa thừa ủy quyền Chủ tịch tỉnh Nguyễn Ngọc Thiện tổ chức, đại diện Phái III Họ Trần và Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà, Trưởng VPLS Cù Huy Hà Vũ đã khẳng định việc UBND xã Thủy An (nay là phường An Đông) công nhiên chiếm đoạt khu đất hương hỏa của Phái III Họ Trần là hoàn toàn trái pháp luật về đất đai với những căn cứ sau:

Thứ nhất, các tổ chức kinh tế tập thể (hợp tác xã) chỉ có quyền quản lý đất đai trong trường hợp được Nhà nước giao theo quy định của pháp luật. Thế nhưng, UBND xã Thủy An đã không đưa ra được bất kỳ văn bản nào của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc giao khu đất hương hỏa thuộc sở hữu của Phái III Họ Trần cho các tổ chức kinh tế tập thể quản lý, đồng nghĩa quyền sử dụng khu đất này vẫn luôn thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Phái III Họ Trần.

Thứ hai, đối chiếu với Quyết định số 188/CP ngày 25-9-1976 của Hội đồng Chính phủ về chính sách xóa bỏ triệt để tàn tích chiếm hữu ruộng đất và các hình thức bóc lột ở miền Nam VN, khu đất hương hỏa thuộc sở hữu của Phái III Họ Trần không thuộc diện bị Nhà nước "quốc hữu hóa" hay "tịch thu", tức không thuộc diện Nhà nước quản lý.

Quyết định số 188/CP quy định:
- "Quốc hữu hóa" các đồn điền và ruộng đất của tư sản người nước ngoài;
- "Tịch thu" ruộng đất của tư sản mại bản, của địa chủ phản quốc, của bọn cầm đầu ngụy quân, ngụy quyền, cầm đầu các tổ chức phản động, của bọn gián điệp tay sai đế quốc, ruộng đất do bọn sĩ quan và nhân viên ngụy quyền dựa vào quyền thế để chiếm đoạt hoặc cưỡng mua của nông dân, ruộng đất của địa chủ đã hiến cho cách mạng hoặc bị cách mạng tịch thu, song về sau bọn chúng đã dựa vào thế lực ngụy quyền cũ để chiếm đoạt lại, ruộng đất "công quản" của ngụy quyền trước đây từ ấp, xã trở lên, ruộng đất của địa chủ, phú nông, tư sản bán cho Mỹ, ngụy nhưng thực tế họ vẫn đang giữ để sử dụng.

Thế nhưng Quyết định số 352/QĐ–TTr ngày 28-11-2003 này đã không bác bỏ được hai căn cứ pháp luật mà Phái III Họ Trần đã nêu trên để đòi lại khu đất hương hỏa do UBND xã Thủy An chiếm giữ trái pháp luật về đất đai, đã không dẫn ra được bất kỳ quy định pháp luật nào cho phép Nhà nước quản lý hoặc giao cho các tổ chức kinh tế tập thể quản lý khu đất hương hỏa thuộc sở hữu của Phái III Họ Trần cũng như đã không dẫn ra được bất kỳ văn bản nào của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc giao cho các tổ chức kinh tế tập thể quản lý khu đất của Phái III Họ Trần, đồng nghĩa quyền sử dụng khu đất này vẫn luôn thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Phái III Họ Trần.

Như vậy, căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 45 Luật Khiếu nại, tố cáo năm 1998 (Người giải quyết khiếu nại các lần tiếp theo phải ra quyết định giải quyết khiếu nại bằng văn bản. Quyết định giải quyết khiếu nại phải có căn cứ pháp luật để giải quyết khiếu nại) thì Quyết định số 352/QĐ–TTr ngày 28-11-2003 của Chánh Thanh tra tỉnh TT–Huế (thừa ủy quyền Chủ tịch tỉnh ban hành) là trái Luật Khiếu nại, tố cáo.

Với lý do trên, đại diện Phái III Họ Trần và Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà yêu cầu Chủ tịch tỉnh Thừa Thiên–Huế:

Căn cứ Khoản 2 Điều 45 Luật Khiếu nại, tố cáo (Trong trường hợp khiếu nại là đúng thì yêu cầu người có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại hủy bỏ toàn bộ quyết định hành chinh), Ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 2938/VPCP – VII ngày 31-5-2002 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ (nếu các quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng không sát, không đúng pháp luật thì phải sửa) (kèm theo) để hủy bỏ Quyết định số 352/QĐ–TTr ngày 28-11-2003 của Chánh Thanh tra tỉnh Thừa Thiên–Huế (thừa ủy quyền Chủ tịch tỉnh ban hành) trái Luật Khiếu nại, tố cáo (Điểm đ Khoản 1 Điều 45);

Căn cứ Điểm e Khoản 1 Điều 50 Luật đất đai 2003 (Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân có giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền thuộc chế độ cũ cấp cho người sử dụng đất) để chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Huế cấp cho Phái III Họ Trần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với khu đất hương hỏa (dùng vào việc thờ cúng) thuộc sở hữu của Phái III Họ Trần (số hiệu C252 và C253 – Trích lục địa bộ do Đại Nam Trung Kỳ chính phủ cấp ngày 15-10-1936) tại phường An Đông (nguyên là xã Thủy An), thành phố Huế.

Đối thoại để giải quyết khiếu nại thì không thể không bàn về nội dung khiếu nại, đó là điều mà ngay cả người ít học nhất cũng hiểu. Thế nhưng đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên–Huế Nguyễn Ngọc Thiện, Phó Chủ tịch tỉnh Nguyễn Thị Thúy Hòa lại nói bừa rằng không bàn về nội dung khiếu nại của Phái III Họ Trần mà chỉ bàn về hình thức giải quyết khiếu nại, cho rằng Quyết định số 352/QĐ-TTr là Quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng nên Chủ tịch tỉnh Thừa thiên–Huế không giải quyết nữa, bất chấp ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 2938/VPCP–VII ngày 31-5-2002 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ theo đó "nếu

các quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng không sát, không đúng pháp luật thì phải sửa".

Không những thế, khi đại diện Phái III Họ Trần và Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà yêu cầu lập Biên bản buổi đối thoại thì Phó chủ tịch Nguyễn Thị Thúy Hòa khăng khăng từ chối. Như vậy Phó Chủ tịch Hòa đã vi phạm Trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước trong việc giải quyết khiếu nại quy định tại Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 136/2006/NĐ-CP ngày 14-11-2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại tố cáo (Việc gặp gỡ, đối thoại phải được lập thành biên bản).

Tóm lại, việc Phó chủ tịch UBND tỉnh TT–H Nguyễn Thị Thúy Hòa, đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Thiện cố ý làm trái pháp luật về khiếu nại, tố cáo chỉ có thể nhằm bao che hành vi của UBND xã Thủy An (nay là phường An Đông) công nhiên chiếm đoạt đất hương hỏa của Phái III Họ Trần để chia chác cho các quan chức trong tỉnh, một hành vi phạm tội theo Điều 137 Bộ LHS (Tội công nhiên chiếm đoạt tài sản).

Với lý do trên, tại Công văn số 20/2010/CV-VPLS ngày 05-03-2010, VPLS Cù Huy Hà Vũ đã đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh TT–Huế Nguyễn Ngọc Thiện 3 điểm:

Một là, căn cứ Khoản 2 Điều 45 Luật Khiếu nại, tố cáo (Trong trường hợp khiếu nại là đúng thì yêu cầu người có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại hủy bỏ toàn bộ quyết định hành chinh) để hủy bỏ Quyết định số 352/QĐ–TTr ngày 28-11-2003 của Chánh Thanh tra tỉnh Thừa Thiên–Huế do trái Luật Khiếu nại, tố cáo (Điểm đ Khoản 1 Điều 45);

Hai là, căn cứ Điểm e Khoản 1 Điều 50 Luật đất đai 2003 (Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân có giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền thuộc chế độ cũ cấp cho người sử dụng đất) để chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Huế cấp cho Phái III Họ Trần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất hương hỏa (dùng vào việc thờ cúng) thuộc sở hữu của Phái III Họ Trần tại phường An Đông (số hiệu C252 và C253 theo trích lục địa bộ do Đại Nam Trung Kỳ chính phủ cấp ngày 15-10-1936).

Ba là, căn cứ Khoản 9 Điều 96 Luật Khiếu nại, tố cáo đã được sửa đổi bổ sung năm 2004 và năm 2005 (vi phạm các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo) để xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự Phó Chủ tịch tỉnh Nguyễn Thị Thúy Hòa.

Việc các bên đối thoại có quan điểm khác biệt là chuyện bình thường. Thế nhưng tại Công văn số 941/UBND-KNTC ngày 15-3-2010 phúc đáp các Công văn của Văn phòng Luật sư Cù Huy Hà Vũ, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Thiện khẳng định: "Bà Nguyễn Thị Dương Hà là một Luật sư, vừa là Trưởng Văn phòng Luật sư Cù Huy Hà Vũ, là người am hiểu, tư vấn và thực thi về pháp luật nhưng đã cố tình vu khống Lãnh đạo UBND tỉnh Thừa Thiên–Huế bao che hành vi chiếm đoạt đất của Phái III Họ Trần để chia chác cho các quan chức trong tỉnh. UBND tỉnh đề nghị Văn phòng Luật sư Cù Huy Hà Vũ… không nên cố ý hiểu và vận dụng sai pháp luật, không được kích động người khiếu nại sai sự thật hoặc lợi dụng quyền khiếu nại để xuyên tạc, vu khống cơ quan, tổ chức, cá nhân… làm phương hại đến nguyên tắc đạo đức, nghề nghiệp của Luật sư" nhưng lại không đưa ra được bất kỳ chứng cứ nào để chứng minh Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà và Văn phòng Luật sư CHHV đã có những hành vi như vậy. Và hẳn nhằm mục đích "răn đe", Chủ tịch Thiện gửi công văn này khắp chốn, từ Thanh tra Chính phủ cho đến Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Trước hành vi "vừa ăn cướp, vừa la làng" này của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên–Huế Nguyễn Ngọc Thiện, ngày 10-4-2010, VPLS Cù Huy Hà Vũ đã có Công văn số 26/2010/CV-VPLS gửi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, một mặt khẳng định: "Đã 35 năm người dân Huế được giải phóng thì cũng 35 năm Phái III Họ Trần bị chính quyền địa phương công nhiên chiếm đoạt khu đất hương hỏa" và trên cơ sở đó đề nghị Thủ tướng yêu cầu chính quyền địa phương khẩn trương cấp cho Phái III Họ Trần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với khu đất hương hỏa, mặt khác, đề nghị Thủ tướng yêu cầu Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao khởi tố Chủ tịch Thiện về hành vi vu khống Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà, Trưởng Văn phòng Luật sư Cù Huy Hà Vũ theo Điều 122 Bộ Luật Hình sự (Tội vu khống) song song với việc yêu cầu Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao khởi tố vụ án "UBND phường An Đông (xã Thủy An trước đây) và đồng phạm công nhiên chiếm đoạt đất hương hỏa của Phái III Họ Trần tại phường An Đông (xã Thủy An trước đây) theo Điều 137 Bộ Luật hình sự (Tội công nhiên chiếm đoạt tài sản)" cũng như kỷ luật Phó chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên–Huế Nguyễn Thị Thúy Hòa về hành vi cố ý làm trái Ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 2938/VPCP–VII ngày 31-5-2002 và về hành vi cố ý làm trái pháp luật về Khiếu nại tố cáo.

Vậy là trong cuộc chiến chống cường quyền nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân, VPLS Cù Huy Hà Vũ và cá nhân Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà đã trở thành Văn phòng Luật sư và Luật sư đầu tiên ở Việt Nam không ngần ngại đưa người đứng đầu chính quyền cấp tỉnh vào vòng tố tụng hình sự.

Vấn đề còn lại là liệu TT Ng. Tấn Dũng quá nổi tiếng với phát ngôn: "Làm Thủ tướng tôi chưa xử lý kỷ luật một đồng chí nào" có dám vượt qua chính mình để những Âm hồn và Liệt sĩ của Phái III Họ Trần bị Chính quyền Thừa Thiên–Huế xua đuổi suốt hơn 1/3 thế kỷ rốt cuộc có nơi thờ tự, để chốn Cố Đô ngày 30 tháng 4 thôi ảm đạm lời ru "Con ơi nhớ lấy câu này/ Cướp đêm là giặc cướp ngày là quan"?!

